



Greg gặp phải những chuyện không may mắn liên tục. Rowley Jefferson đã có một cô bạn gái và bỏ rơi cậu, và để có thể tìm được một người bạn mới cho mình đã nhiệm vụ vô cùng khó khăn và gian nan với Greg. Để có thể thay đổi điều này, Greg quyết định tin vào may rủi, dùng một vòng quay xúc xắc để hoán chuyển và cố gắng giải quyết mọi thứ. Tuy nhiên cuộc sống của Greg lại tiếp tục đảo lộn với thêm nhiều tình tiết mới khiến cậu chóng mặt. Cuối cùng mọi thứ trở lại như cũ, khiến cho cậu trưởng thành hơn.

Link PDF:

<https://drive.google.com/file/d/0B4HXc2cP00iiZnB2ekpQOHM3b3M/view?usp=sharing>

Audio book:

<https://youtu.be/pb7vWh033xQ>

Index

[Page 8 - Dịch bởi Mai Nguyễn](#)

[Page 12 - Dịch bởi Trinh Minh Phương](#)

[Page 22 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 32 - Dịch bởi Khánh Nguyễn](#)

[Page 42 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 52 - Dịch bởi Khánh Nguyễn](#)

[Page 62 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 72 - Dịch bởi Trinh Minh Phương](#)

[Page 82 - Dịch bởi NguyenHuong Ly](#)

[Page 92 - Dịch bởi Nguyen Le Hai](#)

[Page 102 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 112 - Dịch bởi Hồng Vân](#)

[Page 122 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 132 - Dịch bởi Trinh Minh Phương](#)

[Page 142 - Dịch bởi NguyenHuong Ly](#)

[Page 152 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 162 - Dịch bởi Khánh Nguyễn](#)

[Page 172 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 182 - Dịch bởi Trinh Minh Phương](#)

[Page 192 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

[Page 202 - Dịch bởi HuongLy Nguyen](#)

## Page 8 - Dịch bởi Mai Nguyễn

Mom's always saying that friends will come and go but family is forever. Well, if that's true, I could be in for a rough ride.

Mẹ cứ luôn luôn nói rằng bạn bè sẽ tới và đi nhưng gia đình là mãi mãi. Ồ vâng, nếu mà nó đúng là vậy, tôi có thể đang phải trải qua một cuộc sống khó khăn.

I mean, I love my family and all, but I'm just not sure we were meant to LIVE together.

Ý tôi là, tôi yêu gia đình của mình và tất cả, nhưng tôi chỉ không chắc là chúng tôi có ý định sống cùng nhau.

Maybe it'll be better later on when we're all in different houses and only see each other on holidays, but right now things are just a little dicey.

Có lẽ nó sẽ tốt đẹp hơn về sau khi mà chúng tôi sống trong những ngôi nhà khác nhau và chỉ gặp nhau vào những kỳ nghỉ, nhưng hiện tại mọi thứ chỉ là một chút nguy hiểm thôi.

I'm surprised Mom's always pushing the "family" message, since she and her sisters don't really get along.

Tôi ngạc nhiên khi mẹ cứ luôn luôn thúc đẩy thông điệp gia đình, kể từ khi mẹ và chị gái không thực sự hoà hợp với nhau nữa.

Maybe she thinks if she keeps repeating it to me and my brothers, then we'll come out different. But if I was her, I wouldn't hold my breath.

Có lẽ mẹ nghĩ nếu mẹ cứ lặp lại điều đó với tôi với anh em tôi, sau đó chúng tôi sẽ tỏ ra khác nhau. Nhưng nếu tôi là mẹ, tôi sẽ không chờ chuyện đó sẽ xảy ra đâu.

I think Mom is just trying to make me feel better about my situation with Rowley anyway. Dù sao thì tôi nghĩ mẹ chỉ đang cố gắng làm tôi cảm thấy ổn hơn về tình hình với Rowley thôi.

Rowley's been my best friend ever since he moved into my neighborhood, but things have really changed between us recently. And it's all because of a girl.

Rowley là bạn thân nhất của tôi kể từ khi nó chuyển tới khu phố của tôi, nhưng mọi thứ gần đây thực sự đã thay đổi giữa chúng tôi. Và tất cả là vì một đứa con gái.

Believe me, the last person in the world I ever thought would get a girlfriend was Rowley.

Tin tôi đi, người cuối cùng trên thế giới này tôi từng nghĩ sẽ có bạn gái là Rowley.

I always thought I'd be the one in a relationship and Rowley would be the guy everyone kind of felt sorry for.

Tôi luôn luôn nghĩ là tôi sẽ là người hẹn hò và Rowley sẽ là người mà gần như mọi người cảm thấy có xin lỗi.

I guess I've got to give Rowley some credits for actually finding a girl who likes him. But I don't have to be happy about it.

Tôi đoán tôi phải đưa cho Rowley vài cái thẻ tín dụng để bây giờ tìm ra một con bé thích nó. Nhưng tôi không phải hạnh phúc vì điều đó.

Back in the good old days, it was just me and Rowley, and we hung out and did whatever we wanted.

Trở lại vào một ngày tốt đẹp ngày trước, chỉ có tôi và Rowley, và chúng tôi đi chơi và làm bất cứ thứ gì mà chúng tôi muốn.

If we felt like blowing bubbles in our chocolate milk at lunch, then that's exactly what we did.

Nếu như chúng tôi cảm thấy thích thổi bong bóng trong cốc sữa sô cô la vào bữa trưa, sau đó là chính xác những gì mà chúng tôi đã làm.

But now that there's girl in the picture things are totally different.

Nhưng bây giờ có một con bé trong bức hình thì lại hoàn toàn khác.

Whenever Rowley is, his girlfriend Abigail is, too. And even if she isn't there, it seems like he is.

Bất cứ khi nào mà Rowley, bạn gái nó Abigail cũng vậy. Và thậm chí nếu kể cả con bé đó không có ở đó, thì dường như nó cũng thế.

I invited Rowley to my house for a sleepover last weekend so the two of us could some time together, but after about two hours I gave up trying to have any fun.

Tôi đã rủ Rowley đến nhà tôi để ngủ xuyên cuối tuần trước vì thế cả hai chúng tôi có thể có thời gian chơi cùng nhau, nhưng sau 2 tiếng đồng hồ tôi đã từ bỏ cố gắng để có bất cứ niềm vui nào.

And when the two of them are in the same place, it's even worse. Ever since Rowley and Abigail got together, it's like Rowley doesn't even have this own opinions anymore. Và khi mà cả hai đưa chúng nó cùng ở một chỗ, điều đó thậm chí còn tồi tệ hơn. Kể từ khi Rowley và Abigail đi cùng nhau, thậm chí nó giống như Rowley không có ý kiến của chính mình nữa.

Dịch bởi Mai Nguyễn

Link:

<https://docs.google.com/document/d/1HSx-VPXvpkj5jPtllPZVolxJ2Oq40hj2sjQInVF30XY/edit?usp=sharing>

## Page 12 - Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

I was hoping this would have all **blown over** by now and things would be back to normal, but there's no sign of this ending anytime soon. Yesterday they celebrated their nine and a half day anniversary.

Tôi đang mong đợi chuyện này sớm **đi vào quên lãng** và mọi thứ sẽ trở lại bình thường, nhưng dường như không có dấu hiệu nào cho thấy mọi chuyện sẽ kết thúc sớm. Hôm qua họ tổ chức lễ kỷ niệm 9 năm rưỡi.

If you ask me it's ALREADY gone too far. I started noticing little changes in Rowley, like the way he combs his hair and the clothes he wears. And I GUARANTEE you, Abigail is behind all of it.

Nếu mà bạn hỏi tôi là điều đó THỰC SỰ đi quá xa. Tôi xin bắt đầu với những thay đổi nhỏ nhất ở Rowley, giống như cách mà nó chải tóc và mặc quần áo vậy. Và tôi xin cam đoan với bạn một điều, Abigail là nguyên nhân cho mọi chuyện.

But I'M the one who's been best friends with Rowley all these years, so if anyone has the right to change him it's ME.

Nhưng rõ ràng tôi mới là bạn thân nhất của Rowley trong suốt những năm qua, vì thế người mà có quyền thay đổi nó, thì chỉ có thể là TÔI thôi.

I just don't get how you can go from being someone's best friend to getting kicked to the curb but that's exactly what happened.

Tôi chỉ không biết được làm sao bạn có thể chuyển từ vị trí của một người bạn thân nhất của ai đó sang vị trí của người ngoài cuộc mà chẳng hề biết chuyện gì đang xảy ra.

During the winter, me and Rowley stored up some snowballs in my freezer so we could have a snowball fight when the weather got warm.

Trong suốt mùa đông, tôi và Rowley đã tích trữ vài quả bóng tuyết trong tủ lạnh nhà tôi vì thế chúng tôi có thể chơi ném tuyết khi thời tiết ấm hơn.

Well, yesterday was the first nice day we've had in forever but when I went over to Rowley's house he acted like he was too good for me.

Ồ, vậy mà hôm qua là quả ngày đẹp trời, chúng tôi chính thức bơ nhau khi tôi ghé qua nhà Rowley mà nó lại hành động như là nó đối xử quá tốt với tôi.

Since Abigail was there the thing is, I can honestly say I've been nice to Abigail but SHE doesn't like ME. She's been trying to drive a wedge between me and Rowley ever since the two of them became a couple.

Bởi vì Abigail ở đó, nên tôi có thể thành thực mà nói rằng tôi cư xử rất tử tế với Abigail nhưng cậu ấy không thích TÔI. Cậu ấy cố gắng chen ngang vào tôi và Rowley kể từ khi 2 người đó trở thành một cặp.

But whenever I try to bring the topic up to Rowley I get the same thing every time.

Nhưng bất kỳ khi nào tôi cố gắng gợi chuyện với Rowley, thì tôi toàn bị chen ngang.

You're just jealous you're just jealous.

Bạn chắc là rất ghen ghét, bạn chắc là rất ghen tị chứ gì.

I wish I could **give Rowley a piece of my mind**, but I CAN'T because I'm depending on him to get me through the school year.

Tôi ước mình có thể **bảo với Rowley là tôi rất giận nó**, nhưng tôi **KHÔNG THỂ** bởi vì tôi phụ thuộc vào việc nó giúp tôi qua môn.

I have Mr. Blakeley for English, and he makes us turn in all our assignments in cursive. But it really hurts my hand when I **write in cursive** for too long so I've been paying Rowley one peanut butter cracker for every page that he transcribes for me.

Thầy Blakeley là giáo viên tiếng Anh của tôi, thầy bắt chúng tôi nộp tất cả các bài thu hoạch viết tay. Nhưng điều đó làm tay tôi rất là đau khi **viết bằng tay** trong thời gian quá dài vì thế tôi đã trả công cho Rowley một cái kẹo bơ đậu phộng cho mỗi trang mà nó viết hộ cho tôi.

But if I have to start writing my OWN assignments, the handwriting on my homework won't be the same as before, and Mr. Blakeley will know.

Nhưng nếu tôi phải bắt đầu tự viết các bài thu hoạch, chữ viết của tôi trong bài tập về nhà sẽ không đồng nhất với các bài trước đó, và đương nhiên thầy Blakely sẽ phát hiện.

So I'm stuck with Rowley, at least until I can find someone else who can write exactly like him who also likes peanut butter crackers.

Vì thế tôi phải gắn bó với Rowley ít nhất cho đến khi tôi có thể tìm ra được ai khác viết chính xác giống như nó và cũng thích kẹo cứng bơ đậu phộng.

But the biggest problem with this Abigail situation isn't the English homework, it's the walk to school. Me and Rowley used to head in together every morning, but now Rowley goes over to Abigail's neighborhood and walks to school with HER.

Tuy nhiên vấn đề vướng mắc lớn nhất với Abigail không phải là bài tập về nhà môn tiếng Anh, mà là đi bộ đến trường. Tôi và Rowley đã từng đi cùng nhau mỗi buổi sáng, nhưng bây giờ nó đã rủ hàng xóm Abigail của nó và cùng cậu ta đi bộ đến trường.

This is an issue for a COUPLE of reasons. For one, me and Rowley **have a deal** where he's in charge of scouting ahead for dog poop on the sidewalk. And that arrangement has saved me a BUNCH of times.

Có 2 lí do cho vấn đề này. Về phía tôi, tôi và Rowley cùng nhau **giải quyết khó khăn** khi nó tham giúp xua đuổi chó ở vỉa hè. Và sự hợp tác đó đã cứu tôi rất nhiều lần.

There's this one dog that really has it in for me and Rowley and we have to keep our guard up whenever we pass by his house. He's this really mean Rottweiler named Rebel, and he used to get out of his yard and chase us on our way to school.

Có một con chó thực sự gây phiền cho tôi và Rowley, chúng tôi phải nâng cao cảnh giác mỗi khi đi qua nhà nó. Nó đúng là giống chó hung dữ có tên là Rebel, và nó đã từng vượt rào sân để đuổi theo chúng tôi đến trường.

Rebel's owner had to install an electric fence to make sure he couldn't get loose. Now Rebel can't chase us because if he takes one step out of his yard he'll get a shock from his collar.

Chủ của Rebel đã phải lắp đặt hàng rào điện để đảm bảo là nó không xông ra ngoài. Bây giờ Rebel không thể đuổi theo chúng tôi được nữa bởi vì chỉ cần nó bước ra khỏi sân một bước thôi, nó sẽ bị giật điện ở cổ.

Ever since me and Rowley found out about Rebel's electric collar, we've been having some fun with him.

Kể từ khi tôi và Rowley biết được Rebel có cái vòng cổ bằng điện, chúng tôi hay chọc tức nó.

But Rebel figured out that as long as his collar doesn't cross over the property line, he won't get shocked.

Nhưng Rebel biết được rằng miễn là vòng cổ của nó không chạm qua hàng rào, nó sẽ không bị giật.

And if I didn't have Rowley watching out for me, I definitely would have stepped on one of Rebel's landmines by now.

Và nếu không nhờ có Rowley cảnh giác giúp tôi, thì bây giờ tôi chắc hẳn đã trở thành một trong những quả mìn của Rebel rồi.

The other reason it stinks that Rowley isn't walking with me is because, with the school year winding down, the teachers have really been loading us up with homework lately.

Một lí do khác khiến Rowley không đi cùng tôi là bởi vì năm học sắp kết thúc, giáo viên gần đây giao nhiều bài tập về nhà cho chúng tôi.

That means I have to take almost all my books home with me every day.

Điều đó có nghĩa là tôi phải tự làm bài tập về nhà hằng ngày.

My body is not built to carry that kind of weight, but Rowley is practically like a **pack animal**, so it's no problem for HIM

Cơ thể tôi được cấu tạo không phải để chịu đựng sức nặng đó, nhưng Rowley đang làm việc như **trâu bò vậy**, vì thế mà điều đó cũng không thành vấn đề với NÓ.

Unfortunately, Rowley is just as willing to help Abigail with her books, which makes me think the only reason she's even with him is to USE him.

Thật không may là, Rowley lại sẵn sàng giúp đỡ Abigail giải bài tập, điều đó thực sự khiến tôi nghĩ là cậu ta ở cùng với nó chỉ để lợi dụng mà thôi.

And as Rowley's good friend, I find that a little hard to take.

Với tư cách là bạn tốt của Rowley, tôi thấy hơi khó khăn để chấp nhận.

Tuesday

I figured out a pretty good solution to my book problem. This morning I borrowed the roller bag Dad uses when he goes on trips, and carrying all my school stuff was no sweat.

Tôi đã tìm ra biện pháp khá tuyệt cho vấn đề bài tập của mình. Sáng nay tôi đã mượn chiếc cặp có con lăn mà bố dùng để đi du lịch, sau đó mang tất cả đồ của mình đi mà không thấy mệt.

I was able to make pretty good time, too, but that's partially because I walked a little extra fast when I went by Mister Sandoval's house.

Tôi cũng có thể tạo thành quãng thời gian tuyệt đẹp, nhưng chỉ được một nửa vì lúc tôi đi nhanh hơn tình cờ đi qua nhà thầy Sandoval.

Before a snowstorm Mr. Sandoval always puts poles in the ground on either side of his driveway so the guy who plows it knows where the pavement is.

Trước trận bão tuyết, thầy Sandoval luôn luôn cắm cọc dưới đất ở các hướng đi xe của thầy để những ai dọn tuyết biết đấy là chỗ vỉa hè.

The last time it snowed me and Rowley plucked the poles out of Mr. Sandoval's yard and started horsing around with them like they were swords.

Lần cuối cùng khi tuyết rơi, tôi và Rowley đã nhổ các cọc đó lên khỏi sân nhà thầy Sandoval và bắt đầu cưỡi ngựa với các cọc đó như thể chúng là các thanh kiếm.

Dịch bởi Trịnh Minh Phương

Link:

[https://docs.google.com/document/d/18DTrtM4nAA3rj\\_Yq8yPohIAI3TYAyQwmLLZPqfZZWWc/e/dit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/18DTrtM4nAA3rj_Yq8yPohIAI3TYAyQwmLLZPqfZZWWc/e/dit?usp=sharing)

## Page 22 - Dịch bởi HươngLy Nguyen

But I guess we didn't put the sticks back in exactly the right place, because when the guy came to plow Mr. Sandoval's driveway, he was off by about ten feet.

Nhưng tôi đoán chúng tôi đã không đặt các que trở lại chính xác đúng chỗ, bởi vì khi người đàn ông đến để ủi tuyết trên đường lái xe của ông Sandoval, ông ấy đã đi quá khoảng mười feet.

Mr. Sandoval has been waiting for me and Rowley to show our faces in front of his house again so he can let us have it, but I'm not ready for that conversation just yet. Especially not by myself.

Ông Sandoval đã chờ tôi và Rowley xuất hiện trước nhà mình một lần nữa để ông ấy có thể cho chúng tôi có nó, nhưng tôi chưa sẵn sàng cho cuộc trò chuyện đó. Đặc biệt không phải một mình.

Mr. Sandoval is not the only danger between my house and school, though.

Tuy nhiên, ông Sandoval không phải là mối nguy hiểm duy nhất giữa nhà tôi và trường học.

Ever since they started doing construction on Grandma's street, we've had to take a detour on the walk home. And that brings us right by the woods where the Mingo kids hang out.

Kể từ khi họ bắt đầu xây dựng trên đường phố nhà bà nội, chúng tôi phải đi đường vòng trên đường đi bộ về nhà. Và điều đó đưa chúng tôi đến ngay cạnh khu rừng, nơi những đứa trẻ Mingo đi chơi.

I don't actually know a whole lot about the Mingo kids. I've never seen any of them in school, so for all I know they just live in the woods like a pack of wild animals.

Tôi thực sự không biết nhiều về những đứa trẻ Mingo. Tôi chưa bao giờ thấy bất kỳ ai trong số họ ở trường, vì vậy tất cả những gì tôi biết họ chỉ sống trong rừng giống như một bầy động vật hoang dã.

I'm not even sure if there are any parents or grownups in the whole Mingo clan. I've heard their leader is this boy named Meckley who always wears a tank top in a belt with a gigantic metal buckle on it.

Tôi thậm chí không chắc chắn nếu có bất kỳ cha mẹ hoặc người lớn trong toàn bộ gia tộc Mingo. Tôi đã nghe lãnh đạo của họ là cậu bé tên là Meckley người luôn luôn mặc một chiếc áo ba lỗ và cái thắt lưng với cái khóa kim loại khổng lồ trên đó.

One time me and Rowley got too close to the woods and one of the Mingo kids came out to let us know.

Một lần tôi và Rowley đến quá gần khu rừng và một trong những đứa trẻ Mingo bước ra để cho chúng tôi biết.

I'm still not sure what he meant by that, but if Meckley's belt buckle was gonna be involved in any way, I didn't want to **stick around** to find out.

Tôi vẫn không chắc anh ta có ý gì, nhưng nếu chiếc thắt lưng của Meckley có liên quan bằng cách nào đấy, tôi không muốn lảng vảng lại gần để tìm hiểu.

Now that I'm walking home on my own, I have to cross to the other side of the street when I get near the Mingo's woods. It wouldn't be a big deal except there's no sidewalk over there, and that can't be good for Dad's roller bag.

Bây giờ tôi đang đi về nhà một mình, tôi phải băng qua phía bên kia đường khi tôi đến gần khu rừng của Mingo. Nó sẽ không phải là một việc lớn ngoại trừ không có vỉa hè ở đó, và điều đó không thể tốt cho túi con lăn của bố.

Mom's noticed I haven't been hanging out with Rowley lately. She said I shouldn't get too worked up over it because most friendships from childhood don't last and that me and Rowley will probably **grow apart** over the years anyway.

Mẹ tôi nhận thấy tôi đã không đi chơi với Rowley gần đây. Bà nói rằng tôi không nên quá buồn bởi vì hầu hết tình bạn từ thời thơ ấu không kéo dài và rằng tôi và Rowley có lẽ sẽ dần trở nên xa lạ qua năm tháng.

Well, I hope that's not true, because I think it's important for me to keep my childhood friends so that later on someone can appreciate how far I've come.

Vâng, tôi hy vọng điều đó không đúng, bởi vì tôi nghĩ điều quan trọng đối với tôi là phải giữ những người bạn thời thơ ấu của tôi để sau này ai đó có thể đánh giá tôi đã tiến được bao xa.

I'm not so sure Mom's qualified to give me friendship advice anyway, because guy friendships are totally different from girl friendships. And I know because I've read almost every single book in the Slumber Party Pals series.

Tôi không chắc chắn rằng mẹ của đủ điều kiện để cung cấp cho tôi lời khuyên tình bạn, bởi vì tình bạn con trai là hoàn toàn khác tình bạn con gái. Và tôi biết điều đó vì tôi đã đọc hầu hết từng cuốn sách trong loạt truyện Bạn tiệc qua đêm.

Before you judge me and say those books are for girls, let me just explain that the only reason I got into them was because one time I forgot to bring in a book for Silent Reading, and the only books the teacher had were in the Slumber Party Pals series. And once you've read one of them, you can't stop.

Trước khi bạn đánh giá tôi và nói những cuốn sách đó dành cho con gái, hãy để tôi giải thích rằng lý do duy nhất tôi có hứng thú với chúng vì một lần tôi quên mang theo một cuốn sách để đọc thầm, và những cuốn sách duy nhất mà giáo viên có nằm trong loạt truyện Bạn tiệc qua đêm. Và một khi bạn đã đọc một trong chúng, bạn không thể dừng lại.

There must be something like a hundred books in that series. The first thirty or so were pretty good, but after that I think the author started **running out of ideas**.

Phải có như là một trăm cuốn sách trong loạt truyện đó. Ba mươi cuốn đầu tiên hoặc tương tự như vậy khá là hay, nhưng sau đó tôi nghĩ tác giả đã bắt đầu cạn kiệt ý tưởng.

Anyway, in the Slumber Party Pals books these two friends are always getting into fights with each other about little stuff.

Dù sao đi nữa, trong những cuốn Bạn tiệc qua đêm hai người bạn này luôn thích cãi cọ về những thứ nhỏ nhặt.

But after a while things always **cool down** and the girls learn the true meaning of friendship.

Nhưng sau một thời gian mọi thứ nguội đi và các cô gái học được ý nghĩa thực sự của tình bạn.

And that's basically the plot of every single book in the Slumber Party Pals series. Well, that might be the way things work with girls, but I can tell you firsthand that it's not the way it works with boys.

Và đó chính là cốt truyện của mỗi cuốn sách trong loạt truyện Bạn tiệc qua đêm. Vâng, đó có thể là cách mọi thứ diễn ra với các cô gái, nhưng tôi có thể nói thẳng với bạn rằng nó không phải là cách nó diễn ra với các chàng trai.

For boys, things are just a lot less complicated. For example, let's say one guy breaks something that belongs to another guy, but it's totally an accident. Well, five seconds later everybody's moved on and things are pretty much back to normal.

Đối với con trai, mọi thứ ít phức tạp hơn rất nhiều. Ví dụ, giả sử một anh chàng phá vỡ thứ gì đó thuộc về một người khác, nhưng nó hoàn toàn là một tai nạn. Vâng, năm giây sau, mọi người đều tiếp tục và mọi thứ trở lại bình thường.

I don't know if that means guys are less sophisticated than girls or whatever, but I do know that the way we do things sure saves a lot of time and energy.

Tôi không biết liệu điều đó có nghĩa là con trai ít phức tạp hơn con gái hay bất cứ điều gì, nhưng tôi biết rằng cách chúng tôi làm mọi thứ chắc chắn tiết kiệm rất nhiều thời gian và năng lượng.

Friday

Thứ sáu

I hate to say it, but Mom's prediction about me and Rowley is starting to come true.

Tôi ghét phải nói điều đó, nhưng dự đoán của mẹ về tôi và Rowley đang bắt đầu trở thành hiện thực.

Ever since Abigail and Rowley got together, Abigail has been sitting at our lunch table, which is all boys. I already mentioned how she's **not a fan of** the chocolate milk bubble blowing thing, but there's a lot of other stuff she doesn't like, either.

Kể từ khi Abigail và Rowley đến với nhau, Abigail đã ngồi ở bàn ăn trưa của chúng tôi, đó là tất cả các chàng trai. Tôi đã đề cập đến cách cô ấy không thích việc thổi bong bóng sữa sô cô la, nhưng có rất nhiều thứ khác cô ấy cũng không thích.

One of them is the Five-Second Rule. All the guys at our table agree that if you drop a piece of food on the floor, as long as you pick it up within five seconds, it's still OK to eat.

Một trong số đó là quy tắc năm giây. Tất cả những người ở bàn của chúng tôi đều đồng ý rằng nếu bạn rơi một miếng thức ăn trên sàn nhà, miễn là bạn nhặt nó lên trong vòng năm giây, thì vẫn ăn được.

A new twist someone came up with recently is that you can grab a piece of food off the floor even if you're not the one who actually dropped it I've lost two chocolate chip cookies and a Fudgsicle that way already.

Một bước ngoặt mới mà ai đó đã đưa ra gần đây là bạn có thể lấy một miếng thức ăn ra khỏi sàn ngay cả khi bạn không phải là người thực sự làm rơi nó, tôi đã mất hai bánh quy sô cô la và một thanh Fudgsicle theo cách đó.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

[https://docs.google.com/document/d/11cAWSMrP44\\_I9-JB\\_B0XexwyssiNqi5mETAJGRw4bN0/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/11cAWSMrP44_I9-JB_B0XexwyssiNqi5mETAJGRw4bN0/edit?usp=sharing)

## Page 32 - Dịch bởi Khánh Nguyễn

This new rule has caused some other problems, though.

Dù vậy thì điều luật mới này cũng gây nên vài rắc rối khác.

Yesterday, Freddie Harlahan ate a piece of ham off the floor because he thought Carl Dumas dropped it, but it was actually there from the group that had lunch BEFORE us.

Hôm qua, Freddie Harlahan đã ăn một miếng thịt xông khói trên sàn vì nghĩ đó là của Carl Dumas làm rơi, nhưng thật ra thì miếng thịt đã ở đó từ lúc nhóm trước ngồi ăn trưa trước chúng tôi.

It might've even been there from before THAT, because Freddie started to feel sick and ended up in the nurse's office for the rest of the day.

Có thể nó đã ở đó còn lâu hơn thế, vì Freddie bắt đầu thấy khó chịu và phải vào phòng y tế đến hết ngày.

They serve burgers in the cafeteria every Friday, but the meat is gray and tastes like a wet sponge.

Căn-tin có bán món bánh hăm-bơ-gơ vào mỗi thứ Sáu, nhưng thịt thì xám ngắt và có vị như bọt biển ướt.

PLUS, they serve sweet potato fries now instead of regular french fries.

Thêm vào đó, bây giờ họ bán khoai lang chiên thay vì khoai tây chiên như bình thường.

But Nolan Tiago's mom works part-time in the library, and every Friday she brings Nolan a cheeseburger and fries from the fast-food place on the corner.

Nhưng mẹ của Nolan Tiago làm việc bán thời gian ở thư viện và cứ mỗi thứ Sáu thì cô ấy sẽ mang cho Nolan một cái bánh hăm-bơ-gơ pho-mát và khoai tây chiên từ chỗ cửa hàng thức ăn nhanh ở góc đường.

Nolan eats his fries, but he always lets the rest of us have whatever falls out into the bag.

Nolan ăn khoai tây chiên của nó, nhưng lúc nào nó cũng cho chúng tôi được ăn bất cứ gì sót lại trong túi.

And I've seen kids practically come to blows over a few cold french fries.

Và tôi đã chứng kiến chúng nó lao vào đánh nhau chỉ vì vài miếng khoai tây chiên nguội lạnh.

We decided the only way to prevent someone from getting hurt was to split the fries up evenly, so we brought in Alex Aruda to divvy them and give everyone an equal number.

Chúng tôi quyết định rằng cách duy nhất để không ai phải chịu đau là chia khoai tây thật đồng đều, nên chúng tôi để cho Alex Aruda chia chúng ra thành những phần bằng nhau.

The rest of us keep an eye on Alex to make sure he's not taking any extra for himself.

Cả đám còn lại thì trông chừng Alex để chắc chắn rằng nó không ăn gian rón thêm miếng nào.

Some kids eat all their fries at once, but I nibble mine really slow to make them last as long as possible.

Vài đứa thì ăn hết khoai tây một mạch, nhưng tôi thì ăn thật chậm để giữ được chúng càng lâu càng tốt.

But no matter how many fries we get, it's never enough.

Nhưng bao nhiêu khoai tây chiên cũng không bao giờ là đủ cho chúng tôi.

Today there were only THREE fries in the bag, and we had to split them ten ways.

Hôm nay chỉ có ba miếng khoai tây chiên trong túi, và chúng tôi phải chia chúng ra thành mười phần.

So you had a couple of kids paying Nolan a dime each just to smell the fries on his breath.

Vậy là có vài đứa trả Nolan mỗi đứa một phần mười đô la chỉ để ngửi mùi khoai tây chiên trong hơi thở của nó.

And I think that's what made Abigail finally decide to look for another place to sit.

Và tôi nghĩ đó là lí do mà Abigail cuối cùng cũng quyết định tìm một chỗ ngồi khác.

When Abigail moved to a different table, she took Rowley with her.

Khi Abigail chuyển đến bàn khác, cô ấy kéo theo cả Rowley.

But that's fine with ME because it means more french fries for the rest of us.

Nhưng tôi ổn với chuyện đó vì nó có nghĩa là chúng tôi được nhiều khoai tây chiên hơn.

Abigail and Rowley moved to the Couples Table, which is the only place in the whole cafeteria where there's still room to sit.

Abigail và Rowley chuyển đến Bàn Dành Cho Các Cặp Đôi, nơi duy nhất còn chỗ trống trong căn-tin.

After the Valentine's Day dance, almost all the couples in our grade broke up, so Rowley and Abigail didn't have any trouble finding a spot.

Sau buổi vũ hội ngày Valentine, hầu hết các cặp trong khối tôi đều chia tay, nên Rowley và Abigail không gặp bất cứ khó khăn nào trong việc tìm chỗ ngồi.

The reason the couples have a whole table all to themselves is because no one else can stand to be around them.

Lý do mà các cặp đôi được ngồi nguyên một bàn là vì chẳng ai chịu được khi đứng gần tụi nó.

Let me just say that you couldn't PAY me to sit and watch Abigail feed Rowley his pudding every day.

Bạn có trả tôi bao nhiêu, tôi cũng sẽ không chịu ngồi xem Abigail đút bánh pút-đinh của Rowley cho nó mỗi ngày.

The SECOND that Rowley and Abigail left our table, two guys slid right into their empty spots.

Ngay giây phút Rowley và Abigail rời bàn của chúng tôi, hai thằng con trai ngồi ngay vào chỗ vừa bị bỏ trống.

There aren't enough seats in the cafeteria for all the kids in our lunch period, so there's actually a line to get one.

Ở căn-tin không có đủ chỗ ngồi cho tất cả mọi người trong giờ ăn, nên thật ra là có hẳn một hàng người chờ có chỗ.

If you didn't get a seat on the first day of school, you were out of luck.

Nếu bạn không có chỗ trong ngày đầu đi học thì bạn xui tận mạng rồi.

There are some kids who have been waiting since September, and they'll probably STILL be waiting for a seat on the last day of school.

Có những đứa đã phải chờ từ tháng Chín, và có thể đến ngày cuối năm học tụi nó cũng sẽ vẫn phải chờ chỗ ngồi.

I feel pretty lucky I got a seat, because the people who didn't get one have to find a place to sit anywhere they can.

Tôi thấy mình khá là may mắn vì đã tìm được chỗ ngồi, bởi những đứa không có chỗ sẽ phải ngồi ở bất cứ chỗ nào có thể ngồi.

The kids in the middle of the line have pretty much given up hope that they're gonna get a seat, so some of them have started selling their spots to the kids behind them.

Những đứa ở giữa hàng có vẻ đã từ bỏ hy vọng rằng tụi nó sẽ có chỗ để ngồi, nên vài đứa đã bán chỗ đứng trong hàng của tụi nó cho những đứa đứng chờ đằng sau.

I heard that Brady Connor sold his position at the number-fifteen spot to Glenn Harris, who was one spot back, for five dollars and an ice-cream sandwich.

Tôi nghe rằng Brady Connor đã bán chỗ của nó ở vị trí chờ số mười lăm cho Glenn Harris, đứa đứng ngay đằng sau nó trong hàng chờ, với giá năm đô là và một cái bánh kẹp kem.

Unfortunately for me, the two kids in the front of the line were Earl Dremell and his twin brother, Andy, and they took Abigail and Rowley's spots.

Không may cho tôi, hai đứa ở đầu hàng là Earl Dremell và em sinh đôi của nó, Andy, và hai đứa nó đã lấy chỗ của Abigail và Rowley.

Earl and Andy have Phys Ed right before lunch, and those guys both fake their gym showers, just like I do.

Earl và Andy học thể dục trước giờ ăn trưa, và cả hai đứa nó đều giả vờ là đã đi tắm, y chang tôi.

Even though I sit at a table with a bunch of guys, I wouldn't call any of them my actual FRIENDS.

Dù tôi ngồi ở bàn với một đám con trai, tôi không thực sự xem đứa nào là bạn cả.

Because when we head outside for recess, we all go our separate ways.

Bởi khi chúng tôi được ra ngoài giải lao, tất cả đều đường ai nấy đi.

I USED to hang out with Rowley during recess, but those days are over.

Tôi từng chơi với Rowley trong giờ giải lao, nhưng những ngày đó đã không còn nữa rồi.

It's probably time for me to strike out on my own, but the problem is, I don't know where I'm supposed to go.

Có thể là đã đến lúc tôi phải tự lập rồi, nhưng vấn đề là tôi không biết mình nên đi đâu cả.

First of all, there are some kids I have to watch out for on the playground.

Trên hết, tôi phải cẩn thận với vài đứa trên sân chơi.

A few years ago Mom invited a bunch of my classmates to my birthday party, but she thought I already had enough toys and she said so on the invitation.

Vài năm trước Mẹ mời một đám bạn cùng lớp đến dự tiệc sinh nhật của tôi, nhưng bà ấy nghĩ tôi đã có đủ đồ chơi rồi và bà đã ghi như vậy trong tấm thiệp mời.

Usually, when you open presents at your birthday party, all the other kids are jealous.

Bình thường thì khi bạn mở quà trong tiệc sinh nhật, mọi đứa khác đều phải ghen tỵ.

But at MY party I think people just felt sorry for me.

Nhưng ở buổi tiệc của tôi thì tôi nghĩ là mọi người đều thương hại cho tôi.

Unfortunately, Mom's idea caught on with a bunch of OTHER moms in our neighborhood, and nowadays I have to be careful whenever I see a kid walking around at recess carrying a new book.

Xui xẻo làm sao, ý tưởng của Mẹ thành ra phổ biến với nhiều bà mẹ khác trong khu phố, và bây giờ tôi phải thật cẩn thận mỗi khi nhìn thấy đứa nào đó cầm một cuốn sách mới đi quanh vào giờ giải lao.

Then there's Leon Feast and HIS gang.

Giờ là chuyện về Leon Feast và nhóm bạn của nó.

I got into a situation with those guys a few summers ago, and there's been bad blood between us ever since.

Tôi đụng độ phải tụi nó vào mùa hè vài năm trước và từ đó giữa chúng tôi đã có mối thù sâu đậm.

One day me and Rowley went down to the school to ride our bikes on the basketball court, but Leon and his friends showed up a few minutes later.

Vào một ngày kia, tôi và Rowley đi đến trường để đạp xe trên sân bóng rổ, nhưng vài phút sau thì Leon và bạn của nó xuất hiện.

They told us that we were gonna have to leave so they could play basketball.

Tụi nó bảo chúng tôi rằng chúng tôi phải rời đi để tụi nó chơi bóng rổ.

I told Leon we could make a compromise and they could have on half of the court and we could ride our bikes on the other.

Tôi bảo Leon là chúng tôi có thể giao kèo với nhau và tụi nó có thể chơi trong nửa sân và chúng tôi có thể đạp xe trên nửa sân còn lại.

But they didn't like THAT idea and gave us the boot.

Nhưng tụi nó không thích ý tưởng này và đá đít chúng tôi ra khỏi đó.

On the ride home I was really mad that we let ourselves get pushed around like that, and I wanted to DO something bout it.

Trên đường về tôi đã rất là tức vì chúng tôi đã để mình bị ra lệnh như vậy, và tôi muốn làm gì đó để thay đổi tình thế.

A few days later, Mom asked me out of the blue if I wanted her to sign me up for the "Superhero Training Academy." She showed me the flyer, and I was sold.

Vài ngày sau, Mẹ đột nhiên hỏi xem tôi có muốn Mẹ đăng ký cho tôi đi học ở "Học viện Huấn luyện Anh hùng" không. Mẹ cho tôi xem tờ rơi, và tôi đồng ý ngay tắp lự.

Dịch bởi Khánh Nguyễn

Link:

[https://docs.google.com/document/d/10DZTb9\\_U-DquT6x08RzvHGxZ7SASo156QB6660eZ1vk/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/10DZTb9_U-DquT6x08RzvHGxZ7SASo156QB6660eZ1vk/edit?usp=sharing)

## Page 42 - Dịch bởi HươngLy Nguyen

I couldn't wait to graduate from the Superhero Training Academy and show Leon and his gang a thing or two.

Tôi không thể chờ đợi để tốt nghiệp Học viện đào tạo siêu anh hùng và biểu diễn cho Leon và đồng bọn một hoặc hai thứ.

Rowley's mom signed him up, too, and we were both pretty excited about it. But on the first day, I realized it was a total scam.

Mẹ của Rowley cũng đã đăng ký cho cậu ấy và cả hai chúng tôi đều rất hào hứng về điều đó. Nhưng vào ngày đầu tiên, tôi nhận ra nó hoàn toàn lừa đảo.

First of all, the Superhero Training Academy was in the gymnastics room at the YMCA and not some secret bunker underneath the building. Then I found out the whole "superpower" part was a joke.

Đầu tiên, Học viện đào tạo siêu anh hùng ở trong phòng thể dục dụng cụ ở YMCA và không phải một số hầm bí mật bên dưới tòa nhà. Sau đó, tôi phát hiện ra toàn bộ phần "siêu năng lực" là một trò đùa.

So me and Rowley were stuck in day camp for a week while our moms ran errands. And at the end we didn't even get masks or costumes or anything cool like that. We just got these stupid certificates.

Vi vậy, tôi và Rowley đã bị mắc kẹt trong trại ngày trong một tuần trong khi các bà mẹ của chúng tôi chạy việc vặt. Và cuối cùng chúng tôi thậm chí không nhận được mặt nạ hoặc trang phục hoặc bất cứ thứ gì ngẫu nhiên như thế. Chúng tôi chỉ có những chứng chỉ ngu ngốc này.

A few weeks later we went down to the school on our bikes again, and sure enough, Leon and his friends were on the basketball court. But I guess I should've given Rowley the heads-up that his "superhero training" was totally worthless.

Một vài tuần sau, chúng tôi lại xuống trường một lần nữa, và chắc chắn là Leon và bạn của anh ta đang ở trong sân bóng rổ. Nhưng tôi đoán tôi nên cho Rowley biết rằng "việc đào tạo siêu anh hùng" của cậu ấy hoàn toàn vô giá trị.

Aside from the kids I need to avoid, like Leon, there are a few different groups that hang out together at recess. But I don't think I really fit in with any of them.

Bên cạnh những đứa trẻ tôi cần phải tránh, như Leon, có một vài nhóm khác nhau đi chơi cùng nhau ở giờ giải lao. Nhưng tôi không nghĩ rằng tôi thực sự phù hợp với bất kỳ nhóm trong số họ.

There are some kids who play a fantasy card game, and another group that just hangs out and reads.

Có vài đứa trẻ chơi trò chơi thẻ tưởng tượng và một nhóm khác chỉ tụ tập và đọc sách.

Then there's the group that plays on the field. A few months ago the school banned any games that involve a ball because too many kids were getting hurt.

Sau đó, có nhóm chơi trên sân. Một vài tháng trước, trường đã cấm bất kỳ trò chơi nào liên quan đến bóng vì có quá nhiều những đứa trẻ bị thương.

So these guys made up a game where somebody's shoe is the ball. But don't even ask me what the point of the game is.

Vi vậy, những gã này tạo nên một trò chơi mà giày của ai đó là quả bóng. Nhưng đừng hỏi tôi ý nghĩa của trò chơi là gì.

Eric Glick hangs out with his sketchy friends behind the school where the teachers can't see them. I've heard that if you want to buy an old book report or homework assignment, he's the guy to talk to.

Eric Glick lang thang với những người bạn đáng ngờ của mình đằng sau ngôi trường nơi các giáo viên không thể nhìn thấy họ. Tôi đã nghe nói rằng nếu bạn muốn mua một cuốn báo cáo cũ hoặc bài tập về nhà, anh ta là người để nói chuyện.

The girls hang out in groups, too. There's one that jumps rope near the side of the school and another that does hopscotch fifty feet away. I've heard the two groups don't get along, but I have no idea what that's all about.

Các cô gái cũng đi chơi theo nhóm. Có một nhóm nhảy dây ở gần phía cạnh trường và một nhóm khác nhảy lò cò năm mươi feet. Tôi đã nghe rằng hai nhóm không hòa thuận, nhưng tôi không biết đó là những gì.

I'll tell you the group I wish I could join, and that's the girls who hang out near the cafeteria door and gossip about everyone who walks by.

Tôi sẽ nói với các bạn nhóm tôi ước mình có thể tham gia, và đó là những cô gái tụ tập gần cửa phòng ăn và nói chuyện phiếm về những người đi ngang qua.

I've tried to slip into that group before, but it's pretty clear outsiders aren't welcome.

Tôi đã cố gắng để lén vào nhóm đó trước đây, nhưng nó khá rõ ràng là người bên ngoài không được chào đón.

The only place where boys and girls hang out together is on the playground. Some of the kids have started playing Girls Chase Boys, which was a big thing back in elementary school.

Nơi duy nhất mà các chàng trai và cô gái đi chơi cùng nhau là trên sân chơi. Một vài đứa trẻ đã bắt đầu chơi nữ đuổi theo nam, đó là một việc lớn như ở trường tiểu học.

I've tried to get in on the Girls Chase Boys game over the years, but most of the girls are only interested in chasing the popular guys like Bryce Anderson.

Tôi đã cố gắng để tham gia trong trò chơi nữ đuổi theo nam trong những năm qua, nhưng hầu hết các cô gái chỉ quan tâm đến việc đuổi theo những kẻ nổi tiếng như Bryce Anderson.

Every so often during Girls Chase Boys, somebody will yell out and flip the whole game.

Rất thường xuyên trong mỗi lần chơi nữ đuổi theo nam, ai đó sẽ hét lên và lật toàn bộ trò chơi.

It goes **back and forth** like that until the bell rings and it's time to go inside.

Nó đi lặp đi lặp lại như thế cho đến khi chuông reo và đó là thời gian để đi vào bên trong.

The only problem with that game is they never say what you're supposed to do when you actually catch someone. I remember the time in fifth grade when we were playing Boys Chased Girls and that caught Cara Punter **fair and square**.

Vấn đề duy nhất với trò chơi đó là họ không bao giờ nói những gì bạn phải làm khi bạn thực sự bắt ai đó. Tôi nhớ thời gian ở lớp năm khi chúng tôi chơi nam đuổi theo nữ và bắt được Cara Punter một cách ngay thẳng.

Cara reported me to the playground monitor, who made me sit against the wall for the rest of recess. I'm pretty sure the school called my parents, too.

Cara báo cáo tôi với người giám sát sân chơi, người đã khiến tôi ngồi dựa vào tường trong suốt phần còn lại của giờ giải lao. Tôi cũng chắc rằng trường cũng gọi cho bố mẹ tôi.

I think the school realized there are some kids who have trouble joining in with the others at recess, so a few weeks ago they turned the bully-reporting station on the playground into a "Find a Friend" station.

Tôi nghĩ rằng trường học nhận ra có một số trẻ em gặp khó khăn khi tham gia cùng những người khác trong giờ giải lao, vì vậy một vài tuần trước họ đã biến trạm báo cáo bắt nạt trên sân chơi thành một trạm "Tìm một người bạn".

I always thought the Find a Friend station was a lame idea, but it's not like I have a lot of options these days.

Tôi luôn nghĩ rằng trạm Tìm một người bạn là một ý tưởng nhàm chán, nhưng không phải lúc nào tôi cũng có nhiều lựa chọn.

I don't know if people didn't notice the blue light going off or if everyone was just too busy playing Girls Chased Boys, but no kids came over. I think Mr. Nern must have felt sorry for me, because he walked over with a box of checkers.

Tôi không biết liệu mọi người có để ý thấy đèn màu xanh đang tắt hay không, hoặc nếu mọi người quá bận rộn khi chơi nửu đuổi theo nam, nhưng không có đũa trẻ nào ghé qua. Tôi nghĩ ông Nern chắc đã cảm thấy tiếc cho tôi, bởi vì ông ta bước qua với một hộp cò.

I guess it was better than nothing. But I hope Mr. Nern doesn't think this is gonna be a regular thing.

Tôi đoán nó tốt hơn là không có gì. Nhưng tôi hy vọng ông Nern không nghĩ rằng đây sẽ là một điều bình thường.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

<https://docs.google.com/document/d/1o9v1JrI0Iq8iSfCHBT9J7JdQUeSeDe5UCVXJgP43Go0/edit?usp=sharing>

## Page 52 - Dịch bởi Khánh Nguyễn

OK, you KNOW things are bad when even your little brother has more friends than you. Được rồi, bạn biết là chuyện thật tệ khi mà ngay cả em trai bạn còn có nhiều bạn bè hơn bạn.

A family with a kindergarten-age kid named Mikey moved in down the street a few weeks ago, and Mikey and Manny hit it off.

Một gia đình có một đũa bé đang ở tuổi đi học mầm non tên là Mikey mới chuyển đến cuối đường vài tuần trước, và Mikey và Manny trở nên thân thiết ngay lập tức.

The two of them have been hanging out after school every day since they met.

Hai đũa nó chơi với nhau mỗi ngày sau giờ học kể từ khi gặp nhau.

Mikey loves to drink grape juice, and I've never seen him without a juice ring around his lips.

Mikey thích uống nước ép nho, và tôi chưa bao giờ thấy nó thiếu hộp nước trái cây hình vòng trên miệng.

So he always looks like a forty-year-old man with a goatee.

Vậy nên lúc nào trông nó cũng như một ông chú 40 tuổi với bộ râu dê.

The only thing Mikey and Manny do together is watch TV.

Điều duy nhất Mikey và Manny làm cùng nhau là xem TV.

As far as I know, neither of them has ever said a single word to the other, but I guess something about their relationship just works.

Theo như tôi biết thì cả hai đũa nó chưa từng nói gì với nhau cả, nhưng tôi đoán là có gì đó trong tình bạn của tụi nó giúp cho tụi nó tiếp tục là bạn của nhau.

And even crazier than that, now GRANDPA has a girlfriend. I didn't even know you could still DATE once you got to be Grandpa's age, but I guess I was wrong.

Chuyện còn khó tưởng tượng hơn thế là chuyện ông nội mới có bạn gái. Tôi đã không hề biết rằng bạn còn có thể hẹn hò với ai đó khi bạn ở tuổi của ông, nhưng chắc là tôi đã sai rồi.

I probably shouldn't be surprised.

Tôi đáng lẽ không nên ngạc nhiên đến thế.

Dad says that at Leisure Towers, the women outnumber the men ten to one.

Bố nói ở Leisure Towers, cứ mười nữ mới có một nam.

So there are always women lined up at Grandpa's door trying to win him over with casseroles and baked goods.

Vậy nên là lúc cũng có các bà xếp hàng dài trước cửa nhà ông và cố gắng giành được ông bằng những món hầm và bánh nướng.

Grandpa started dating this widow named Darlene, and we met her this weekend when they came over for dinner.

Ông nội bắt đầu hẹn hò với một bà góa tên là Darlene, và chúng tôi gặp bà ấy cuối tuần rồi khi họ đến ăn tối.

I think it's totally crazy that Rowley and Grandpa both have girlfriends at the same time.

Tôi nghĩ chuyện Rowley và Ông nội có bạn gái cùng một lúc thì thật là điên khùng.

All I can say is that if these are the people who are gonna populate the next generation, the human race is in BIG trouble.

Tôi chỉ có thể nói là nếu đây là những người sẽ sinh ra thế hệ tiếp theo thì loài người sẽ gặp rắc rối vô cùng lớn.

I never should've opened up to Mom about what's been going on in my social life, because now she's made it her mission to help me find new friends.

Tôi đáng lẽ không nên mở lòng với Mẹ về chuyện đời sống xã hội của tôi, vì giờ bà ấy đã xác định sứ mệnh của mình là giúp tôi tìm bạn mới.

Yesterday she invited her old roommate from college to our house because her friend has a son and Mom thought the two of us might really "hit it off."

Ngày hôm qua mẹ mời bạn cùng phòng thời đại học đến nhà bởi vì cô ấy có một đứa con trai và Mẹ nghĩ hai đứa chúng tôi hẳn là sẽ thân với nhau rất nhanh.

But what Mom DIDN'T mention is that her friend's son is a high school SENIOR, which made for a really awkward afternoon.

Nhưng chuyện mà Mẹ không hề nhắc đến đó là con trai của bạn Mẹ đã đang học năm cuối cấp ba rồi, và điều đó khiến cho buổi trưa đó thành ra đầy ngượng nghịu.

Lately Mom's been giving me tips on how to make new friends at school.

Gần đây Mẹ cho tôi nhiều lời khuyên về việc kết bạn mới ở trường.

I think her heart is in the right place, but the advice she gives me would NEVER work with kids my age.

Tôi nghĩ là Mẹ có ý tốt, nhưng mà lời khuyên của mẹ sẽ chẳng bao giờ có tác dụng với những đứa ở tuổi tôi.

For example, Mom said that if I'm just really nice to everyone I meet, then word will spread and I'll become the most popular kid at school in no time.

Ví dụ như là, Mẹ nói nếu tôi đối xử thật tốt với tất cả mọi người mà tôi gặp, thì tiếng lành sẽ đồn xa và tôi sẽ sớm trở thành đứa nổi tiếng nhất trong trường.

Maybe that kind of stuff worked when Mom was growing up, but kids aren't like that anymore.

Có thể cách đó có hiệu quả khi Mẹ còn nhỏ, nhưng trẻ con bây giờ đâu có như vậy nữa.

I keep telling Mom that NOWADAYS popularity is based on stuff like what kinds of clothes you wear and what kind of cell phone you have.

Tôi nói đi nói lại với Mẹ rằng ngày nay mức độ nổi tiếng được xác định trên những tiêu chí như là loại quần áo mà bạn mặc hay là hãng điện thoại mà bạn dùng.

But she doesn't want to hear it.

Nhưng Mẹ chẳng buồn nghe.

At school there's this big push to encourage "positive reinforcement," so they've started taking down all the anti-bullying posters in the hallways because they don't fit with the new theme.

Ở trường có một chiến dịch để khuyến khích "luật lệ tích cực", nên là họ bắt đầu tháo những tấm áp phích về chống bạo lực học đường ở hành lang xuống bởi vì chúng không hợp với chủ đề.

Now instead of punishing kids for acting mean to each other, they're rewarding kids for being NICE.

Bây giờ thay vì phạt học sinh vì đối xử không tốt với nhau, họ sẽ thưởng những đứa trẻ ngoan.

The basic idea is that if a teacher catches you being kind to another kid, you get a "Hero Point".

Căn bản là nếu giáo viên bắt gặp bạn đang làm điều tốt đối với một đứa khác, bạn sẽ được một "Điểm Anh Hùng".

If you get a certain number of Hero Points, you can turn them in for prizes like extra recess time.

Nếu bạn có một số Điểm Anh Hùng nhất định, bạn có thể đem đổi chúng thành những phần thưởng như là được thêm giờ giải lao.

And the homeroom that gets the MOST Hero Points gets a day off from school in June.

Và lớp có nhiều Điểm Anh Hùng nhất sẽ được nghỉ một ngày vào Tháng Sáu.

I actually thought it was a pretty decent idea, but of course people always have to go and mess things up.

Tôi thực sự nghĩ nó là một ý khá hay, nhưng tất nhiên người ta luôn thích đi đảo lộn mọi thứ.

Right away kids realized they didn't actually have to do good deeds to get Hero Points.

Ngay lập tức đám nhóc nhận ra rằng bọn nó không cần phải thực sự xử sự tốt để được Điểm Anh Hùng.

They just started FAKING good deeds whenever the teachers were around.

Bọn nó chỉ giả bộ làm việc tốt mỗi khi có giáo viên đi ngang qua.

Hero Points are printed on sheets of ten, and teachers tear one off when they want to reward a kid.

Người ta in mười tấm thẻ Điểm Anh Hùng lên một tờ giấy, và giáo viên sẽ xé một tấm thẻ khi họ muốn thưởng cho ai đó.

Erick Glick got his hands on one of the sheets and photocopied it, so after that there were all these counterfeit Hero Points going around school.

Erick Glick chôm được một tờ giấy và đem sao nó sao ra thành nhiều bản, nên sau đó trong trường đầy rẫy Điểm Anh Hùng giả.

Erick started selling them for twenty-five cents a point, but then other kids realized THEY could make copies, too, and after that there were so many Hero Points going around that you could buy a HUNDRED for a QUARTER.

Erick bắt đầu bán chúng với giá hai mươi lăm xu một điểm, nhưng rồi những đứa khác thấy rằng bọn nó cũng có thể tạo bản sao, và sau đó thì xung quanh có nhiều Điểm Anh Hùng đến mức bạn có thể mua cả trăm điểm chỉ với hai mươi lăm xu.

The teachers got suspicious when the worst kids in our class started turning in tons of Hero Points for extra recess.

Thầy cô bắt đầu sinh nghi khi đứa hư nhất trong lớp chúng tôi đem nộp thật nhiều Điểm Anh Hùng để được thêm giờ giải lao.

So the school invalidated all the Hero Points printed on white paper and created a whole new batch on GREEN paper.

Nên nhà trường vô hiệu hóa tất cả những tấm thẻ Điểm Anh Hùng in trên giấy trắng và in lại chúng trên giấy xanh.

But it didn't take long for people to start making copies on green paper, and the whole thing started all over again.

Nhưng chẳng mấy chốc, người ta lại bắt đầu làm ra những bản sao trên giấy xanh, và mọi thứ lại lặp lại như cũ.

Every time the school changed the color of the paper, there would be fakes made within twenty-four hours.

Mỗi lần nhà trường đổi màu giấy, sẽ có điểm giả trong vòng hai mươi bốn giờ đồng hồ.

Finally, the school started punishing kids who turned in more than five Hero Points at a time, because the teacher saw that as proof they were counterfeit.

Cuối cùng, nhà trường bắt đầu phạt những đứa nộp nhiều hơn năm Điểm Anh Hùng một lần, vì giáo viên coi nó là bằng chứng rằng điểm đó là giả.

Dịch bởi Khánh Nguyễn

Link:

## Page 62 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

But that wasn't fair, either Marcel Templeton, one of the nicest kids in our class, got put in detention for the rest of the month even though he earned his thirty-five Hero Points legitimately.

Nhưng điều đó không công bằng, hoặc Marcel Templeton, một trong những đứa trẻ tốt nhất trong lớp chúng tôi, bị phạt trong thời gian còn lại của tháng mặc dù cậu ấy đã kiếm được ba mươi lăm điểm Anh hùng một cách chính đáng.

Eventually, the janitor busted one of the main counterfeit operations when he walked into an empty Science room that kids were using as their base.

Cuối cùng, người gác cổng đã phá vỡ một trong những hoạt động giả mạo chính khi ông ấy bước vào một phòng Khoa học trống mà bọn trẻ đang sử dụng làm cơ sở của họ.

The school canceled the whole Hero Points after that, which stinks because now that extra recess is **off the table**, nobody's willing to do anything nice.

Nhà trường đã hủy bỏ toàn bộ điểm Anh hùng sau đó, điều này thật tệ bởi vì giờ đây giờ nghỉ giải lao không được quan tâm, không ai sẵn sàng làm bất cứ điều gì tốt đẹp.

Sunday

Chủ nhật

I think Mom took that stuff I said about popularity with kids my age to heart, because today she took me out clothes shopping.

Tôi nghĩ rằng mẹ đã thực sự bị tác động những thứ mà tôi đã nói về sự nổi tiếng với những đứa trẻ ở tuổi của tôi, bởi vì hôm nay bà ấy đã đưa tôi đi mua sắm quần áo.

Ordinarily I **can't stand** going clothes shopping, because the only time we do it is at the beginning of the school year. And once a year is enough for me.

Thông thường tôi không thích mua sắm quần áo, bởi vì thời gian duy nhất chúng tôi làm là vào đầu năm học. Và mỗi năm một lần là đủ cho tôi.

I've done a lot of boring things in my life, but nothing saps my energy worse than back-to-school clothes shopping.

Tôi đã làm rất nhiều thứ nhàm chán trong cuộc sống của mình, nhưng không có gì làm giảm năng lượng của tôi tồi tệ hơn mua sắm quần áo khi trở lại trường.

Usually, Mom takes a shopping at this place downtown called Frugal Freddy's. I think the people who run that store understand guys, because they give us our own little area to sit while the women shop.

Thông thường, mẹ đi mua sắm ở khu trung tâm gọi là Frugal Freddy's. Tôi nghĩ những người điều hành cửa hàng đó sẽ hiểu các chàng trai, bởi vì họ cho chúng tôi khu vực nhỏ bé của mình để ngồi trong cửa hàng phụ nữ.

Last September Mom took me and Rodrick to Frugal Freddy's and picked out all our clothes for us. Unfortunately, she forgot to come get us after she was done shopping, and she got all the way home before she realized it.

Tháng Chín năm ngoái, mẹ đưa tôi và Rodrick đến Frugal Freddy's và chọn tất cả quần áo cho chúng tôi. Thật không may, bà ấy đã quên đến gặp chúng tôi sau khi bà ấy mua sắm xong, và bà ấy đã về đến nhà trước khi bà ấy nhận ra nó.

We must have been in the dude zone for three hours before Mom came back to get us.

Chúng tôi phải ở trong khu vực cho những chàng trai trong ba tiếng đồng hồ trước khi mẹ quay lại đón chúng tôi.

Well, today I was actually excited to go clothes shopping. I got two pairs of jeans and three shirts, but the thing I was most **pumped about** was the shoes.

Vâng, hôm nay tôi thực sự vui mừng khi đi mua quần áo. Tôi có hai chiếc quần jean và ba chiếc áo sơ mi, nhưng thứ tôi hứng thú nhất là giày.

All of my shoes are hand-me-downs from Rodrick, and whenever I get a pair of his shoes I have to spend a few hours scraping the bubblegum off the bottoms.

Tất cả những đôi giày của tôi đều là truyền lại từ Rodrick, và bất cứ khi nào tôi nhận được đôi giày của anh ấy tôi phải bỏ ra một vài giờ để cạo kẹo cao su ra khỏi đế giày.

The only time I had a new pair of shoes was in fourth grade, when Mom got me some sneakers for the first day of school.

Lần duy nhất tôi có một đôi giày mới ở lớp bốn, khi mẹ cho tôi một đôi giày thể thao trong ngày đầu tiên đi học.

I never heard of "Sportzterz" before. She told me they were from Europe and had "space-age technology." So I was all proud of my new shoes when I went to school.

Tôi chưa bao giờ nghe nói về "Sportzterz" trước đây. Bà ấy nói với tôi rằng chúng đến từ châu Âu và có "công nghệ tiên tiến." Vì vậy, tôi rất tự hào về đôi giày mới của mình khi tôi đi học.

But at recess, the rubber soles on both shoes fell clean off. I was upset and when I got home I showed Mom, who said not to worry and that we take them back to the store and get new ones.

Nhưng tại giờ giải lao, đế cao su trên cả hai đôi giày đã bong sạch. Tôi bực bội và khi tôi về nhà, tôi đã cho mẹ thấy, người đã nói không phải lo lắng và chúng tôi đưa chúng trở lại cửa hàng và mua đôi mới.

That's when I found out she bought the shoes at the dollar store and the whole "space-age technology" thing was just a bunch of baloney.

Đó là khi tôi phát hiện ra cô ấy đã mua đôi giày ở cửa hàng đô la và toàn bộ "công nghệ tiên tiến" chỉ là chuyện vớ vẩn.

When Mom said she was taking me shoe shopping today, I made sure she knew I was only interested in name brands.

Khi mẹ nói hôm nay bà ấy mang tôi đi mua giày, tôi chắc chắn rằng bà ấy biết tôi chỉ quan tâm đến các thương hiệu tên tuổi.

It wasn't easy deciding which shoes to get, though. There are about a million different types, and each one is supposedly good for a specific thing.

Mặc dù vậy nó không phải là dễ dàng quyết định lấy đôi giày nào. Có khoảng một triệu loại khác nhau và mỗi loại được cho là tốt cho một thứ cụ thể.

There are shoes for hiking, shoes for running, shoes for skateboarding, and a bunch of other ones, too.

Có đôi giày để đi bộ đường dài, giày chạy bộ, giày trượt ván, và cả đồng các đôi giày khác nữa.

There was a pair of fancy high-tech basketball shoes I really liked. They had some sort of thing in the soles that's supposed to make you jump higher, and I was seriously thinking about getting them.

Có một đôi giày bóng rổ công nghệ cao bắt mắt mà tôi thực sự thích. Chúng có thứ gì đó trong phần đế được cho là khiến bạn nhảy cao hơn, và tôi đã suy nghĩ nghiêm túc về việc lấy chúng.

But I got nervous that if I bought those, I'd be totally out of control on the walk to school.

Nhưng tôi lo lắng rằng nếu tôi mua những thứ đó, tôi sẽ hoàn toàn mất kiểm soát khi đi bộ đến trường.

Then there was a pair of green “cross-training” shoes that really looked awesome, but on the box it said they were for the “serious athlete.”

Sau đó, có một đôi giày “đào tạo chéo” màu xanh lá cây thực sự trông tuyệt vời, nhưng trên hộp nó nói rằng họ đã cho “vận động viên nghiêm túc.”

So if I got those, I think they'd just be wasted on me.

Vì vậy, nếu tôi có chúng, tôi nghĩ rằng chúng sẽ chỉ bị lãng phí vào tôi.

I even thought about getting a pair of those shoes with wheels in them, so I could blow by the Mingo kids' woods everyday.

Tôi thậm chí còn nghĩ đến việc mua một đôi giày có bánh xe, vì vậy tôi có thể lướt qua khu rừng của bọn trẻ Mingo hàng ngày.

I finally decided on some shoes that were sporty but not too over-the-top. Mom asked me if I wanted to wear them home, but there was no way I was gonna let my shoes get dirty before I wore them to school for the first time.

Cuối cùng tôi đã quyết định một đôi giày thể thao nhưng không quá đẳng cấp. Mẹ hỏi tôi có muốn đi chúng về nhà không, nhưng không đời nào tôi để giày của tôi bị bẩn trước khi tôi mang giày đến trường lần đầu tiên.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

<https://docs.google.com/document/d/1-pethnTNIEOwo16ANWWKuecXAk3rsLz90yfcoAMpkIQ/edit?usp=sharing>

## Page 72 - Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

It gave me a chance to enjoy the new shoe smell all the way home.

Tôi có cơ may tận hưởng cái mùi của giày mới suốt đường đi về nhà.

Monday

I never noticed how DIRTY the ground is until I got my new shoes. And not just the actual ground but the street and the SIDEWALK, too.

Tôi chả bao giờ để ý xem mặt đường bẩn đến cỡ nào cho đến khi tôi mua giày mới. Và không đơn thuần là đường đất mà ngay cả đường phố hay vỉa hè cũng vậy.

The way to school is like a minefield of mud and grease and other junk, and you practically have to be a ninja to avoid all of it.

Đường đến trường như một cá bãi đất toàn bùn và những thứ rác thải khác, và bạn phải hành động như một ninja thực thụ để né tất cả thứ đó.

In fact after getting only one block from my house this morning, I turned around and went back inside. I got some of those plastic grocery bags to put my feet in, and for a while everything was good.

Thực tế là sau khi ra khỏi nhà lúc sáng nay, tôi đã vòng lại và vào nhà. Tôi lấy vài cái túi ni-lông để bọc chân mình vào, sau một lúc thấy mọi việc đã ổn.

But eventually the bottoms of the bags got shredded, and then they didn't give me any protection at ALL. So I just ripped the rest of the bags off and threw them in the nearest trash can.

Nhưng hóa ra dưới đáy túi có vài cái lỗ, nên chúng không thể bảo vệ tôi hoàn toàn. Vì thế tôi đã xé phần túi còn lại ra và ném chúng vào thùng rác gần nhất.

After that I did my best to avoid the danger areas. I stayed on the sidewalk until I realized I was getting pebbles in the little grooves of my shoes and I knew those were gonna take FOREVER to dig out with a stick. So I tried to minimize the amount of rubber that touched the cement.

Sau khi tôi cố gắng hết sức tránh các nơi nguy hiểm. Tôi đứng yên trên vỉa hè cho đến khi tôi nhận ra là có vài hạt sỏi trong kẽ giày của mình và tôi biết chúng sẽ ở yên đó mãi mãi nếu lấy ra bằng 1 cái que. Vì thế mà tôi đã cố gắng để hạn chế lượng cao su chạm phải xi-măng.

Eventually, I gave up and just walked in the grass. By the time I got to school, I was 20 minutes late but it was totally worth it to show up in style.

Cuối cùng thì, tôi đã từ bỏ và đi lên cỏ. Vào lúc tôi đến trường, tôi đã bị muộn 20 phút lận nhưng đáng để khoe khoang phong cách.

Unfortunately, we were having a pop quiz in. Geography, and I had to try and catch up to everyone else.

Thật không may là chúng tôi có bài kiểm tra. Môn địa lí. Và tôi thì phải cố gắng để bắt kịp mọi người.

A few minutes into the quiz, I noticed a really terrible smell. At first, I thought it was Bernard Berenson, who usually doesn't smell too good in general.

Một vài phút trong bài kiểm tra, tôi để ý có mùi rất kinh khủng. Đầu tiên, tôi nghĩ đó là Bernard Berenson, tay học sinh nhìn chung không bao giờ thơm tho cả.

But this was WAY worse than usual. I took my stuff to a desk in the back of the room so I could concentrate on my quiz, but the smell FOLLOWED me. And that's when I realized where it was REALLY coming from.

Nhưng mùi đó còn tệ hơn thường. Tôi đã đặt đồ đạc của mình lên trên bàn cuối phòng để tôi có thể tập trung làm bài kiểm tra, ấy vậy mà cái mùi đó cứ ám theo tôi. Và đó là khi tôi nhận ra rằng cái mùi đó THỰC SỰ đến từ đâu.

My shoe I must have stepped in dog poop when I walked in the grass and I knew EXACTLY where it happened, too.

Ồi giày của tôi chắc hẳn đã dính phải phân chó khi tôi đi trên cỏ và tôi cũng biết CHÍNH XÁC là khi nào.

I took my shoes off and went to the front of the room to tell Mrs. Pope about my situation.

Tôi cởi giày ra và đi lên trước lớp để báo với cô Pope về trường hợp của tôi.

But I think Mrs. Pope thought I was trying to skip out on the pop quiz, because she gave me a plastic bags to put my shoe in and told me to return to my seat.

Nhưng tôi cho rằng cô Pope lại nghĩ tôi đang cố gắng thoát khỏi bài kiểm tra, bởi vì cô đã đưa cho tôi 2 cái túi ni-lông để bỏ giày của tôi và bảo tôi quay lại chỗ.

By now the rest of the kids had figured out what was going on, and everyone had a good laugh **at my expense**.

Khi số bọn nhóc còn lại biết chuyện gì đang xảy ra, và chúng đã cười nhạo **câu chuyện hài hước của tôi**.

Usually, I find poop as funny as the next guy, but that's when someone ELSE steps in it.

In fact, the best time I ever had with Rowley was on the 4th of July when his parents took us downtown to see the fireworks. We had to get there a few hours early to set up our blanket in the park.

Thường thì tôi thấy phân chó thật khôi hài cho gã tiếp theo, nhưng đó là khi có ai khác giẫm lên nó. Thực tế thì khoảng thời gian tuyệt vời nhất cùng với Rowley là vào mùng 4 tháng 7 lúc bố mẹ nó xuống phố xem pháo hoa. Chúng tôi phải dành vài giờ ở đó sớm để vận chuyển cái chăn đến công viên.

One of the police horses unloaded right on the main path where everybody was walking by, and the two of us spent the rest of the night watching people's reactions as they tried to avoid it. Those were some good times but I guess they're all over now.

Một trong những con chó cảnh sát đã làm bậy ngay trên đường chính nơi mọi người đi qua, và cả hai chúng tôi chăm chú cả buổi tối quan sát xem phản ứng của mọi người, bởi vì họ cố gắng tránh nó. Đó là những khoảnh khắc tuyệt vời nhưng tôi đoán bây giờ mọi thứ đã là dĩ vãng.

What really makes me mad is that if everything was the way it was SUPPOSED to be, I would have been walking to school with Rowley this morning and he would have been doing his job of **scouting ahead**.

Điều mà thực sự làm tôi phát điên đó là nếu mọi thứ diễn ra như là nó đã ĐƯỢC ĐỊNH, tôi sẽ đi học đến trường cùng Rowley vào buổi sáng nay và nó sẽ thực hiện công việc quen thuộc là **đá văng đi**.

But Rowley had to go and get himself a girlfriend, and now I guess I'm the one who has to suffer.

Nhưng Rowley phải đi và có bạn gái đi cùng nó, và bây giờ tôi đoán là tôi là đứa còn lại phải chịu đựng.

I had tracked Rebel's mess all over the classroom and they had to call in Mr. Meeks to clean it up. He kept shooting me dirty looks which made it really tough to concentrate on my pop quiz.

Tôi mang thứ hỗn độn của Rebel vào trong lớp học và họ phải gọi thầy Meeks để dọn sạch nó. Thầy không ngừng liếc nhìn tôi với bộ dạng bần thiêu thứ mà thực sự làm tôi khó để tập trung vào bài kiểm tra.

After class ended I went to the front office to see if there was anything they could do to help me, the school secretary let me look through the Lost and Found box for a replacement shoe but the only thing in there that even came close was a girl's winter boot.

Sau khi tan trường tôi đến chỗ trước cửa văn phòng để xem họ có thể làm gì để giúp tôi, cô thư ký cho tôi xem qua cái hộp đồ bị thất lạc và đồ được tìm thấy để thay thế giày nhưng thứ duy nhất còn lại ở đó là một đôi boots mùa đông của con gái.

Right then Mr. Nern came out of the teachers lounge and the secretary asked him if he happened to have any spare shoes. Mr. Nern said he actually had an extra pair in his office, anyone to get them for me.

Ngay sau đó thầy Nern bước ra từ phòng chờ giáo viên và cô thư ký hỏi thầy xem thầy còn đôi giày thừa nào không. Thầy Nern nói là thầy có một đôi khác ở trong văn phòng của thầy, có ai đó đã lấy chúng cho tôi rồi.

I never noticed before but Mr. Nern has some GIGANTIC feet. And I hope just because he lent me his shoes doesn't mean I have to keep playing checkers with him at recess.

Tôi chưa bao giờ để ý trước đây nhưng thầy Nern có hai bàn chân CỰC KÌ TO. Và tôi hi vọng chỉ bởi vì thầy cho tôi mượn đôi giày của thầy cũng không có nghĩa rằng tôi tục chơi cờ ca rô với thầy suốt giờ ra chơi.

Wednesday

Since I'm not hanging out with Rowley after school anymore, I've got a LOT more time on my hands. But the thing I've learned is that you should never tell your mom you've got nothing to do.

Bởi vì tôi không còn đi lang thang cùng với Rowley khi tan học nữa, tôi có NHIỀU thời gian rảnh rang hơn. Nhưng mà điều mà tôi học được là bạn đừng bao giờ nên nói với mẹ là bạn không có việc gì để làm cả.

Once I said I'm bored and she followed that up with "good, you can help me clean the oven!".

Một lần tôi bảo là tôi cảm thấy chán, mẹ bắt kịp được điều đó "tốt lắm, con trai giúp ta lau dọn lò vi sóng!"

So I've been going outside after school just to avoid doing chores at home. Mom's been telling me I should **branch out** and try to find new friends in the neighborhood, but where I live the pickings are pretty slim.

Vì thế tôi đã đi lang thang bên ngoài để tránh làm việc nhà. Mẹ luôn nói với tôi là tôi nên **cởi mở** và cố gắng kết bạn mới ở khu hàng xóm, nhưng ở nơi tôi sống việc tìm kiếm bạn bè thực sự khan hiếm.

A few houses down are the Lasky boys, but THEIR idea of a good time is stripping down to their underwear and wrestling in the front yard.

Một vài nhà ở phía dưới là những đứa trẻ nhà Lasky, nhưng ý tưởng của CHÚNG về thời gian tuyệt vời là lột đồ lót ra và đấu vật ngay dưới sân trước nhà.

Diagonally across the street is a kid named Mitchell Flammer who I think is a year or two younger than me but I don't even know what he LOOKS like because I've never seen him without a motorcycle helmet on.

Đọc theo con đường là một đứa nhóc tên là Mitchell Flammer, mà theo tôi nghĩ nó ít hơn tôi 1-2 tuổi gì đó nhưng tôi không biết nó TRÔNG ra sao bởi vì tôi chưa từng thấy nó mà không kèm theo cái mũ bảo hiểm trên đầu.

A few houses down on the right, you've got Aric Hulbert, who was suspended three weeks ago for breaking in and vandalizing the school.

Một vài nhà bên mạn phải, bạn biết Aric Hulbert, nó là đứa bị phạt 3 tuần trước vì phá hoại và gây rối trường học.

He tried to deny it was him but it was pretty pointless.

Nó đã cố gắng phủ nhận việc làm của mình nhưng có vẻ mọi chuyện trở nên vô ích.

He had spray-painted the lockers with "Aric Hulbert is cool".

Nó đã xịt sơn vào tủ khóa để đồ với dòng chữ "Aric Hulbert thật là ngầu".

Then there's Fregley who lives a few houses up for me. If there's anything GOOD that comes out of my situation in the past few weeks, it's that I haven't had to walk by Fregley's house on my way up to see Rowley.

Sau đó kế tiếp là Fregley đứa mà sống mạn trên nhà tôi. Nếu có gì đó TỐT đẹp có từ trường học của tôi vài tuần trước, điều đó có nghĩa là tôi phải đi qua nhà Fregley trên đường đi gặp Rowley.

Unfortunately, Mom's always trying to set up a play date between me and Fregley she says she feels bad for him because he seems like a lonely boy.

Thật không may là mẹ luôn cố gắng xếp lịch chơi giữa tôi và Fregley, mẹ bảo là mẹ cảm thấy tội cho nó vì nó trông như là một cậu bé cô đơn.

I really wish Mom wouldn't say things like that, because then it makes me feel all guilty. And trust me I already feel bad enough seeing Fregley out on the playground every day.

Tôi thực sự mong là mẹ đừng nói những thứ như vậy bởi vì điều đó là tôi cảm thấy tội lỗi. Thành thực mà nói tôi thấy đủ tệ khi gặp Fregley ở ngoài sân chơi hằng ngày lắm rồi.

But today I had a really crazy thought I realized that if I became friends with Fregley, I could mold him into EXACTLY the type of friend I wanted.

Nhưng hôm nay tôi có suy nghĩ thực sự điên rồ, tôi nhận rằng nếu tôi làm bạn với Fregley, tôi có thể bảo mẹ CHÍNH XÁC loại bạn mà tôi mong muốn.

I could basically take all the things I like about Rowley and teach Fregley how to do them. Plus Fregley could bring something EXTRA to the table.

Tôi có thể lấy mọi thứ tôi thích về Rowley và dạy cho Fregley làm sao để thực hiện điều đó, Thêm nữa Fregley có thể mang thêm thứ gì khác đến bàn.

I've noticed that at my school the most popular guys have a funny sidekick. One of the boys in Bryce Anderson's entourage is Jeffrey Laffley, and I GUARANTEE you the only reason price keeps Jeffrey around is for comic relief.

Tôi để ý rằng hồi ở trường những đứa nổi tiếng thường có một đứa bạn khá hài hước. Một trong những đứa trong đoàn thuộc hạ của Bryce Anderson là Jeffrey Laffley, và tôi CAM ĐOAN rằng lí do đáng để giữ Jeffrey bên cạnh là vì sự dễ chịu vui vẻ.

And girls NEVER go for the funny sidekick so Fregley wouldn't even be a threat to me.

Và bọn con gái thì KHÔNG BAO GIỜ thích đi cùng với đứa bạn khô hài, vì thế Fregley sẽ không bao giờ là mối đe dọa với tôi.

I'll just need to make sure people think Fregley is acting funny on PURPOSE. Because with him you can never really tell.

Tôi cần phải chắc chắn rằng mọi người nghĩ Fregley đang cố ý hành động hài hước. Bởi vì có thể với nó bạn chẳng bao giờ cần phản nó gì.

Like the time he screamed "I think I just swallowed my retainer".

so laughter all around but then he whined no seriously.

Như lúc mà nó hét lên "tôi nghĩ làm mình vừa mới nuốt phải bạn của mình rồi"

Tiếng cười xung quanh vang lên nhưng sau đó nó vẫn tỉnh bơ.

Today at lunch I went to find Fregley and invite him to sit at our table. He was so far back in the line to get a seat that he was out in the hallway near the boy's bathroom.

Hôm nay vào giờ ăn trưa, tôi đã đi tìm Fregley và rủ nó ngồi cùng bàn với tôi. Nó ở tận cuối cùng của hàng để chờ có chỗ ngồi đến mức nó bị đẩy ra chỗ cầu thang gần nhà vệ sinh nam.

Luckily, Fregley is pretty skinny, so we were able to squeeze him in. The first thing I did was tell him how things worked, starting with a Five-Second Rule.

Thật may là, Fregley khá gầy, vì vậy chúng tôi có thể cho nó chen vào bàn. Điều đầu tiên mà tôi làm là bảo với nó xem mọi việc hoạt động thế nào, bắt đầu với quy luật 5 giây.

I was right in the middle of telling him how you can claim a piece of food that doesn't belong to you, when Fregley went for the potato chip in my hand with no warning.

Tôi đã đứng ở giữa để mách cho nó cách bạn có thể chứng minh một miếng thức ăn không thuộc về bạn, thì Fregley đã bỏ vào tay tôi một que khoai tây chiên mà không hề có cảnh báo.

I was pretty mad and I told Fregley that if he was gonna pull that kind of nonsense he could go back to his spot on the floor in the hallway.

Tôi thực sự phát điên và tôi đã nói với Fregley rằng nếu nó tiếp tục làm những thứ vô nghĩa như vậy thì nó có thể quay lại chỗ mà nó đang đứng ở cầu thang được rồi đấy.

I explained that somebody had to actually DROP something before it could be claimed. He seemed to get it and sort of tried to apologize so I guess you'd have to call that progress.

Tôi đã giải thích là nếu có ai đó thực sự làm rơi thứ gì trước khi nó được chứng minh. Nó dường như để mặc nó và cố gắng xin lỗi, vì thế tôi đoán là bạn chắc sẽ gọi cái quy trình này mất.

While, Fregley was eating lunch I snuck a peek at his notebook to see how good his cursive was.

Trong lúc đó, Fregley đang ăn trưa, tôi đã liếc trộm sổ ghi chép của nó để xem chữ viết của nó đẹp đến cỡ nào.

After school I asked Fregley if he wanted to walk home with me. I explained how I needed him to scout ahead for dog poop, and how he'll have to pull my roller bag from time to time. Fregley seemed eager to help out, and things started off pretty smoothly.

Sau khi tan học tôi đã hỏi Fregley là nó có muốn đi bộ về nhà cùng tôi không. Tôi giải thích tôi cần nó để đá văng chỗ phân chó cho tôi, và nó thì thoảng phải kéo lê cái cặp có con lăn ở dưới. Fregley dường như rất sẵn sàng để giúp đỡ, và mọi chuyện diễn biến rất là êm đềm.

But I wasn't paying attention, and I forgot to cross the street when we got near the Mingo kids' woods so the next thing we knew, we had the whole pack of them chasing after us.

Nhưng tôi không để ý, và quên mất đi sang đường khi chúng tôi đến gần chỗ rừng của mấy đứa nhóc nhà Mingo, vì thế điều chúng tôi biết được, chúng tôi bị chúng đuổi theo phía sau.

We finally lost them when we got to the bottom of our street but when Fregley gave my bag back it was practically EMPTY.

Cuối cùng chúng tôi đã thoát khỏi chúng khi cả hai đứa đến cuối đường, nhưng lúc Fregley đưa tôi cái cặp, thì nó RÕNG KHÔNG.

I asked Fregley what happened to all my books, and he said he threw them out when the Mingo kids were chasing us. I asked him why he'd gone and done that and he said he was hoping they'd stop and READ them.

Tôi đã hỏi Fregley là có chuyện gì xảy ra với sách của tôi, và nó bảo nó đã ném chúng ra khi mấy đứa nhóc nhà Mingo đuổi theo chúng tôi. Tôi hỏi tại sao nó lại làm như vậy và nó bảo rằng nó hi vọng bọn đó dừng lại và ĐỌC số sách đó.

Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

Link:

[https://docs.google.com/document/d/10DuCTtrFIRzdy9K3nwBtT6rwlHZZT7VfuwbCCktak\\_tY/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/10DuCTtrFIRzdy9K3nwBtT6rwlHZZT7VfuwbCCktak_tY/edit?usp=sharing)

## Page 82 - Dịch bởi NguyenHuong Ly

So day one was a little bit of a disaster. But Fregley's gonna be a long-term project and I'd better prepare myself for some bumps along the way.

Vì vậy, ngày đầu tiên là một chút thảm họa. Nhưng Fregley sẽ là một dự án dài hạn và tôi sẽ chuẩn bị tốt hơn cho một số va chạm trên đường đi.

Thursday

Thứ năm

This morning me and Fregley were supposed to walk to school together, but at 8:30 he still hadn't shown up in my house. So I went over to his place and knocked on the front door.

Sáng nay tôi và Fregley được cho là đi bộ đến trường cùng nhau, nhưng lúc 8:30 cậu ấy vẫn chưa xuất hiện trong nhà tôi. Vì vậy, tôi đã đi đến chỗ của cậu ấy và gõ cửa trước.

Nobody answered, and I was about to just head to school by myself when I heard some noises inside like a bowling ball falling down the stairs. Then the front door opened, and Fregley was standing there.

Không ai trả lời, và tôi chuẩn bị đi học một mình khi nghe thấy một số tiếng động bên trong giống như quả bóng bowling rơi xuống cầu thang. Rồi cửa trước mở ra, và Fregley đang đứng đó.

Fregley told me that when he was getting dressed he accidentally put his shirt on upside down and got stuck. That meant it was up to me to untangle him.

Fregley nói với tôi rằng khi cậu ấy mặc đồ, cậu ấy vô tình mặc áo của mình lộn ngược và bị kẹt. Điều đó có nghĩa là tôi phải gỡ rối cho cậu ấy.

At first I was a little irritated, but then I realized this was just the kind of thing other people might find funny.

Lúc đầu tôi hơi bực bội, nhưng sau đó tôi nhận ra đây chỉ là thứ mà người khác có thể thấy buồn cười.

So at lunch I brought Fregley over to one of the girls tables and had him do the thing with his shirt again.

Vì vậy, vào bữa ăn trưa, tôi mang Fregley đến một trong những bàn chơi của các cô gái và cậu ấy đã làm điều đó với áo của mình một lần nữa.

Unfortunately, we must have picked the wrong table because not one of the girls even let out a chuckle.

Thật không may, chúng tôi đã chọn bàn sai vì không một cô gái nào thậm chí lộ ra một tiếng cười thầm.

I asked Fregley if he knew any jokes, but he said he didn't. Then I asked him if he knew how to do any tricks, and he pulled out a piece of bubble gum.

Tôi hỏi Fregley nếu cậu biết bất kỳ câu chuyện cười nào, nhưng cậu ấy nói cậu ấy không biết. Sau đó, tôi hỏi cậu ta nếu cậu ta biết cách làm bất kỳ thủ thuật nào, và cậu ấy đã rút ra một miếng kẹo cao su bong bóng.

Fregley took off his shirt and put gum in his belly button I didn't know where this was going, so I took a few steps back. And then, no lie, he started chewing it.

Fregley cởi áo của mình và đặt kẹo cao su trong rốn của mình Tôi không biết việc này sẽ đi đến đâu, vì vậy tôi đã lùi lại vài bước. Và rồi, không nói dối, cậu ta bắt đầu nhai nó.

I don't know if any of the girls were impressed, but I definitely was. Then Fregley said he was gonna blow a bubble, which was something I had to see.

Tôi không biết liệu có bất kỳ cô gái nào ấn tượng hay không, nhưng tôi chắc chắn là vậy. Sau đó Fregley nói cậu ta sẽ thổi bong bóng, đó là thứ tôi phải xem.

But I should've known it's not physically possible to blow a bubble with your belly button.

Nhưng tôi nên biết nó không thể thổi bong bóng bằng cái rốn của bạn.

Word about Fregley's talent got around the cafeteria quick, and for the rest of the lunch period almost every boy in our class was at our table wanting to see what else Fregley could chew.

Tin đồn về tài năng của Fregley lan ra nhà ăn nhanh chóng, và trong khoảng thời gian còn lại của bữa trưa, hầu như mọi cậu bé trong lớp chúng tôi đều ở bàn của chúng tôi muốn xem Fregley có thể nhai cái gì khác.

In fact, it got so crowded there wasn't even a place for me to sit.

Trong thực tế, nó đã quá đông đúc ở đó thậm chí không có chỗ cho tôi ngồi.

So while Fregley was enjoying his moment **in the spotlight**, I was eating my lunch out in the hallway.

Vì vậy, trong khi Fregley đang thưởng thức thời khắc tỏa sáng của mình, tôi đang ăn trưa ở ngoài hành lang.

This just goes to show that no matter how nice you are to some people, they'll turn their back on you the second they get the chance.

Điều này chỉ cho thấy rằng dù bạn có tốt đến mức nào với một số người, họ sẽ quay lưng lại với bạn vào giây phút mà họ có cơ hội.

Friday

Thứ sáu

With everything that's been going on at school, I've really been looking forward to spring break. I think you're having a week to myself will be exactly what the doctor ordered.

Với tất cả mọi thứ đang diễn ra ở trường, tôi thực sự mong chờ được nghỉ xuân. Tôi nghĩ rằng bạn đang có một tuần để bản thân mình sẽ được chính xác những gì bác sĩ đã yêu cầu.

But tonight my plan for a stress-free week **went out the window**. When Dad asked Mom what we're doing for Easter this year, she said her family is coming to town.

Nhưng tối nay kế hoạch của tôi cho một tuần không căng thẳng đã biến mất. Khi bố hỏi mẹ những gì chúng ta đang làm cho lễ Phục sinh năm nay, bà ấy nói gia đình bà đang đến thị trấn.

I was totally blindsided by that news, and I could tell Dad felt the same way.

Tôi hoàn toàn bị bất ngờ bởi tin tức đó, và tôi có thể nói rằng bố cũng cảm thấy như vậy.

Mom never tells us when her family is coming to visit, because she knows if she gives us too much advance warning we'll make a run for it.

Mẹ không bao giờ nói với chúng tôi khi gia đình bà ấy đến thăm, bởi vì bà ấy biết nếu bà ấy cho chúng tôi quá nhiều cảnh báo trước, chúng tôi sẽ thực hiện một cuộc chạy trốn cho nó.

Most of the relatives on Mom's side of the family live pretty far away, so we don't see them that often I'm okay with that because whenever we do see them, I need plenty of time to recover.

Hầu hết những người thân trong gia đình của mẹ đều sống khá xa, vì vậy chúng tôi không thấy họ thường xuyên tôi ôn với điều đó bởi vì bất cứ khi nào chúng tôi gặp họ, tôi cần rất nhiều thời gian để hồi phục.

I'm sure most families have their issues, but it seems like when it comes to Mom's side, there's just a lot of extra drama.

Tôi chắc rằng hầu hết các gia đình đều có vấn đề của họ, nhưng có vẻ như khi nói về phía mẹ, chỉ có rất nhiều kịch tính.

Mom has four sisters, and they're so different from one another that it's kind of amazing they grew up under the same roof.

Mẹ có bốn chị em, và họ khác nhau với nhau đến nỗi nó thật tuyệt vời mà họ lớn lên dưới cùng một mái nhà.

Mom's oldest sister is Aunt Cakey who isn't married and doesn't have any children. And that's probably a good thing, because it's pretty obvious she doesn't like kids.

Chị gái của mẹ là bác Cakey, người chưa kết hôn và không có con. Và đó có thể là một điều tốt, bởi vì nó khá rõ ràng bác ấy không thích trẻ em.

One time when I was little, Aunt Cakey came to stay with us, and Mom went out for a few hours and left me behind with her. But I don't think Aunt Cakey had ever been alone with a kid before, and she seemed on edge the whole time.

Một lần khi tôi còn nhỏ, bác Cakey đã ở lại với chúng tôi, và mẹ đi ra ngoài một vài giờ và bỏ tôi lại với bác ấy. Nhưng tôi không nghĩ bác Cakey đã từng ở một mình với một đứa trẻ trước đây, và bác ấy dường như luôn ở bên cạnh.

I guess she thought I was gonna break something, so the first thing she did was put everything that was fragile out of reach. Then she just stood there and watched me to make sure I didn't touch anything.

Tôi đoán bác ấy nghĩ rằng tôi sẽ phá vỡ một cái gì đó, vì vậy điều đầu tiên bác ấy làm là đặt tất cả mọi thứ dễ vỡ ra khỏi tầm với. Sau đó, bác ấy chỉ đứng đó và quan sát tôi để chắc chắn rằng tôi không chạm vào bất cứ thứ gì.

After about an hour, Aunt Cakey said it was time for me to take a nap. I tried to tell her I didn't really take naps anymore, but she said it's rude to talk back to an adult.

Sau khoảng một giờ, bác Cakey nói đã đến lúc tôi ngủ trưa. Tôi đã cố gắng nói với bác ấy rằng tôi không thực sự ngủ trưa nữa, nhưng bác ấy nói thật thô lỗ khi cãi lại một người lớn.

Aunt Cakey said she'd be downstairs in the laundry room ironing and she'd come wake me up in a few hours.

Bác Cakey nói bác ấy sẽ xuống cầu thang trong phòng giặt ủi và bác sẽ đánh thức tôi dậy trong vài giờ nữa.

Then she turned out the light, but just before she shut the door she said "Whatever you do, don't go downstairs and touch the iron."

Rồi bác ấy bật đèn, nhưng ngay trước khi cô đóng cửa, bác ấy nói "Dù bạn làm gì, đừng đi xuống cầu thang và chạm vào bàn là."

The idea of touching the iron never would've entered my mind, but once Aunt Cakey put it in my head, I couldn't stop thinking about it. So a half hour later I snuck downstairs like I was on some kind of stealth mission.

Ý tưởng chạm vào bàn là không bao giờ rơi vào tâm trí tôi, nhưng một khi bác Cakey đặt nó vào đầu tôi, tôi không thể ngừng suy nghĩ về nó. Vì vậy, một nửa giờ sau đó tôi lén xuống cầu thang như tôi đang ở trên một số nhiệm vụ lén lút.

Aunt Cakey was in the family room watching television, and I had to go past her to get into the laundry room.

Bác Cakey đang ở trong phòng gia đình xem tivi, và tôi phải đi ngang qua bác ấy để vào phòng giặt.

Once I was in, I pulled out the little stool Mom uses to reach high places, and pressed my whole hand on the iron.

Khi tôi bước vào, tôi rút ra chiếc ghế nhỏ mà mẹ sử dụng để với tới những nơi cao, và ấn toàn bộ bàn tay của tôi lên bàn là.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

[https://docs.google.com/document/d/16zAKi3UBccbu\\_DmYEiMDubo4VXWH2Lamo\\_SH3iRq0L4/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/16zAKi3UBccbu_DmYEiMDubo4VXWH2Lamo_SH3iRq0L4/edit?usp=sharing)

Don't ask me what I was thinking. I ended up with a second-degree burn, and Mom's never trusted Aunt Cakey to babysit again, which I'm sure is just fine with her.

Đừng hỏi tôi đang nghĩ cái gì. Tôi kết thúc với một vết bỏng cấp độ hai, và mẹ tôi sẽ không bao giờ tin tưởng để dì Cakey giữ trẻ lần nữa, điều mà tôi chắc chắn sẽ tốt với cô ấy.

Mom's youngest sister is Aunt Gretchen, and she's the complete opposite of Aunt Cakey.

Người em gái trẻ nhất của mẹ là dì Gretchen, và dì ấy thì hoàn toàn trái ngược với dì Cakey.

Aunt Gretchen has twin boys named Melvin and Malcolm, who are totally wild.

Dì Gretchen có hai cậu con trai song sinh tên là Melvin và Malcolm, người mà hoàn toàn hoang dại.

In fact they're so out of control, Aunt Gretchen used to keep them on child leashes.

Thực ra chúng không kiểm soát được, dì Gretchen đã từng giữ chúng lại bằng sợi dây xích con.

One time when Aunt Gretchen and her kids visited, they brought their PETS with them.

Một lần khi dì Gretchen và những đứa con của dì ấy ghé thăm, họ mang theo những con thú cưng cùng với họ.

So it was like a zoo in our house.

Vì vậy nhà tôi trong như là một sở thú vậy.

Aunt Gretchen took off for a few days to go sightseeing, and we had to take care of her kids and her animals.

Dì Gretchen nghỉ ngơi vài ngày để đi ngắm cảnh, và chúng tôi phải chăm sóc cho những đứa trẻ và những con thú cưng của dì.

It got totally out of hand when her rabbit gave birth to a litter of bunnies two days before she got back.

Điều này hoàn toàn vượt ngoài tầm kiểm soát khi mà con thỏ của dì ấy sinh một lứa thỏ hai ngày trước khi dì ấy trở về.

Dad wasn't too happy about the situation, because Aunt Gretchen had told us her rabbit was a boy.

Bố đã không quá vui vẻ về tình huống đó, bởi vì dì Gretchen nói với chúng tôi rằng con thỏ của dì ấy là giống đực.

I can deal with aunt Gretchen's pets but her sons are a whole other matter.

Tôi có thể giải quyết với những con thú cưng của dì Gretchen nhưng những đứa con trai của dì là cả một vấn đề khác.

On that same visit, Melvin and Malcolm played a game of catch in our driveway with a rock or a piece of concrete or something.

Cũng trong lần ghé thăm đó, Melvin và Malcolm chơi trò ném- bắt với một hòn đá hoặc một mảnh bê tông hay một thứ gì đó trong đường lái xe của chúng tôi.

I admit I've done some dumb things in my life but I don't think I've ever done anything as stupid as that.

Tôi thừa nhận rằng tôi đã làm những việc đần độn trong cuộc sống của tôi nhưng tôi không nghĩ rằng tôi vừa làm một việc ngu ngốc như thế.

Before you knew it, mom had taken Melvin to the emergency room to get stitches in his forehead, and we were responsible for Malcolm.

Trước khi tôi biết điều đó, mẹ tôi đã phải đưa Melvin đến phòng cấp cứu để khâu vết thương trên đầu anh ấy, và chúng tôi thì chịu trách nhiệm về Malcolm.

While mom was gone, Malcolm's somehow managed to get ahold of Dad's shaving kit, and by the time we found him there was nothing anybody could do about his bald head. Khi mẹ tôi đi, Malcolm đang xoay sở để bằng cách nào đó đã lấy được bộ dao cạo của bố tôi, và trước khi chúng tôi tìm thấy anh ấy thì ở đó không ai có thể làm gì với cái đầu hói của anh ấy.

Dad said if Aunt Gretchen and her boys are staying with us this time around, he's gonna get a hotel room for himself.

Bố tôi nói rằng nếu dì Gretchen và những cậu con trai của dì ấy dự định ở với chúng tôi lần này thì ông ấy sẽ thuê một phòng khách sạn cho ông ấy.

But mom said we're family and family should be together.

Nhưng mẹ tôi nói là chúng tôi là một gia đình và gia đình thì nên sống cùng nhau.

I'll tell you one person who won't be coming to Easter, though, and that's aunt Veronica.

Tôi sẽ nói với bạn về một người, người mà sẽ không đến lễ Phục Sinh, mặc dù, và đó là dì Veronica.

She hasn't been to a family event in something like five years, or at least not in person.  
Cô ấy chưa bao giờ đến các sự kiện của gia đình như vậy khoảng 5 năm rồi, hoặc ít nhất là không đích thân đến.

I think being with the family stresses her out, so whenever there's a big gathering, she makes her appearance by video conference.

Tôi nghĩ là do gia đình làm cô ấy áp lực, vì vậy bất cứ khi nào có buổi tụ họp lớn, cô ấy thường thường xuất hiện bằng cách gọi video.

In fact, I don't think I've seen her in the flesh since I was three or four.

Thực tế là, tôi không nghĩ là tôi từng gặp cô ấy trực tiếp kể từ khi tôi 3 hay 4 tuổi.

One summer we all got together for an outdoor wedding.

Một mùa hè, tất cả chúng tôi tổ chức đám cưới ngoài trời.

The ceremony lasted something like two hours and it was really hot, and I could tell she was playing games on her computer the whole time.

Buổi lễ kéo dài khoảng hai giờ và trời thật sự rất nóng, và tôi có thể nói là cô ấy chơi trò chơi điện tử trên máy tính của mình trong suốt thời gian ấy.

The only aunt I haven't talked about yet is Aunt Audra.

Người dì duy nhất mà tôi chưa nói chuyện đó là dì Audra.

She's one of those people who believe in crystal balls and horoscopes and all that, and she doesn't do anything without talking to her psychic.

Cô ấy là một trong số những người tin vào quả cầu pha lê và lá số tử vi và cô ấy không làm bất cứ điều gì ngoài việc nói về tâm linh của cô ấy.

I know this firsthand because I stayed with her for two weeks a few summers back.

Tôi biết trực tiếp điều đó vì tôi đã ở với dì ấy khoảng hai tuần trong vài mùa hè trở lại.

She actually asks for advice such as "should I clean my bathtub or wait one more week, wait one more week, right?"

Cô ấy thật sự yêu cầu cho lời khuyên như "Tôi nên làm sạch bồn tắm của tôi hay đợi một tuần nữa, đợi một tuần nữa phải không?"

When mom found out Aunt Audra took me along to her psychic appointments, she wasn't happy.

Khi mẹ tôi biết dì Audra đưa tôi đi cùng dì ấy đến những cuộc hẹn thuộc về tâm linh, bà ấy đã không vui.

Mom said all that fortune-telling stuff was just a bunch of “hocus pocus” and that and Audra was wasting her money.

Mẹ tôi nói là tất cả những trò bói toán đó chỉ là một nhóm trò lừa phỉnh và Audra đang lãng phí tiền của dì ấy.

But I had a feeling mom would say something like that because Aunt Audra psychic had once told me a dark-haired woman will try to plant a seed of doubt in your mind.

Nhưng tôi cảm nhận là mẹ tôi sẽ nói vài điều như vậy bởi vì tâm linh dì Audra đã từng nói với tôi rằng một người phụ nữ tóc đen sẽ gieo những hoài nghi vào trong tâm trí của bạn.

I don't know what kind of training you need to become a psychic, but if there's not too much work involved, then I could totally see that as a career path for me.

Tôi không biết loại đào tạo nào bạn cần để trở thành nhà tâm linh, nhưng nếu không có quá nhiều công việc liên quan, thì sau đó tôi hoàn toàn có thể xem đó như là con đường sự nghiệp cho tôi.

You will be betrayed by a person with an A in his name.

Bạn sẽ bị phản bội bởi một người có tên bắt đầu bằng chữ A.

My dad?

Bố tôi ư?

Hey, you said it, pal, not me.

Này, bạn nói điều đó, chứ không phải tôi.

I'm kind of surprised mom feels that way about fortune-telling and all that, because she's the one who's always saying grandma has ESP.

Tôi khá ngạc nhiên khi mẹ tôi cảm nhận như vậy về bói toán và tất cả điều đó, bởi vì mẹ tôi là người luôn nói rằng bà có ESP.

I don't know if that's true or not, but if it is then Grandma's not using her powers to their full potential.

Tôi không biết liệu điều đó có đúng hay không, nhưng nếu có thì bà đã không sử dụng sức mạnh của mình để có đủ tiềm năng của họ.

Once I asked her: “so, grandma what do you think the lottery numbers will be tonight?”.

Một lần tôi hỏi cô ấy: “ Vì vậy, bà nghĩ con số xổ số nào sẽ ra tối nay?”.

This is what she's said "I'm not sure, but I "predict" you're going to enjoy these cookies!"  
Đây là điều cô ấy nói "Tôi không chắc, nhưng tôi "đoán" bạn sẽ thích những chiếc bánh này!".

To be honest with you, I don't know how much I believe in that type of stuff myself.  
Thú thật với bạn, tôi không biết tôi tin bao nhiêu vào những điều ngớ ngẩn này.

All I can say is that none of it has helped me any.  
Tất cả điều tôi có thể nói đó là không ai trong số đó đã giúp tôi cả.

When I was 8, we went on a family camping trip and stopped at a store that sold all sorts of souvenirs and trinkets.

Khi tôi 8 tuổi, chúng tôi có một chuyến đi cắm trại gia đình và dừng lại tại một cửa hàng bán nhiều loại quà lưu niệm và trang sức.

Dad gave me three dollars to spend, and I used it all to buy a rabbit's foot, which was supposed to bring me good luck.  
Bố tôi đã cho tôi 3 đô la để chi tiêu, và tôi đã sử dụng tất cả số tiền đó để mua chân thỏ, cái mà sẽ mang lại may mắn cho tôi.

But on that trip I got food poisoning and sprained my ankle.  
Nhưng trong chuyến đi đó tôi bị ngộ độc thức ăn và bong gân mắt cá chân của tôi.

So I got rid of the rabbit's foot the first chance I got.  
Vì vậy tôi đã bỏ cái chân thỏ đó trong cơ hội đầu tiên tôi nhận được.

It's just as well, because I was uncomfortable carrying that thing around anyway.  
Điều đó cũng tốt bởi vì tôi không thoải mái khi mang theo theo thứ gì đó xung quanh mình

I realized that if I ended up winning the lottery or something because of my rabbit's foot, I wouldn't really be able to enjoy it thinking of the three-legged rabbit out there somewhere.

Tôi nhận ra rằng nếu tôi trúng số hoặc thứ gì đó nhờ vào chân thỏ của tôi, tôi sẽ không thật sự có thể thích thú khi nghĩ về chú thỏ ba chân ở đâu đó.

Whenever dad leaves the newspaper out on the kitchen table, I always read my horoscope. but there's never any information in it I can actually use.

Bất cứ khi nào bố tôi để quên tờ báo trên bàn nhà bếp, tôi luôn đọc về tử vi của tôi nhưng ở đó không có bất kỳ thông tin nào mà tôi thật sự có thể dùng được.

When Saturn aligns with Jupiter, beware a stranger who carries ill tidings. Meanwhile a person you once carried a flame for now admires you from afar. Your lucky numbers are 1 2 4 5 7 and 126.

Khi sao Thổ liên kết với sao Mộc hãy cẩn thận một người lạ mang theo những tin xấu. Trong khi đó một người mà bạn từng mang ngọn lửa bây giờ đang ngưỡng mộ bạn từ xa. Những con số may mắn của bạn là 1 2 4 5 7 và 126.

And fortune cookies are even more worthless.

Và một vài chiếc bánh quy may mắn thậm chí còn vô giá trị hơn.

We used to go to the Chinese restaurant in the center of town on Christmas Eve, and I was always excited to open my cookie to see what the future held for me.

Chúng tôi đã từng đi đến nhà hàng Trung Quốc ở trung tâm thành phố vào lễ Giáng Sinh, và tôi đã rất phấn khích để mở cái bánh quy của tôi để xem điều mà tương lai đặt ra cho tôi.

But here's the fortune I got the last time I was there.

Nhưng đây là vận may tôi có lần cuối cùng tôi ở đó.

You will buy some new pants.

Bạn sẽ mua vài cái quần dài mới.

I mean, whoever wrote that one wasn't even trying.

Ý tôi là, bất cứ ai viết điều đó thậm chí còn không cố gắng.

Dịch bởi Nguyen Le Hai

Link:

<https://docs.google.com/document/d/17y6dEtJuK45RkhM5Bd7iCJLg0G87IVNV8t4tGAjXIXg/edit?usp=sharing>

## Page 102 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

See, what I need is something that actually tells me what to do, so I don't have to guess. Up to this point, I've been making all my own decisions, and I'm not super happy with the results.

Hãy xem, những gì tôi cần là cái gì đó thực sự nói cho tôi biết phải làm gì, vì vậy tôi không phải đoán. Tính đến thời điểm này, tôi đã đưa ra tất cả các quyết định của riêng mình và tôi không hài lòng với kết quả.

Wednesday

Thứ tư

I actually used to look forward to when Mom's family came to town, because it was a good way for me to make some cash.

Tôi thực sự đã từng mong đợi khi gia đình của mẹ đến thị trấn, bởi vì đó là một cách tốt để tôi kiếm tiền.

One year I was drawing pictures at the kitchen table, and Mom told me I should try selling my drawings to the family.

Một năm tôi đang vẽ tranh ở bàn bếp, và mẹ bảo tôi nên thử bán những bức vẽ của mình cho gia đình.

It actually worked out great. I'd draw a picture of a house or a turtle, and turn around and sell it to someone in the family for five bucks.

Nó thực sự hoạt động rất tuyệt. Tôi vẽ một bức tranh về một ngôi nhà hoặc một con rùa, và quay lại và bán nó cho một người nào đó trong gia đình với giá năm đô la.

In the weeks leading up to a big family holiday, I draw as fast as I could so I had a big stockpile when my relatives arrived. One Thanksgiving I drew so many pictures that I made eighty dollars.

Trong những tuần lễ dẫn đến một kỳ nghỉ gia đình lớn, tôi vẽ nhanh nhất có thể để tôi có một kho dự trữ lớn khi người thân của tôi đến. Một Lễ Tạ ơn tôi đã vẽ rất nhiều bức tranh nên tôi đã kiếm được tám mươi đô la.

In fact, it was so easy to turn my art into cash that I thought that's how it was gonna be for the rest of my life.

Trong thực tế, thật dễ dàng để biến nghệ thuật của tôi thành tiền mặt mà tôi nghĩ đó là cách nó sẽ diễn ra trong suốt quãng đời còn lại của tôi.

But once I got a little older, the same relatives who were snapping up my drawings when I was little weren't as quick to pull out their wallets.

Nhưng một khi tôi lớn hơn một chút, những người thân đã chụp những bức vẽ của tôi khi tôi còn nhỏ không nhanh chóng rút ví của họ ra nữa.

And I'm still not sure if it's because I went back to the same people too many times or because I doubled my prices.

Và tôi vẫn không chắc liệu đó có phải là vì tôi đã trở lại cùng một người quá nhiều lần hay vì tôi đã tăng gấp đôi giá của mình.

But when Manny started selling his drawings, all of a sudden my relatives were like human ATM machines.

Nhưng khi Manny bắt đầu bán bản vẽ của mình, tất cả các người thân của tôi đột nhiên giống như máy ATM con người.

Let me just say this: When I draw a picture, I put a lot of time and effort into it. But Manny scribbles out fifteen drawings in a minute, and don't even ask me what half of them are supposed to be.

Hãy để tôi nói điều này: Khi tôi vẽ một bức tranh, tôi dành rất nhiều thời gian và công sức vào nó. Nhưng Manny vẽ nguệch ngoạc mười lăm bản vẽ trong một phút, và đừng hỏi tôi một nửa trong số chúng được cho là gì.

This all just goes to show that some people have no taste when it comes to art.

Điều này tất cả chỉ để cho thấy rằng một số người không có sự thưởng thức khi nói đến nghệ thuật.

Thursday

Thứ năm

We're having Easter at Gramma's house again this year which kind of stinks because Gramma's house isn't very kid-friendly. The only thing she has that's even close to a toy over there is this stuffed elephant called Ellie.

Chúng tôi đang có lễ Phục sinh tại nhà của bà nội một lần nữa trong năm nay mà nó khá là khó chịu vì nhà bà nội không phải là rất thân thiện với trẻ em. Điều duy nhất bà có mà gần giống với một món đồ chơi ở đó là chú voi nhồi bông tên là Ellie.

Gramma bought Ellie is a chew toy for our old dog, Sweetie, who lives with her now.

Bà nội mua Ellie là đồ chơi nhai cho chú chó già của chúng tôi, Sweetie, hiện đang sống với bà.

But Sweetie tore off Ellie's trunk, ears, and legs on the first day he had it. So now you can't even tell it's supposed to be an elephant.

Nhưng Sweetie xé toạc thân, tai và chân của Ellie vào ngày đầu tiên chú ta có nó. Vì vậy, bây giờ bạn thậm chí không thể nói nó được coi là một con voi.

If you're a kid, that's all you've got for entertainment at Gramma's house. And there's only so much fun you can have with a stuffed bowling pin.

Nếu bạn là một đứa trẻ, đó là tất cả những gì bạn có để giải trí tại nhà của bà nội. Và chỉ có rất nhiều niềm vui bạn có thể có với một pin bowling nhồi bông.

It wouldn't be so boring at Gramma's if Sweetie could still play like he used to. But Gramma has fed him so much dog food and table scraps that at this point he's basically a beach ball with legs.

Nó sẽ không quá nhàm chán khi ở nhà bà nội nếu Sweetie vẫn có thể chơi như chú ta từng làm. Nhưng bà nội đã cho chú ăn quá nhiều thức ăn cho chó và thức ăn thừa vào thời điểm này, về cơ bản chú ta là một quả bóng bãi biển với đôi chân.

Plus, Gramma dresses him up like a little person now, so I think he's just really depressed.

Thêm vào đó, bà nội mặc cho chú ta như một người nhỏ bé, nên tôi nghĩ chú thực sự chán nản.

Every once in a while when we have dinner over at Gramma's, we try and have a little fun with Sweetie anyway.

Thỉnh thoảng, khi chúng tôi ăn tối tại nhà bà nội, chúng tôi cố gắng và vui vẻ với Sweetie.

One night we found out that if you sneak up behind him when he's sleeping and make a raspberry sound with your lips, his ears perk up.

Một đêm nọ, chúng tôi phát hiện ra rằng nếu bạn lén ra sau lưng khi chú ta ngủ và tạo ra một tiếng bật môi với đôi môi của bạn, đôi tai của chú ta sẽ bị đảo lộn.

Then Sweetie sniffs his rear end for the next five minutes and goes back to sleep.

Sau đó Sweetie ngửi phần phía sau của chú trong năm phút tiếp theo và quay trở lại giấc ngủ.

Me and Rodrick do that over and over, and Sweetie has the exact same reaction every single time. But one night when dad gave it a try, it totally backfired.

Tôi và Rodrick làm điều đó lặp đi lặp lại, và Sweetie có phản ứng chính xác giống nhau mỗi lần. Nhưng một đêm nọ khi bố thử nó, nó hoàn toàn bị phản tác dụng.

Even though Gramma's house is boring, Easter actually used to be pretty fun. When Great Granny Meemaw was still alive, we'd always have a big Easter egg hunt at Gramma's.

Mặc dù nhà của bà nội nhàm chán, nhưng lễ Phục sinh thực sự rất thú vị. Khi bà cố Meemaw vẫn còn sống, chúng tôi luôn có một cuộc săn trứng Phục sinh lớn tại nhà bà nội.

Meemaw was Gramma's mom. No disrespect to Meemaw or anything, but if I ever have grandkids, I'm gonna be the one who chooses what they call me, not them.

Meemaw là mẹ của bà nội. Không phải vô lễ Meemaw hay bất cứ điều gì, nhưng nếu tôi có những đứa cháu, tôi sẽ là người chọn những gì họ gọi cho tôi, chứ không phải họ.

And I'm gonna go with something basic like "Grandpa" or "Granddad" because I don't want to end up getting stuck with some goofy nickname for the rest of my life.

Và tôi sẽ đi với một cái gì đó cơ bản như "Grandpa" hoặc "Granddad" bởi vì tôi không muốn kết thúc bị mắc kẹt với một số biệt danh ngốc nghếch cho phần còn lại của cuộc đời tôi.

I'm sure my great grandfather wishes he could change his name, but he's about ninety-three years old, so there's really no point now.

Tôi chắc rằng ông cố của tôi muốn ông có thể đổi tên, nhưng ông đã chín mươi ba tuổi, nên giờ thực sự không có ý nghĩa gì.

Anyway, Meemaw was in charge of putting prizes in the plastic eggs for the Easter egg hunt. She'd stuffed them with things like candy and change, but every so often she'd drop in a five-dollar bill.

Dù sao, Meemaw chịu trách nhiệm đưa giải thưởng vào trứng nhựa cho cuộc săn trứng Phục sinh. Bà đã nhồi nhét chúng với những thứ như kẹo và tiền lẻ, nhưng mỗi lần bà thường rơi vào một tờ năm đô la.

Then she'd hide the eggs inside Gramma's house and in her backyard.

Rồi bà giấu những quả trứng bên trong nhà của bà nội và ở sân sau của bà.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

## Page 112 - Dịch bởi Hồng Vân

After Easter brunch, all of us kids would go to Gramma's backyard and get ready to fill up our baskets with as many eggs as we could find.

Sau bữa Phục Sinh giữa buổi, tất cả lũ trẻ chúng tôi sẽ ra sân sau của nhà bà nội và sẵn sàng để nhặt nhiều trứng nhất có thể để làm đầy giỏ của mình.

Meemaw used to overdo it with the eggs, though, and hide way more than she needed to. In fact, I'll bet you could go out in Gramma's backyard right now and still find enough to fill up a basket.

Tuy nhiên, cụ Meemaw thường cho nhiều trứng hơn mức cần thiết. Thực tế, tôi dám cá là bạn có thể đi ra sân sau của nhà bà nội tôi ngay bây giờ và vẫn còn tìm thấy được trứng đủ để đầy một cái giỏ nữa.

Sometimes I'll find an egg at Gramma's in a cabinet or stuffed between the couch cushions. A few weeks ago Gramma's toilet wasn't working, and Dad found a pink plastic egg in the water tank that had probably been bobbing around in there for years.

Thỉnh thoảng, tôi tìm thấy một quả trứng trong tủ kéo của bà nội hoặc giữa các đệm ghế. Một vài tuần trước, nhà vệ sinh của bà nội đã bị tắc, và bố tôi tìm thấy một quả trứng nhựa màu hồng trong bể nước có lẽ đã bập bênh trong đó nhiều năm rồi.

When Meemaw got older she wasn't as sharp as she used to be, and she started putting strange things in the plastic eggs for prizes.

Khi cụ Meemaw già đi, cụ không còn minh mẫn như trước đây, và cụ bắt đầu đặt những thứ kỳ lạ vào những quả trứng nhựa để nhận giải thưởng.

One year I found a green bean, a bottle cap, and a paper clip in my eggs. That was the same year Manny found dental floss in one of his.

Một năm nọ, tôi tìm thấy đậu xanh, nắp chai và một cái kẹp giấy trong những quả trứng. Đó cũng là năm mà Manny tìm thấy chỉ nha khoa ở một trong những quả trứng của nó.

And I can tell you from experience that a used tissue sounds exactly the same as a five-dollar bill when it's inside a plastic egg.

The last Easter egg hunt we had was the year Meemaw passed away. At her funeral, Mom realized Meemaw wasn't wearing her diamond wedding ring.

Và theo kinh nghiệm của mình tôi có thể nói với bạn rằng một cái khăn giấy nghe có vẻ giống hệt như một hóa đơn năm đô la ở trong một quả trứng nhựa. Cuộc săn trứng Phục sinh cuối cùng mà chúng tôi làm là năm cụ Meemaw qua đời. Tại đám tang của cụ, mẹ tôi thấy cụ Meemaw không đeo chiếc nhẫn cưới kim cương nữa.

Everybody was all in a panic because that ring had been in the family for three generations, and apparently it was worth a lot of money.

Mọi người đều hoảng hốt vì chiếc nhẫn đó đã được truyền lại trong gia đình qua ba thế hệ, và rõ ràng nó đáng giá rất nhiều tiền.

After the funeral the family went to the rest home where Meemaw and Peepaw lived and turned **the place upside down**, but they couldn't find the ring anywhere.

Sau đám tang, gia đình trở lại nơi cụ Meemaw và Peepaw sống và **lục tung mọi góc ngách** trong nhà, nhưng họ không thể tìm thấy chiếc nhẫn ở đâu cả.

It got pretty ugly after that. Great Aunt Beatrice accused her sister, Great Aunt Martha, of **pocketing the ring for herself**. Then Aunt Gretchen said Meemaw promised her the ring, so if anybody found it, they needed to hand it over.

Tình hình sau đó khá tồi tệ. Bà thím Beatrice cáo buộc tội chị gái bà, bà thím Martha, đã **đánh cắp chiếc nhẫn làm của riêng**. Sau đó, bà thím Gretchen nói cụ Meemaw hứa là để lại chiếc nhẫn cho bà ấy, vì vậy nếu có ai tìm thấy nó thì phải bàn giao nó lại cho bà ta.

And before you knew it, **the whole family was at each other's throats**.

Và trước khi bạn biết điều đó, **cả gia đình đã cãi nhau om sòm**.

So that's how things ended the last time we all got together, and it's probably the reason we haven't been in one place since.

Lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau đã kết thúc như vậy đấy, và đó có lẽ là lý do chúng tôi chưa từng gặp tụ họp thêm lần nào nữa.

I think the whole ring situation really shook Mom up. She said she hopes no one finds Meemaw's ring, because if someone does, it could break up the whole family.

Tôi nghĩ rằng việc chiếc nhẫn đã làm mẹ tôi vô cùng sốc. Mẹ tôi nói bà ấy hy vọng không ai tìm thấy chiếc nhẫn của cụ Meemaw, bởi vì nếu có ai đó thấy nó thì điều đó có thể làm tan nát cả gia đình.

But if that means no more visits from Aunt Gretchen and her kids, I have to say **I'm all for it**.

Nhưng nếu điều đó có nghĩa là không có nhiều chuyến viếng thăm từ bà thím Gretchen và con cái của bà ấy, tôi phải nói rằng **tôi thực sự thích điều đó**.

Sunday

When it comes to holidays, I'm more of a Christmas guy than an Easter guy.

Chủ nhật

Nhắc đến các ngày lễ, tôi thích lễ Giáng sinh hơn lễ Phục sinh.

On Christmas, the second you get home from church, you can just totally unwind.

But on Easter you have to stay in your church clothes the whole day, or at least you do in my family. Today we went straight from church to Grandma's house, and my tie was already starting to **drive me crazy**.

Vào dịp Giáng sinh, lần thứ hai bạn trở về nhà từ nhà thờ, bạn hoàn toàn có thể cởi bỏ lễ phục.

Nhưng vào lễ Phục sinh, bạn phải mặc lễ phục cả ngày, hoặc ít nhất bạn phải mặc nó khi ở trong gia đình. Hôm nay chúng tôi đã đi thẳng từ nhà thờ đến nhà của bà nội, và việc phải đeo cà vạt đã bắt đầu khiến tôi phát điên.

I was nervous everyone was just gonna pick right back up where they left off after Meemaw's funeral, but when we got to Gramma's everyone seemed to have moved past it.

Tôi lo lắng mọi người sẽ trở lại ngay khi rời khỏi đám tang của cụ Meemaw, nhưng khi chúng tôi đến nhà bà nội, tất cả mọi người dường như đã dời đi khỏi đó.

I've never been that comfortable walking into a room full of relatives. I know I see these people once or twice a year, but there are so many of them I can't even remember everyone's name. They all seemed to remember everything about me, though.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy thoải mái khi bước vào một căn phòng đầy anh em họ hàng. Tôi biết tôi đã gặp những người này một hoặc hai lần một năm, nhưng có rất nhiều người trong số họ tôi thậm chí còn không thể nhớ tên. Mặc dù vậy, tất cả họ dường như nhớ mọi thứ về tôi.

“So how did you end up doing on that state capitals test?”

“Vậy làm thế nào cháu vượt qua bài kiểm tra về bảng chữ cái?” (Một người họ hàng hỏi)

I always try to get past the crowd in the front hallway as quickly as possible and find a place where there aren't as many people.

Tôi luôn cố gắng vượt ra khỏi đám đông ở hành lang phía trước càng nhanh càng tốt và tìm một nơi không có nhiều người.

Manny's strategy is to pretend he doesn't speak whenever he's at family gatherings. I admit I'm a little jealous and wish I had come up with that idea a long time ago.

Chiến thuật của Manny là để giả vờ nó không nói gì bất cứ khi nào nó đến các cuộc họp mặt gia đình. Tôi thừa nhận tôi có chút ghen tỵ và ước gì tôi nghĩ ra ý tưởng đó từ lâu.

“So what have you got there, little Fella?”

“Cháu đang làm gì ở đây, Fella bé nhỏ?” (một người bà con hỏi)

I didn't think many people would show up after the whole diamond ring blow-up, but it actually seemed more crowded this year.

On top of the aunts and uncles who usually come to these things, a bunch of Mom's cousins were there, too.

Tôi không nghĩ nhiều người sẽ xuất hiện sau khi chiếc nhẫn kim cương biến mất, nhưng năm nay thực sự là đông đúc hơn.

Các cô dì chú bác trên thường đến vào những dịp này, một loạt anh em họ của mẹ cũng ở đó.

Her cousin Gerald from California made the trip. Apparently, he lived with my family for a few months right after I was born, but I wish he didn't have to remind me every time he sees me..

Gerald: I used to change your diapers!

Người anh em họ của mẹ tôi tên là Gerald từ California đã đến. Thực ra, chú ấy đã sống với gia đình tôi vài tháng ngay sau khi tôi sinh ra, nhưng tôi ước gì chú ấy không nhắc tôi mỗi khi chú nhìn thấy tôi.

Gerald: Chú đã từng thay tã cho cháu!

Mom's cousin Martina was there, too, and she hasn't been to a family gathering since she **struck it rich** in Las Vegas.

Người anh em họ của mẹ Martina cũng ở đó, và dì ấy đã không tham gia một buổi họp mặt gia đình kể từ khi cô ấy **trúng quả lớn** ở Las Vegas.

The way I heard it, one morning Martina was at the hotel breakfast buffet when she noticed another room with more food in it.

Theo những gì tôi nghe được, vào một buổi sáng Martina đang ở tại nơi ăn buffet sáng của khách sạn, khi cô ấy để ý thấy một căn phòng khác có nhiều thức ăn hơn.

But when she made a beeline for the other room, she found out there was no other room.

It was actually a full-length mirror reflecting the room she was already in.

Nhưng khi dì đi đến căn phòng đó, bà ta phát hiện ra không có căn phòng nào khác cả. Nó thực sự là một chiếc gương phản chiếu căn phòng bà ta đang đứng.

SMASH.

Martina broke her collarbone and sued the hotel, so I'm pretty sure the Porsche parked in Gramma's driveway was hers.

Martina đã bể gãy xương bả vai của mình và kiện khách sạn, vì vậy tôi chắc là chiếc Porsche đậu trong bãi xe của bà nội là của dì ấy.

Uncle Larry was at Gramma's, too. I don't think he's actually related to anyone, but someone invited him to a family event at some point and he's been showing up ever since.

Bác Larry cũng ở nhà bà nội lúc đó. Tôi không nghĩ bác ấy thực sự có họ hàng với ai cả, nhưng ai đó đã mời bác ấy đến buổi lễ gia đình ở lúc nào đó và bác ấy đã xuất hiện kể từ lúc đó.

Dịch bởi Hồng Vân

Link:

[https://docs.google.com/document/d/1vjyJWwZf7bTfrndwCQ7pvYeI0W\\_\\_1zljMP2xiQe0g\\_k0/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/1vjyJWwZf7bTfrndwCQ7pvYeI0W__1zljMP2xiQe0g_k0/edit?usp=sharing)

## Page 122 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

Uncle Larry's a great guy and all, but he always parks himself in the best seat in Gramma's family room and doesn't move until it's time to leave.

Chú Larry là một người đàn ông tuyệt vời và tất cả, nhưng chú ấy chiếm chỗ ngồi tốt nhất trong phòng gia đình của bà nội và không di chuyển cho đến lúc rời đi.

Gramma's two sisters both came this year, even though they can't stand each other. Every Christmas they exchange presents, but I think the only reason they do it is to see who can come up with a most insulting gift.

Hai chị gái của bà nội đều đến năm nay, mặc dù họ không thể chịu nổi nhau. Mỗi Giáng sinh họ trao đổi quà, nhưng tôi nghĩ rằng lý do duy nhất họ làm là để xem ai có thể đưa ra một món quà xúc phạm nhất.

On Easter at Gramma's house you've basically got three choices of how to occupy yourself: You can sit in the family room and watch golf on TV with the men, go in the kitchen and talk with the women, or hang out in the basement with all the kids.

Vào dịp lễ Phục Sinh tại nhà của bà nội, về cơ bản bạn có ba lựa chọn để làm mình bận rộn: Bạn có thể ngồi trong phòng gia đình và xem gôn trên TV với những người đàn ông, đi vào bếp và trò chuyện với phụ nữ, hoặc đi chơi trong tầng hầm với tất cả bọn trẻ.

None of those options really works for me, so I always just lock myself in the bathroom until it's time to eat.

Không có lựa chọn nào thực sự phù hợp với tôi, vì vậy tôi luôn tự nhốt mình trong phòng tắm cho đến khi đến giờ ăn.

The main event at Easter is brunch. The whole family used to sit at one long table in the dining room, but now that the family is bigger, it's split between grown-ups and kids. The grown-ups table is in the dining room, and the kids table is in the kitchen.

Sự kiện chính tại lễ Phục sinh là bữa nửa buổi. Cả gia đình thường ngồi ở một cái bàn dài trong phòng ăn, nhưng bây giờ gia đình lớn hơn, nó được tách ra giữa người lớn và trẻ em. Bàn cho người lớn ở trong phòng ăn và bàn trẻ em nằm trong bếp.

I'm kind of glad we changed things up, because when we all used to sit together, I'd always end up next to someone who was way more interested in my life than I was.

Tôi rất vui vì chúng tôi đã thay đổi mọi thứ, bởi vì khi tất cả chúng tôi đã từng ngồi cùng nhau, tôi luôn kết thúc bên cạnh một người quan tâm đến cuộc sống của tôi nhiều hơn tôi.

Plus, when we all sat together, Mom would make me eat food I didn't like. She always wants me to try her potato salad, which I might be willing to do if it wasn't served in the same bowl she uses when one of us kids has the flu.

Thêm vào đó, khi tất cả chúng tôi ngồi cùng nhau, mẹ sẽ làm cho tôi ăn thức ăn mà tôi không thích. Bà ấy luôn muốn tôi thử món salad khoai tây của mình, mà tôi có thể sẵn lòng làm nếu nó không được phục vụ trong cùng một cái bát mà bà ấy sử dụng khi một đứa trẻ trong chúng tôi bị cúm.

I don't like eating in Gramma's dining room anyway because it's way too formal, and I think it makes everyone act too serious.

Tôi không thích ăn trong phòng ăn của Gramma bởi vì nó quá trang trọng, và tôi nghĩ nó khiến mọi người hành động quá nghiêm túc.

A few years ago Peepaw had a green bean hanging from his lip for most of brunch. That was funny enough on its own but when it fell into his glass of water I had to laugh.

Một vài năm trước, Peepaw có một hạt đậu xanh dính ở trên môi cho hầu hết bữa nửa buổi. Điều đó thật buồn cười, nhưng khi nó rơi vào ly nước tôi phải bật cười.

I thought everyone else would laugh, too, but nobody did. Dad shot me a look, and I got the feeling I should just keep my head down and go back to eating my ham.

Tôi nghĩ mọi người khác cũng sẽ cười, nhưng không ai làm. Bố đã bắn cho tôi một cái nhìn, và tôi có cảm giác tôi chỉ nên cúi đầu xuống và quay lại ăn thịt giảm bông của tôi.

Ever since then, whenever something funny happens during a meal in the dining room, I do everything I can to stop myself from laughing. I'll pinch my inner thigh or bite my lip real hard, but sometimes even that's not enough.

Kể từ đó, bất cứ khi nào một cái gì đó buồn cười xảy ra trong một bữa ăn trong phòng ăn, tôi làm tất cả mọi thứ tôi có thể để ngăn bản thân mình khỏi cười. Tôi sẽ véo đùi bên trong của tôi hoặc cắn chặt môi của tôi, nhưng đôi khi thậm chí điều đó là không đủ.

One year, when Peepaw went to blow out the candles on his birthday cake, his dentures came flying out.

Một năm, khi Peepaw đi thổi nến trên chiếc bánh sinh nhật của mình, răng giả của ông bay ra.

I strained so hard to keep myself from laughing that I thought I might burst a blood-vessel or blow out an eyeball or something.

Tôi rất cố gắng để giữ cho mình khỏi cười mà tôi nghĩ rằng tôi có thể vỡ mạch máu hoặc nổ nhãn cầu hoặc một cái gì đó.

Plus, I had just taken a big sip of chocolate milk, and I was trying not to let it dribble onto my plate.

Thêm vào đó, tôi vừa uống một ngụm lớn sữa sô-cô-la, và tôi đã cố gắng không để nó nhỏ lên đĩa của tôi.

I tried to think of something really sad, but all I could come up with was Sweetie in his little sweater. Then one thought led to another, and it was just too much for me to take.

Tôi đã cố gắng nghĩ về điều gì đó thực sự buồn, nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ ra là Sweetie trong chiếc áo len nhỏ của chú ta. Sau đó, một ý nghĩ dẫn đến một cái khác, và đó là quá nhiều cho tôi.

In fact, now that I think of it that incident is probably what led to us kids having our own table in the kitchen.

Trong thực tế, bây giờ mà tôi nghĩ về nó, sự cố đó có lẽ là những gì dẫn đến bọn trẻ chúng tôi có bàn riêng của mình trong nhà bếp.

I'm not sure they figured out who qualifies as a kid and who's an adult, because Uncle Cecil sits at the grown-ups' table. I know it might sound like Uncle Cecil as a grown-up, but he's actually only three or four years old.

Tôi không chắc họ đã tìm ra ai được đánh giá là một đứa trẻ và ai là một người lớn, bởi vì chú Cecil ngồi ở bàn của người lớn. Tôi biết nó có vẻ giống như chú Cecil như một người trưởng thành, nhưng chú ấy thực sự chỉ mới ba hay bốn tuổi.

Great Aunt Marcy adopted him a few years ago, and somehow I guess that makes him my uncle. It does make things pretty awkward sometimes.

Bà cô Marcy đã nhận nuôi chú ấy vài năm trước, và bằng cách nào đó tôi đoán điều đó khiến chú ấy trở thành chú của tôi. Nó đôi khi làm cho mọi thứ trở nên khó xử.

I think the rule should be that if you need a booster seat, you're automatically disqualified from sitting at the grown-ups' table. But Uncle Cecil sits in the dining room with the adults, and Rodrick has to sit at the kids table, even though he's practically a grown man.

Tôi nghĩ quy tắc nên là nếu bạn cần ghế nâng, bạn sẽ tự động bị loại khỏi ngồi ở bàn của người lớn. Nhưng chú Cecil ngồi trong phòng ăn với người lớn, và Rodrick phải ngồi ở bàn trẻ em, mặc dù anh ấy thực sự là một người đàn ông trưởng thành.

Today I made sure to sit as far away as I could from Melvin and Malcolm, but that meant I ended up sitting next to my second cousin, Georgia, who has a front tooth that's so loose it's hanging by a thread.

Hôm nay tôi chắc chắn ngồi cách xa Melvin và Malcolm, nhưng điều đó có nghĩa là tôi đã ngồi cạnh người em họ thứ hai của tôi, Georgia, người có một chiếc răng cửa rất lỏng lẻo như thể chỉ được treo bằng một sợi chỉ mảnh.

Her tooth was like that the last time we saw her, so we're talking years now. Everyone in the family tries to convince her to let them pull it out, but she's been stalling for forever.

Răng cửa cô ấy giống như lần cuối chúng tôi nhìn thấy cô ấy, vì vậy chúng tôi đang nói chuyện nhiều năm nay. Mọi người trong gia đình cố gắng thuyết phục cô ấy để họ kéo nó ra, nhưng cô ấy đã trì hoãn mãi.

When my front tooth was loose, I was terrified of letting someone pull it. Mom spent weeks trying to convince me to let her yank it out, but I was too scared. Eventually, she said if the tooth fell out in my sleep I'd swallow it and that was really dangerous.

Khi răng cửa của tôi bị lung lay, tôi rất sợ để ai đó kéo nó. Mẹ đã dành hàng tuần cố gắng thuyết phục tôi để cho cô ấy giật nó ra, nhưng tôi đã quá sợ hãi. Cuối cùng, cô ấy nói nếu chiếc răng rơi ra trong giấc ngủ của tôi, tôi sẽ nuốt nó và điều đó thực sự nguy hiểm.

But I knew that wasn't true, because the week before, Manny had swallowed one of my toy cars, and he lived.

Nhưng tôi biết điều đó không đúng, bởi vì tuần trước, Manny đã nuốt một trong những chiếc xe đồ chơi của tôi, và em ấy vẫn sống.

After a while, I guess Dad got fed up about my loose tooth and decided to take matters into his own hands. He told he wanted to show me a magic trick, then he tied a string to my front tooth and the other end to a doorknob. I didn't see what was coming until it was too late.

Sau một thời gian, tôi đoán bố đã chán ngấy về chiếc răng lung lay của tôi và quyết định đưa vấn đề vào tay của chính mình. Ông ấy bảo muốn cho tôi xem một trò ảo thuật, sau đó ông ấy buộc một sợi dây vào răng cửa của tôi và đầu còn lại là một nắm cửa. Tôi không thấy những gì đang đến cho đến khi quá muộn.

After watching Georgia twirl her tooth in a circle with her tongue for forty-five minutes today, I went into the family room because I knew that's where Gramma keeps her string.

Sau khi xem Georgia xoay tròn chiếc răng của mình trong một vòng tròn với lưỡi của mình cho bốn lăm phút hôm nay, tôi đã đi vào phòng gia đình bởi vì tôi biết đó là nơi mà nội giữ sợi dây của mình.

But when I walked in, I was surprised to find that half the grown-ups were already in there, going through Gramma's photo albums.

Nhưng khi tôi bước vào, tôi đã rất ngạc nhiên khi thấy rằng một nửa số người trưởng thành đã ở đó, lật qua các album ảnh của bà nội.

From what I could piece together, Aunt Audra's psychic told her that Meemaw's diamond ring was in a family photo album, and when the rest of the grown-ups heard that, they got all excited.

Từ những gì tôi có thể chấp nối lại với nhau, nhà ngoại cảm của cô Audra nói với cô rằng chiếc nhẫn kim cương của Meemaw nằm trong một album ảnh gia đình, và khi những người trưởng thành nghe thấy điều đó, tất cả họ đều phấn khích.

Then someone suggested that maybe the psychic didn't mean the ring was literally in a photo album, so everyone started looking through the pictures to see if there were any clues. A minute later something caught Uncle Larry's eye.

Sau đó, một người nào đó gợi ý rằng có lẽ ý nhà ngoại cảm không có nghĩa là chiếc nhẫn đó theo nghĩa đen trong một album ảnh, vì vậy mọi người bắt đầu xem qua các bức ảnh để xem liệu có bất kỳ manh mối nào không. Một phút sau, thứ gì đó lọt vào ánh mắt của chú Larry.

Uncle Larry was pointing at photos from the last Easter we all got together. In one picture Meemaw was wearing her diamond ring, and in the next, she wasn't.

Chú Larry đang chỉ vào những bức ảnh từ lễ Phục Sinh cuối cùng mà tất cả chúng tôi đã chụp cùng nhau. Trong một bức ảnh, Meemaw đang đeo chiếc nhẫn kim cương của mình, và trong bức tiếp theo, bà ấy không có.

It didn't take a genius to figure out where her ring went. Fifteen seconds later, everyone was fanned out across Gramma's backyard, searching for Meemaw's plastic eggs.

Nó không cần một thiên tài để tìm ra nơi chiếc nhẫn của bà ấy đã đi. Mười lăm giây sau, tất cả mọi người đều tản ra sân sau của bà nội, tìm kiếm trứng nhựa của Meemaw.

I guess everyone figured that if the ring was in an egg, then it was finders keepers. Mom tried to get everyone to come back inside to have dessert, but it was no use.

Tôi đoán mọi người đều nghĩ rằng nếu chiếc nhẫn ở trong một quả trứng, thì đó là chỗ canh giữ. Mẹ đã cố gắng để mọi người quay trở lại bên trong để dùng món tráng miệng, nhưng nó vô ích.

It was a little disturbing to see how greedy my relatives were acting, but I admit I got a little caught up in the excitement myself. While everyone else was looking for the egg outside, I was looking for it inside.

Đó là một chút đáng lo ngại để xem người thân của tôi đã hành động tham lam như thế nào, nhưng tôi thừa nhận tôi có một chút bất kíp trong sự phấn khích bản thân mình. Trong khi mọi người khác đang tìm kiếm quả trứng bên ngoài, tôi đang tìm kiếm nó bên trong.

But after Mom caught me riffling through Gramma's underwear drawer, I realized maybe I was getting a little too **carried away**.

Nhưng sau khi mẹ bắt gặp tôi lục lọi ngăn kéo đồ lót của bà nội, tôi nhận ra có lẽ tôi đã hơi quá phấn khích.

I think Mom was pretty **fed up with** everyone by that point, because she told our family that we were going home.

Tôi nghĩ rằng mẹ đã khá chán với tất cả mọi người vào thời điểm đó, bởi vì bà ấy đã nói với gia đình của chúng tôi rằng chúng tôi sẽ về nhà.

As far as I know, nobody actually found the ring. But when we drove away from Gramma's, a few people were still out there searching.

Theo như tôi biết, không ai thực sự tìm thấy chiếc nhẫn. Nhưng khi chúng tôi lái xe ra khỏi nhà bà nội, một vài người vẫn ở đó tìm kiếm.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

[https://docs.google.com/document/d/1Hn-tl\\_BJJSI08TE2c5JdSLpgd6v91pFiSHkS15qVKxE/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/1Hn-tl_BJJSI08TE2c5JdSLpgd6v91pFiSHkS15qVKxE/edit?usp=sharing)

## Page 132 - Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

Tuesday

Usually when Aunt Gretchen and her kids stay with us, it's for a week. But this time around they only lasted two DAYS.

Thường thì cô Gretchen và các con cô ấy sẽ ở cùng chúng tôi trong khoảng một tuần. Nhưng gần đây gia đình họ chỉ ở có 2 ngày.

That's because, after what happened last night, Dad told them they were gonna have to leave. At dinner we ran out of ketchup, so Malcolm picked up the phone and called 9-1-1 to report us. It took about two hours for Mom and Dad to clear everything up with the cops.

Đó là bởi vì chuyện xảy ra đêm hôm qua, bố bảo với họ và họ sẽ phải rời đi. Vào giờ ăn tối chúng tôi hết tương ớt, thế là Malcolm nhấc điện thoại lên và gọi 9-1-1 để báo cáo chúng tôi. Phải mất gần 2 giờ đồng hồ để bố mẹ có thể giải quyết xong xuôi với cảnh sát.

After Dad gave Aunt Gretchen and her sons the boot. They **packed up** and went to Grandma's.

Sau đó bố đã tiễn cô Gretchen và con trai cô ấy đi. Họ phải thu dọn đồ và sang nhà bà.

And I'm sure that was just fine with them, because it meant they had more time to look for the egg.

Và tôi chắc rằng họ sẽ ổn thôi, bởi vì điều đó có nghĩa là họ có nhiều thời gian hơn để tìm kiếm trứng.

I was glad they left, because when they did I got my bed back. For two nights I had to sleep in Rodrick's room on a leaky air mattress.

Tôi thấy vui vì họ đã đi bởi vì khi họ đi rồi, tôi có thể lấy lại giường của mình. Suốt hai đêm qua tôi phải ngủ trong phòng anh Rodrick trên một cái nệm hở khí.

No matter how much I inflated it at night, by morning I was lying flat on the ground.

Mặc dù tôi đã thổi phồng nó lên đến cỡ nào lúc đêm, thì đến sáng mai tôi lại nằm kẹp lép trên sàn.

Yesterday when I woke up on Rodrick's floor, I spotted something under his bed when I was getting dressed.

Hôm qua khi tôi thức dậy trên sàn của anh Rodrick, tôi đã thấy có cái gì dưới giường của anh ấy khi tôi đang mặc đồ.

It was one of those magic 8-balls. I think Rodrick got it as a present one year and must've forgotten all about it after it rolled under his bed.

Đó là những quả bóng ma thuật số 8. Tôi nghĩ anh Rodrick có nó như món quà một năm trước và chắc hẳn đã quên nó sau khi nó lăn dưới giường.

I was pretty excited to find it, because I've never gotten to play around with one of those things before.

Tôi thực sự rất thích thú khi tìm ra nó, bởi vì tôi chưa bao giờ được chơi với những thứ như thế này trước đây.

The way you use the magic 8-ball is by asking it a question, then shaking it up and waiting for your answer to appear in a little window in the back.

Cách mà bạn sử dụng quả bóng ma thuật số 8 này là bằng việc hỏi nó một câu hỏi, sau đó lắc quả bóng lên và đợi câu trả lời của bạn xuất hiện ở cái cửa sổ nhỏ bên hông.

I was curious to see if it actually WORKED, so I **gave it a try**. I thought up a question and concentrated real hard, then gave the magic 8-ball a good shake.

Tôi khá tò mò để xem có phải nó thực sự HOẠT ĐỘNG hay không, vì vậy tôi đã **thử nó**. Tôi nghĩ ra một câu hỏi và thực sự tập trung, sau đó lắc quả bóng ma thuật số 8 ấy thật cẩn thận.

"Am I the smartest person in my family shake shake shake"

"Có phải tôi là người thông minh nhất trong gia đình không, lắc lắc lắc"

A few seconds later this is what showed up in the little window – "it is certain"

Một vài phút sau có thứ gì đó xuất hiện ở trên cái cửa sổ nhỏ - "chắc chắn rồi".

I have to say, I was pretty impressed. But I needed to ask this thing a few more questions to make sure it was for real.

Tôi phải nói là tôi khá là ấn tượng. Nhưng tôi cần phải hỏi vài câu hỏi nữa để đảm bảo là nó đang nói thật.

“Don't you think Rowley and Abigail are totally obnoxious?”

“Mày có nghĩ Rowley và Abigail là hoàn toàn đáng ghét không?”

And every single time it was **right on the money**.

Và mọi lần câu trả lời đều là **chính xác hết**.

“it is decidedly so”

“Chắc chắn là vậy rồi”

Even when I try to throw it for a loop, I got an answer that seems pretty reasonable.

Thậm chí khi tôi cố gắng ném nó xuống, tôi vẫn có câu trả lời nghe có vẻ rất hợp lí.

“what's the grossest thing I've ever accidentally eaten?”

“Thứ đáng ghê tởm nhất mà tao vô tình ăn phải là gì?”

“ better not tell you now”

“Tốt nhất là không nên nói với bạn lúc này”

Then I realized this thing wasn't only good for answering QUESTIONS. I could ask it for ADVICE, too.

Sau đó tôi nhận ra rằng nó không có ích để trả lời các CÂU HỎI. Tôi có thể hỏi nó xin lời khuyên.

I started by asking the magic 8-ball if I should take a shower and if I really needed to finish the outline for my science fair project. I got a “yes” on the hygiene issue, but the magic 8-ball totally let me off the hook on my project.

Tôi bắt đầu bằng việc hỏi quả bóng ma thuật số 8 là tôi có nên đi tắm và tôi có cần phải kết thúc dàn bài cho dự án hội chợ của môn khoa học hay không. Tôi đều nhận được câu trả lời là “có” về vấn đề vệ sinh cá nhân, nhưng quả bóng ma thuật số 8 này lại hoàn toàn không khuyên tôi làm bài cho dự án.

“ my sources say no”

“Những nguồn của tôi nói là không”

See, THIS is what's been missing my whole life. Now that I've got something to help me make all the LITTLE decisions, I'm free to focus on the IMPORTANT stuff.

Thấy chưa, ĐÂY ắt hẳn là thứ đã xuất hiện trong cuộc đời của tôi. Bây giờ tôi có thể nhờ để giúp tôi đưa ra các quyết định VẬT VĨNH, tôi khá là thoải mái để tập trung vào việc QUAN TRỌNG.

In school we learned that Albert Einstein wore the same clothes every day so we didn't have to waste any brainpower on deciding what to wear.

Ở trường chúng tôi được học rằng Albert Einstein đều mặc quần áo giống nhau hằng ngày, vì thế chúng tôi không phải lãng phí bất kì chút năng lượng của bộ não để quyết định xem mặc gì.

And that's exactly what THIS thing's gonna do for me.

Và đó chính xác là ĐIỀU mà sẽ xảy ra với tôi.

In fact, after using the magic 8-ball for just one day, I don't know how I ever got by WITHOUT it.

Thực tế, sau khi sử dụng quả bóng ma thuật số 8 chỉ mới một ngày thôi, mà tôi không biết phải sống thế nào nếu không có nó.

It's perfect to have handy when Dad asks “so are you gonna unload the dishwasher or what?” shake shake shake

Thật là hoàn hảo khi nắm giữ nó trong tay, khi bố hỏi “con sẽ lau dọn cái máy rửa bát hay thứ gì khác chứ?”

Lắc, lắc, lắc cái quả bóng.

April

Thursday

After playing around with a magic 8-ball for a few days, I found out it has some limitations. But that doesn't mean I'm gonna give up on it just YET. I tried using it to help me with my math homework a few times, but it turns out it's not so good at giving you specific answers.

Sau khi chơi với quả bóng ma thuật vài ngày, tôi nhận ra là nó có vài nhược điểm. Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi sẽ vứt quả bóng đi ngay tức thì. Tôi cố gắng sử dụng nó với các bài tập về nhà môn toán của tôi vài lần, nhưng hóa ra là nó không giỏi ở việc đưa ra các đáp án cụ thể.

“if X minus 43 equals 19, what's the value of x it answered”  
“ without a doubt”

“Nếu X trừ đi 43 bằng 19, thì giá trị của X là bao nhiêu”  
“Chắc chắn”

Plus, sometimes when you really need an answer from the magic 8-ball, it can totally leave you hanging.

Thêm nữa là thi thoảng khi bạn thực sự cần một câu trả lời từ quả bóng ma thuật số 8 này, nó có thể hoàn toàn để mặc bạn.

Today on my way home from school, one of the Mingo kids came after me with a stick. I asked the magic 8-ball if I should run away or fight, and gave it a hard shake.

Hôm nay trên đường đến trường, một trong những đứa trẻ nhà Mingo đi sau tôi với một cây gậy. Tôi đã hỏi quả bóng ma thuật số 8 là tôi có nên chạy hay là chiến đấu với nó, và sau đó tôi lắc mạnh quả bóng.

For some reason the Magic 8-Ball couldn't make up its mind.

Vì lí do nào đó mà quả bóng ma thuật không thể đưa ra quyết định.

Concentrate and ask again it didn't seem to understand the urgency of my request.

Tập trung và hỏi lại xem nó có hiểu tình cảnh khẩn cấp của lời yêu cầu của tôi hay không.

But the Magic 8-Ball TOTALLY made up for it later on in the day. Mom told me I've been spending too much time indoors and that I needed to go outside and get some fresh air.

Nhưng quả bóng ma thuật số 8 HOÀN TOÀN đưa ra quyết định muộn vào hôm nay. Mẹ bảo tôi dành quá nhiều thời gian ở trong nhà, và tôi cần đi ra ngoài để hít thở không khí trong lành.

when Mom left the room I asked the Magic 8-Ball if I should **take her advice**, and it's answer could not have been more clear.

Khi mẹ rời khỏi phòng, tôi đã hỏi quả bóng ma thuật là tôi có nên **nghe lời khuyên của mẹ** không, và câu trả lời của nó không rõ ràng hơn chút nào.

“my reply is no”

“Câu trả lời của tôi là không”

So I hid out in mom's closet, which I knew would be the LAST place she'd come looking for me.

Vì thế tôi đã trốn ở trong tủ quần áo của mẹ, đây là nơi cuối cùng mà tôi biết nếu mẹ sẽ đi tìm tôi.

While I was waiting mom out in there, I noticed a bunch of books on the top shelf. Trong khi đang đợi mẹ ở ngoài tôi để ý có một đống sách ở trên giá cao nhất.

Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

Link:

<https://docs.google.com/document/d/17xH2q3kiPItsadNriBQAvQvyTdDUnylz7gqi2x5IL6w/edit?usp=sharing>

## Page 142 - Dịch bởi NguyenHuong Ly

They were hidden behind some shoe boxes, so it was pretty clear Mom didn't want anyone to find them. At first I couldn't figure out why she was keeping all these books tucked away in her closet instead of on a shelf out in the open. But when I read the titles, I totally got it.

Chúng được giấu đằng sau một số hộp giày, vì vậy nó khá rõ ràng là mẹ không muốn bất cứ ai tìm thấy chúng. Lúc đầu, tôi không thể tìm ra lý do tại sao bà ấy giữ tất cả những cuốn sách này giấu trong tủ quần áo của mình thay vì trên một kệ mở. Nhưng khi tôi đọc các tiêu đề, tôi hoàn toàn hiểu điều đó.

These books are basically Mom's secret weapon, and she doesn't want us kids to know about them.

Những cuốn sách này về cơ bản là vũ khí bí mật của mẹ, và bà ấy không muốn bọn trẻ chúng tôi biết về chúng.

I flipped through a few of the books, and some were really eye-opening. I found one that was about using something called "reverse psychology."

Tôi lướt qua một vài cuốn sách, và một số đã thực sự mở rộng tầm mắt. Tôi tìm thấy một cuốn về sử dụng một cái gì đó gọi là "tâm lý học đảo ngược"

The idea is that you can get your kids to do what you want by telling them to do the opposite. Now that I think of it, Mom and Dad have been using that technique on us ever since I can remember.

Ý tưởng là bạn có thể khiến con bạn làm những gì bạn muốn bằng cách yêu cầu chúng làm điều ngược lại. Bây giờ tôi nghĩ về điều đó, bố mẹ đã sử dụng kỹ thuật đó cho chúng tôi kể từ khi tôi có thể nhớ được.

When I was little I used to beg Mom and Dad to let me do the dishes, but they'd always tell me I was too young to help out.

Khi tôi còn nhỏ, tôi thường cầu xin cha mẹ để cho tôi rửa đĩa, nhưng họ luôn nói với tôi rằng tôi còn quá nhỏ để giúp đỡ.

Finally, on my eighth birthday they let me dry the dishes, and I was so happy they might as well have given me a million dollars. Now I realize the whole thing was a trick, and Roderick must have fallen into the same trap.

Cuối cùng, vào ngày sinh nhật thứ tám của tôi, họ cho tôi lau khô đĩa, và tôi rất hạnh phúc như là họ đã cho tôi một triệu đô la. Bây giờ tôi nhận ra toàn bộ sự việc là một mảnh khoe, và Roderick hẳn đã rơi vào cùng một cái bẫy.

There were books for just about every type of situation a parent might have to deal with while raising their kids. I've always wondered where Mom gets all her advice, and now I know.

Có những cuốn sách về mọi tình huống mà phụ huynh có thể phải đối phó trong khi nuôi dạy con cái của họ. Tôi đã luôn luôn tự hỏi nơi mẹ có được tất cả lời khuyên của mình, và bây giờ tôi biết.

When I was nine I found an inchworm crawling up our front steps, and I named him Squirm and kept him in a little jar with holes poked in the top.

Khi tôi lên chín, tôi tìm thấy một con sâu đo đang bò lên các bậc thang trước của chúng tôi, và tôi đặt tên cho chú là Squirm và giữ chú trong một cái lọ nhỏ với những cái lỗ được chọc ở phía trên.

Every day I'd let him out of the jar so he could get some exercise.

Mỗi ngày tôi để chú ra khỏi cái bình để chú có thể tập thể dục.

This was just about the time Manny was starting to take his first steps, which was unfortunate for Squirm the worm.

Đây là khoảng thời gian Manny bắt đầu thực hiện những bước đầu tiên của mình, điều không may cho Squirm là con sâu.

I was really torn up about it, and that night Mom came into my room to talk.

Tôi đã thực sự rất buồn về nó, và đêm đó, mẹ bước vào phòng tôi để nói chuyện.

She told me I shouldn't be sad, because Squirm was in "Inchworm Heaven" and that in Inchworm Heaven it's always sunny and there are tons of leaves to eat. And I've gotta admit, that did make me feel better about things.

Bà ấy nói với tôi rằng tôi không nên buồn, bởi vì Squirm ở trong "Thiên đường sâu đo" và trong thiên đường sâu đo trời luôn nắng và có rất nhiều lá để ăn. Và tôi phải thừa nhận, điều đó đã làm cho tôi cảm thấy tốt hơn về mọi thứ.

Well, today I found the exact place where Mom got that idea.

Vâng, hôm nay tôi đã tìm được chính xác nơi mà mẹ có ý tưởng đó.

One of the books on Mom's shelf looked pretty new, and when I pulled it down a lot of things started to make sense.

Một trong những cuốn sách trên kệ của mẹ trông khá mới, và khi tôi kéo nó xuống rất nhiều thứ bắt đầu có ý nghĩa.

Mom's closet answered some other mysteries, too. When I was in kindergarten I had a stuffed animal called Tickles that I slept with every single night.

Tủ quần áo của mẹ cũng trả lời một số bí ẩn khác. Khi tôi còn học mẫu giáo, tôi có một con thú nhồi bông gọi là Tickles mà tôi ngủ cùng mỗi đêm.

That summer we went away on vacation to the beach, and I took Tickles with me. But one afternoon when we came back to our hotel room, Tickles was gone.

Mùa hè năm đó chúng tôi đi nghỉ mát trên bãi biển, và tôi mang Tickles cùng tôi. Nhưng một buổi chiều khi chúng tôi trở về phòng khách sạn, Tickles đã biến mất.

Mom said the cleaning lady must have scooped up Tickles when she took the sheets, so we went down to the place where they do the laundry to see if he was in the washer or something.

Mẹ nói người phụ nữ dọn dẹp đã nhấc Tickles lên khi bà lấy chăn, nên chúng tôi xuống nơi họ giặt đồ để xem chú có đang ở trong máy giặt hay gì đó không.

But he wasn't there, either. By this time I was pretty hysterical, so Mom told me I should make some signs, which we put up all over the hotel.

Nhưng chú cũng không ở đó. Thời gian này tôi đã khá kích động, vì vậy mẹ nói với tôi tôi nên làm một số dấu hiệu, mà chúng tôi đưa lên trên toàn bộ khách sạn.

The next day we went to the beach, but I couldn't enjoy myself because of Tickles.

Ngày hôm sau chúng tôi đi đến bãi biển, nhưng tôi không thể vui vẻ vì Tickles.

Dad played one of those carnival games and won me a stuffed animal to replace Tickles, but it wasn't the same.

Bố đã chơi một trong những trò chơi lễ hội và giành cho tôi một con thú nhồi bông để thay thế Tickles, nhưng nó không giống.

Losing Tickles pretty much ruined the vacation for everyone, so we left for home a day early. I went to sleep when we got back that night, and the next morning Tickles was sitting on top of my dresser.

Mất Tickles phá hỏng kỳ nghỉ của tất cả mọi người, vì vậy chúng tôi trở về nhà sớm một ngày. Tôi đã đi ngủ khi chúng tôi trở lại đêm đó, và sáng hôm sau Tickles đang ngồi trên đầu tủ quần áo của tôi.

Mom said Tickles must have found his way home because he loved me so much. And that's what I believed for a long time.

Mẹ nói Tickles phải tìm đường về nhà vì chú yêu tôi rất nhiều. Và đó là những gì tôi tin trong một thời gian dài.

Dịch bởi NguyenHuong Ly

Link:

[https://docs.google.com/document/d/1bd5lc8r4xhTtrNSU1iaKJBmy\\_PBsVah-SoTWj5tjPc4/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/1bd5lc8r4xhTtrNSU1iaKJBmy_PBsVah-SoTWj5tjPc4/edit?usp=sharing)

## Page 152 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

But hidden away behind Mom's books, there were five stuffed monkeys that looked exactly like Tickles.

Nhưng ẩn đằng sau những cuốn sách của mẹ, có năm con khỉ nhồi bông trông giống hệt như Tickles.

So that means Mom must've gone out and bought a bunch of replacement monkeys right after I lost the original.

Vì vậy, điều đó có nghĩa là mẹ đã đi ra ngoài và mua một loạt các con khỉ thay thế ngay sau khi tôi bị mất bản gốc.

Who even knows which version of Tickles is sitting on the shelf in my closet right now.

Ai còn biết phiên bản Tickles nào đang ngồi trên kệ trong tủ quần áo của tôi ngay bây giờ.

In fact, now that I think about it, I remember a time when Mom had to wash Tickles because I spilled some chocolate milk on him. When she opened the washing machine door, it looked like a pillow had exploded in there.

Trong thực tế, bây giờ tôi nghĩ về nó, tôi nhớ một thời gian khi mẹ phải giặt Tickles vì tôi đổ một ít sữa sô cô la trên chú ta. Khi bà ấy mở cánh cửa máy giặt, nó trông giống như một cái gối đã nổ tung ở đó.

But that night after my bath, Tickle was back on my bed, good as new. So the one in my room could be a fourth or fifth generation for all I know.

Nhưng tối hôm đó sau khi tắm, Tickle đã trở lại giường của tôi, tốt như mới. Vì vậy, con trong phòng của tôi có thể là một thế hệ thứ tư hoặc thứ năm cho tất cả những gì tôi biết.

This also explains why Manny sleeps with ten stuffed dinosaurs every night.

Điều này cũng giải thích lý do tại sao Manny ngủ với mười con khủng long nhồi bông mỗi đêm.

He used to only have one dinosaur he called Rexy, but Manny must've discovered Mom's hidden stash of backups way before I did.

Em ấy chỉ từng có một con khủng long mà em ấy gọi là Rexy, nhưng Manny chắc hẳn đã phát hiện ra những bản sao lưu ẩn giấu của mẹ trước khi tôi làm vậy.

I wanted to keep exploring Mom's closet to see what else I could find, but I heard Mom coming upstairs, so I had to slip out of there.

Tôi muốn tiếp tục khám phá tủ quần áo của mẹ để xem những gì khác tôi có thể tìm thấy, nhưng tôi nghe mẹ lên lầu, vì vậy tôi phải trượt ra khỏi đó.

Now that I know about Mom's parenting books, I should be able to **keep one step ahead of** my folks. And I can thank the Magic 8 Ball for that.

Bây giờ tôi biết về những cuốn sách nuôi dạy con cái của mẹ, tôi sẽ có thể chuẩn bị trước những người thân của tôi. Và tôi có thể cảm ơn quả bóng số 8 thần kì cho điều đó.

Tuesday

Thứ ba

Tonight I decided to see if any of the tricks in Mom's books would actually work on adults.

Tối nay tôi quyết định xem có bất kỳ thủ thuật nào trong sách của mẹ thực sự sẽ hoạt động với người lớn hay không.

I've been asking Mom and Dad for my own phone for forever, but Mom always says I already have one. She's talking about my Ladybug phone, though, and that's more like a preschool toy.

Tôi đã yêu cầu bố mẹ cho điện thoại của riêng tôi mãi, nhưng mẹ luôn nói rằng tôi đã có một cái. Bà ấy nói về điện thoại Ladybug của tôi, và đó là giống như một món đồ chơi mầm non.

So when me and Roderick were doing the dishes tonight, I **took a crack at** using reverse psychology on Mom and Dad.

Vì vậy, khi tôi và Roderick đang làm các món ăn tối nay, tôi đã thử sử dụng tâm lý đảo ngược trên bố mẹ.

I said loud enough to hear I don't actually want my own phone because it's too much responsibility.

Tôi nói to đủ để nghe tôi không thực sự muốn điện thoại của mình bởi vì đó là quá nhiều trách nhiệm.

I didn't know what to expect, but I was shocked to see how fast it worked. Right after that, Mom came into my room and told me she'd decided to upgrade her phone and was giving her used one to me.

Tôi không biết những gì mong đợi, nhưng tôi đã bị sốc khi thấy nó hoạt động nhanh như thế nào. Ngay sau đó, mẹ bước vào phòng của tôi và nói với tôi rằng bà ấy đã quyết định nâng cấp điện thoại của mình và cho tôi chiếc bà ấy đã dùng.

But before she handed it over, she said there were some "ground rules." She said I had to share the phone with Manny because he uses it to play educational games.

Nhưng trước khi bà ấy đưa nó qua, bà ấy nói có một số "quy tắc cơ bản." Bà ấy nói tôi phải chia sẻ điện thoại với Manny bởi vì em ấy sử dụng nó để chơi trò chơi giáo dục.

She also said I'm not allowed to text any of my friends with it.

Bà ấy cũng nói rằng tôi không được phép nhắn tin cho bất kỳ người bạn nào của tôi.

Well, texting my friends isn't gonna be a problem, because at the moment I don't have any. Sharing with Manny is another issue.

Vâng, nhắn tin cho bạn bè của tôi không phải là một vấn đề, bởi vì hiện tại tôi không có bất kỳ người bạn nào. Chia sẻ với Manny là một vấn đề khác.

Manny likes to take pictures on Mom's phone, but I really don't need his pictures mixed in with mine.

Manny thích chụp ảnh trên điện thoại của mẹ, nhưng tôi thực sự không cần hình ảnh của em ấy lẫn với của tôi.

You never know what he's going to photograph but it usually concerns his potty.

Bạn không bao giờ biết những gì em ấy sẽ chụp nhưng nó thường liên quan đến cái bô của em ấy.

Still, I was pretty excited to **get my hands on** a decent phone.

Tuy nhiên, tôi đã rất vui mừng để có được một chiếc điện thoại tử tế.

I spent some time personalizing it with a new wallpaper and different ringtones. But in the middle of doing that, I got a text from Gramma that was obviously meant for Mom.

Tôi đã dành thời gian cá nhân hóa nó với một hình nền mới và nhạc chuông khác nhau. Nhưng khi làm điều đó, tôi nhận được một tin nhắn từ bà nội rõ ràng là dành cho Mẹ.

Mom said I wasn't allowed to text my friends but she never said anything about relatives.

Mẹ nói tôi không được phép nhắn tin cho bạn bè của tôi nhưng bà ấy không bao giờ nói gì về người thân.

After that was taken care of, I downloaded a bunch of games and started having some fun.

Sau khi việc đó được giải quyết, tôi đã tải về một loạt các trò chơi và bắt đầu thấy thú vị.

But right in the middle of a game, Aunt Veronica called on video chat.

Nhưng ngay giữa trò chơi, dì Veronica đã gọi điện thoại qua video chat.

The last thing I expected to see in the privacy of my bathroom was Aunt Veronica's face.

Điều cuối cùng tôi mong đợi được thấy trong sự riêng tư của phòng tắm là khuôn mặt của dì Veronica.

So I think I can be excused for being a little surprised.

Vì vậy, tôi nghĩ rằng tôi có thể được miễn cho một chút ngạc nhiên.

I fished the phone out of the toilet and did everything I could to get it to turn on, but it was no use.

Tôi lấy điện thoại ra khỏi bồn cầu và làm mọi thứ có thể để nó bật lên, nhưng nó không sử dụng được.

I feel kind of bad for ruining it, but in my defense, I did try to warn Mom and Dad I wasn't ready for that kind of responsibility.

Tôi cảm thấy tệ vì đã phá hỏng nó, nhưng trong lí lẽ của tôi, tôi đã cố gắng cảnh báo bố mẹ rằng tôi đã không sẵn sàng cho loại trách nhiệm đó.

Wednesday

Thứ tư

I've been getting tired of having to fear for my life whenever I walk by the Mingo kids' woods, but I realized those guys only really pick on the after-school crowd. So I decided my smartest move was to just wait them out.

Tôi đã cảm thấy mệt mỏi vì phải lo sợ cho cuộc sống của mình bất cứ khi nào tôi đi ngang qua khu rừng của bọn trẻ Mingo, nhưng tôi nhận ra rằng những kẻ đó chỉ thực sự lựa chọn đám đông sau giờ học. Vì vậy, tôi quyết định sự di chuyển thông minh nhất của tôi là chỉ cần chờ đợi chúng đi khỏi.

That meant I needed to find something to kill time one school ended. There are a whole bunch of clubs for students, but I've never really been that interested until now.

Điều đó có nghĩa là tôi cần tìm thứ gì đó để giết thời gian khi tan học. Có rất nhiều câu lạc bộ dành cho học sinh, nhưng tôi chưa bao giờ thực sự quan tâm đến cho đến bây giờ.

Today I stayed after school to see if there was something that would be a good fit.

Hôm nay tôi ở lại sau giờ học để xem có gì phù hợp không.

The Board Game Club sounded like it might be pretty fun, but it's run by Mr. Nern, and I've already spent enough time with him for one school year.

Câu lạc bộ trò chơi cờ bàn có vẻ như nó có thể là khá thú vị, nhưng nó được điều hành bởi ông Nern, và tôi đã dành đủ thời gian với ông ấy trong một năm học.

There's a Pillow-Fighting Club, too, but one look inside the room where they meet told me it wasn't really my thing.

Có một câu lạc bộ chơi gối, nhưng một cái nhìn bên trong căn phòng nơi họ gặp nhau nói với tôi nó không thực sự là thứ của tôi.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

<https://docs.google.com/document/d/1esgV2hYwrv0jaOp240xa8RPml0q7dcyZjVbHENiVjw/edit?usp=sharing>

## Page 162 - Dịch bởi Khánh Nguyễn

There are some clubs that are REALLY on the fringe, like the Free Hugs Club that just started up this spring.

Có vài câu lạc bộ thực sự bị ra rìa, ví dụ như là Câu lạc bộ Những Cái Ôm Miễn Phí.

It was too hard to decide what to do, so I left it up to the Magic 8 Ball. I walked up to each door where the different clubs meet and gave the 8 Ball a shake to see which one I should join.

Thật là khó để chọn câu lạc bộ, nên tôi đã trao toàn quyền quyết định cho Quả bóng Thần kỳ 8. Tôi đến trước cửa phòng họp của mỗi câu lạc bộ và lắc quả bóng để xem tôi nên tham gia câu lạc bộ nào.

I got a lot of "No's" and a few "Ask again Later's," but I finally got a "Yes, Definitely" when I was in front of the Yearbook Club door.

Tôi lắc được rất nhiều lần "Đừng" và vài lần "Hỏi lại sau", nhưng cuối cùng thì cũng được một lần "Đúng, tất nhiên rồi" khi tôi ở trước cửa phòng họp của Câu lạc bộ Kỷ yếu.

I walked inside, and the staff looked like it was in the middle of a meeting.

Tôi bước vào, và các thành viên trông như là đang họp giữa chừng.

I waited in the back until the meeting broke up, then walked up to the editor in chief, Betsy Buckles, and asked if I could join.

Tôi chờ ở phía sau đến khi cuộc họp kết thúc, và bước đến chỗ trưởng ban biên tập, Betsy Buckles, và xin phép được tham gia.

She said the yearbook was almost finished, but they needed a few more photos for the "Candid's" page. Then she said the school would pay five bucks for every photo that ended up in the yearbook, and I was sold.

Chị ấy nói kỷ yếu đã sắp hoàn thành rồi, nhưng họ cần thêm một vài tấm hình cho trang mục "Những điều vô tư". Và chị ấy nói trường sẽ trả năm đô la cho mỗi tấm được in trong kỷ yếu, và tôi đã bị thuyết phục.

If I can avoid the Mingo kids AND get paid, that's a win-win.

Nếu tôi có thể tránh được đám Mingo và kiếm được tiền, thì như vậy là tiện cả đôi đường rồi.

Today was my first day as the yearbook photographer, and it wasn't as easy as I thought it would be. I wanted to get good pictures, but to be honest, kids at my school don't really do anything that INTERESTING.

Hôm nay là ngày đầu của tôi với tư cách là nhiếp ảnh gia kỹ yếu, và công việc này không hề dễ như tôi tưởng. Tôi muốn chụp những bức hình đẹp, nhưng thật ra mà nói thì học sinh trường tôi chẳng làm gì thú vị đến mức đó.

I was trying to do my job taking pictures while also being a full-time student, and that didn't make things any easier.

Tôi cố gắng làm công việc chụp ảnh trong khi đi học toàn thời gian, và chuyện đó chẳng dễ dàng gì.

I was hoping somebody would do something really dumb and I'd get a great picture of it. But for some reason people were on their best behavior today. One shot I was DYING to get was Jamar Law with his head stuck in a chair.

Tôi đã hi vọng ai đó sẽ làm gì ngu ngốc và tôi sẽ chụp lại nó. Nhưng vì lý do nào đó mà hôm nay mọi người đều cư xử thật chuẩn mực. Một tấm hình mà tôi vô cùng mong mỏi chụp được đó là tấm Jamar Law bị kẹt đầu trong một cái ghế.

There was a picture of him doing that in the LAST yearbook, and if he did it again I wanted to be ready for it. I know a photographer isn't supposed to influence his subjects, but I tried to at LEAST nudge Jamar in the right direction.

Có một tấm hình như thế trong kỷ yếu năm trước. Tôi biết là một nhiếp ảnh gia thì không nên tự tác động đến đối tượng, nhưng tôi cố gắng để ít nhất Jamar đi đúng hướng.

Whenever I see a picture in a yearbook or a magazine, there's always a little caption underneath. So when I turned in my photos at the end of the day, I wrote little blurbs so Betsy would know what she was looking at.

Mỗi lần tôi nhìn thấy một tấm hình trong kỷ yếu hay tạp chí, lúc nào có một dòng ghi chú ở dưới hình. Nên là vào cuối ngày khi tôi nộp hình, tôi luôn viết vài lời giới thiệu để Betsy biết nội dung ảnh.

The great thing about pictures nowadays is that everything is digital, so if you don't like something about a photo you took, you can always tweak it on the computer.

Điều tuyệt vời về những bức hình ngày nay chính là bạn đều có thể chỉnh sửa chúng trên máy tính.

I took a couple of shots at lunch where somebody blinked, and those photos would've been USELESS if I wasn't able to edit them.

Tôi chụp một vài tấm vào buổi trưa ngay lúc có ai đó nhắm mắt, và mấy tấm ảnh đó đáng lẽ đã thành ra vô dụng nếu tôi không sửa được nó.

I figure every yearbook needs a little humor, so I edited a few pictures to make them funnier. Hopefully, Mr. Blakely won't be too mad when he sees his.

Tôi nghĩ là kỹ yếu nào thì cũng cần chút hài hước, nên tôi chỉnh vài tấm ảnh để chúng trông vui nhộn hơn.

I realized being the yearbook photographer gives me a lot of POWER, too. I can decide who gets in the yearbook and who DOESN'T. And if there's somebody who ANNOYS me, I can get some revenge.

Tôi nhận ra rằng việc trở thành một nhiếp ảnh gia cũng cho tôi rất nhiều uy quyền. Tôi có thể quyết định ai được có hình trong kỹ yếu và ai không được. Và nếu có ai đó làm tôi bực mình thì tôi cũng có thể trả thù nó.

I took a picture of Leon Feast after school, and when I played around with it on the computer, I shrunk his head by 75%. I seriously hope that it get past the editors. And if it does, I give all credit to the Magic 8 Ball.

Tôi chụp một tấm hình của Leon Feast sau giờ học và thu nhỏ đầu của nó lại 75%. Tôi thực sự hy vọng là nó được ban biên tập thông qua. Nếu được như thế thì tôi sẽ ghi công Quả bóng Thần kỳ 8.

Over the weekend I got a chance to go back into Mom's closet, and I found my old Body Blankie behind her winter boots.

Suốt cuối tuần tôi được dịp lục trong tủ đồ của Mẹ và tìm thấy Bộ Đồ Chăn Ấm của tôi đằng sau đôi ủng mùa đông của bà ấy.

I couldn't BELIEVE it. I'd been looking for that thing for the past few months, and it was in Mom's closet all along.

Tôi không tin được. Tôi đã tìm nó suốt vài tháng qua, và bấy lâu nay nó vẫn ở trong tủ đồ của Mẹ.

I got the Body Blankie as a Christmas gift last year from Mom and Dad. When I looked at the box, I have to admit I wasn't too thrilled about it.

Tôi được Bố Mẹ tặng Bộ Đồ Chăn Ấm vào Giáng Sinh năm ngoái. Khi nhìn cái hộp thì tôi phải thừa nhận rằng tôi chẳng hứng thú với nó mấy.

That changed the minute I put it on. Let me just say for the record that whoever invented the Body Blankie is a GENIUS.

Nhưng mọi sự thay đổi vào giây phút tôi mặc nó lên người. Phải nói là người phát minh ra Bộ Đồ Chăn Ấm hẳn là một thiên tài.

You know when you're watching TV with a blanket wrapped around you and you want to grab your drink or the remote control, so you have to take the whole thing off to free up your hands?

Có bao giờ bạn đang đắp chăn xem tivi và bạn muốn cầm ly nước hay là điều khiển tivi, nên là bạn phải bỏ chăn ra?

Well, the Body Blankie SOLVES all that. It's like a regular blanket, but with sleeves that have MITTENS at the ends. So you can grab stuff without ever exposing your skin to the cold air.

Vậy thì, Bộ đồ Chăn ấm có thể giải quyết hết. Nó giống như một cái chăn bình thường thôi, nhưng có tay áo liền với găng tay. Nên bạn có thể cầm nắm đồ vật mà da thịt bạn không phải tiếp xúc với không khí lạnh.

The Body Blankie is made of flannel, so having it on is like being in bed all the time.

Bộ đồ Chăn ấm làm từ vải fla-nen, nên mặc nó vào người chẳng khác nào ở trong chăn êm nệm ấm cả.

RODRICK got a Body Blankie, too, and I think I liked HIS even more than I liked MINE.

In fact, after Rodrick put his on for the first time, he didn't take it off for something like five days.

Rodrick cũng có một Bộ đồ Chăn ấm, và tôi nghĩ là tôi thích bộ của anh ấy còn hơn là bộ của tôi. Thật ra thì, sau khi Rodrick lần đầu mặc bộ của anh ấy, anh ấy đã không cởi nó ra trong suốt năm ngày.

I think he would've stayed in it for good if Mom didn't make him take a shower.

Tôi nghĩ là anh ấy sẽ mặc nó luôn luôn mãi mãi nếu như Mẹ không bắt anh ấy đi tắm.

Dịch bởi Khánh Nguyễn

Link:

[https://docs.google.com/document/d/110mJ72Xdx3ZMTLyUJKSmfE6duISkYGdcJcyS\\_VwYBxE/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/110mJ72Xdx3ZMTLyUJKSmfE6duISkYGdcJcyS_VwYBxE/edit?usp=sharing)

## Page 172 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

Rodrick used to only sleep in his bed or on the couch, but once he had his Body Blankie he pretty much dozed off whenever the mood struck him.

Rodrick thường chỉ ngủ trên giường hoặc trên ghế dài, nhưng một khi anh ấy có bộ đồ ngủ, anh ấy đã ngủ gật bất cứ khi nào có tâm trạng.

Mom and Dad put up with it for a little while, but me and Rodrick probably took it too far, like wearing them to church and our Body Blankies mysteriously disappeared soon after that.

Bố mẹ đã chịu đựng nó một lúc, nhưng tôi và Rodrick có lẽ đã làm nó đi quá xa, giống như mặc chúng đến nhà thờ và các bộ đồ ngủ của chúng tôi biến mất ngay sau đó.

When I found my Body Blankie this weekend, I didn't know what to do.

Khi tôi tìm thấy bộ đồ ngủ của tôi vào cuối tuần này, tôi không biết phải làm gì.

If I started parading around the house in it, Mom would know I've been poking around in her closet. The only place I could really wear it was in bed, but that seemed to kind of defeat the purpose.

Nếu tôi bắt đầu diễu hành xung quanh nhà với nó, mẹ sẽ biết tôi đã lén lút trong tủ quần áo của mình. Nơi duy nhất tôi thực sự có thể mặc nó là trên giường, nhưng điều đó dường như đánh bại mục đích.

But this morning when I was getting ready for school, I got an idea.

Nhưng sáng nay khi tôi chuẩn bị đi học, tôi có một ý tưởng.

I realized if I put my Body Blankie on under my school clothes, no one would even know. And being in class would be like being in bed.

Tôi nhận ra rằng nếu tôi mặc bộ đồ ngủ của mình dưới quần áo trường học của tôi, không ai thậm chí biết được. Và ở trong lớp sẽ giống như đang nằm trên giường.

But I wish I'd thought it through a little better. The Body Blankie might be comfortable to wear while watching TV at home, but walking to school in it was a whole other matter.

Nhưng tôi ước tôi nghĩ nó tốt hơn một chút. Bộ đồ ngủ có thể thoải mái khi mặc trong khi xem TV ở nhà, nhưng đi bộ đến trường trong nó là một vấn đề hoàn toàn khác.

The leggings of the Body Blankie are really short, so you look like a penguin when you walk.

Ống quần của bộ đồ ngủ thật sự rất ngắn, vì vậy bạn trông giống như một chú chim cánh cụt khi bạn bước đi.

I couldn't open my locker with the mittens, and trying to do jumping jacks in Phys Ed was hopeless.

Tôi không thể mở tủ khóa với găng tay, và cố gắng bật nhảy trong giờ thể dục là vô vọng.

Plus, I found out the disadvantage of flannel is that it gets really hot.

Thêm vào đó, tôi phát hiện ra nhược điểm của vải flannel là nó rất nóng.

After Phys Ed, the Body Blankie footies were filled with sweat, and I knew it was time to bail on the idea.

Sau giờ thể dục, phần chân của bộ đồ ngủ đầy mồ hôi, và tôi biết đã đến lúc phải bỏ qua ý tưởng này.

But when I tried to take a Body Blankie off, the zipper snapped.

Nhưng khi tôi cố cởi bộ đồ ngủ ra, khóa kéo bị gãy.

I should have known never to trust a product that's advertised on TV.

Tôi nên biết không bao giờ tin tưởng một sản phẩm được quảng cáo trên TV.

I tried to wriggle out of it by pushing my arms up through the hole where my head was, but I couldn't get my elbows out.

Tôi cố gắng thoát ra khỏi nó bằng cách giơ tay lên qua cái lỗ nơi đầu của tôi, nhưng tôi không thể lấy khuỷu tay ra.

I started to go into a panic because there was no ventilation in that thing, and I was worried I was going to get baked alive like a microwave burrito.

Tôi bắt đầu hoang mang vì không có thông gió trong thứ đó, và tôi đã lo lắng tôi sẽ được nướng sống như một cái bánh burrito lò vi sóng.

After a minute I took a lot of deep breaths to calm myself down. At that point there were only a few more classes to go, and then I could cut myself free at home.

Sau một phút, tôi hít một hơi thật sâu để bình tĩnh lại. Vào thời điểm đó, chỉ còn vài tiết học nữa thôi, và sau đó tôi có thể tự giải thoát ở nhà.

My last class was Social Studies, and we had a test. I wasn't prepared at all, so I was glad when I found out it was true/false.

Lớp cuối cùng của tôi là Nghiên cứu xã hội, và chúng tôi đã có một bài kiểm tra. Tôi đã không được chuẩn bị gì cả, vì vậy tôi rất vui khi tôi phát hiện ra nó là đúng / sai.

Because that's exactly the kind of thing the Magic 8 Ball is good at.

Bởi vì đó chính xác là thứ mà quả bóng số 8 thần kì rất giỏi.

When the test started I pulled the Magic 8 Ball out of my bag and went through the questions one by one. A few of the answers didn't look right to me, but the Magic 8 Ball had gotten me this far, and I wasn't gonna start questioning it now.

Khi bài kiểm tra bắt đầu, tôi rút quả bóng số 8 thần kì ra khỏi túi và đi qua từng câu hỏi một. Một vài câu trả lời trông không đúng với tôi, nhưng quả bóng số 8 thần kì đã đưa tôi đến đây, và tôi sẽ không bắt đầu đặt câu hỏi ngay bây giờ.

It was still pretty time-consuming, though. Kids were handing in their tests, and I wasn't even halfway through yet.

Tuy nhiên, nó vẫn khá tốn thời gian. Những đứa trẻ đã nộp bài kiểm tra của họ, và tôi thậm chí còn chưa được một nửa.

I started getting nervous that I wasn't going to finish before the bell rang, and the Magic 8 Ball was doing some serious stalling.

Tôi bắt đầu lo lắng rằng tôi sẽ không kết thúc trước khi chuông reo, và quả bóng số 8 thần kì đang làm một số việc trì hoãn nghiêm trọng.

I shook it faster to try to get real answers, and that's when I lost a handle on it.

Tôi lắc nó nhanh hơn để cố gắng có được câu trả lời thực sự, và đó là khi tôi tuột mất nó.

The Magic 8 Ball hit the ground hard, and before I could grab it it rolled right to Mrs. Merritt.

Quả bóng số 8 thần kì đập mạnh vào mặt đất, và trước khi tôi có thể lấy nó, nó lăn thẳng đến bà Merritt.

Just then the bell rang, and after the class let out, Mrs. Merritt took me down to Vice Principal Roy's office. Mrs. Merritt told him she caught me red-handed using a "high-tech cheating device" on my test.

Ngay sau đó tiếng chuông vang lên, và sau giờ học, bà Merritt đưa tôi đến văn phòng phó hiệu trưởng Roy. Bà Merritt nói với ông ấy rằng bà bắt gặp tôi tại trận sử dụng "thiết bị gian lận công nghệ cao" trong bài kiểm tra của tôi.

I think Vice Principal Roy was a little confused, but he took Mrs. Merritt's complaint seriously anyway. He called Mom, and ten minutes later she was in his office.

Tôi nghĩ phó hiệu trưởng Roy hơi bối rối, nhưng dù sao ông ấy cũng đã nhận lời phàn nàn của bà Merritt. Ông ấy gọi cho mẹ, và mười phút sau bà ấy ở trong văn phòng của ông ấy.

I've got to give Mom credit, because she **stuck up for me**. She said the Magic 8 Ball was just a "harmless toy" in that I couldn't have been using it to cheat.

Tôi phải cho mẹ sự khen ngợi, bởi vì bà ấy đã giúp đỡ tôi. Bà ấy nói rằng quả bóng số 8 thần kì chỉ là một "đồ chơi vô hại" trong đó tôi không thể sử dụng nó để gian lận.

I wanted to interrupt Mom and tell her not to disrespect to the Magic 8 Ball by calling it a toy, but I figured that could wait until later. Plus, Mom hadn't said anything about the Body Blankie yet and I didn't want to risk making her mad.

Tôi muốn làm gián đoạn mẹ và nói với bà ấy đừng nên không tôn trọng quả bóng số 8 thần kỳ bằng cách gọi nó là đồ chơi, nhưng tôi nghĩ rằng có thể đợi cho đến sau này. Hơn nữa, mẹ vẫn chưa nói gì về bộ đồ ngủ và tôi không muốn làm bà ấy phát điên.

I thought Vice Principal Roy was gonna **let me off the hook**, but then he pulled up my record on his computer. He said my grades have been going downhill lately and that I'm slipping in every subject. Then he said I haven't turned in a homework assignment for three weeks.

Tôi nghĩ Phó Hiệu trưởng Roy sẽ miễn phạt cho tôi, nhưng sau đó ông ấy đã lấy lại hồ sơ của tôi trên máy tính của mình. Ông nói rằng điểm số của tôi đã đi xuống dốc gần đây và rằng tôi đang trượt trong mọi môn học. Sau đó, ông nói tôi đã không nộp bài tập về nhà trong ba tuần.

Well, that might be true, but ever since Fregley ditched my textbooks, it's been a little hard for me to do my assignments.

Vâng, điều đó có thể đúng, nhưng kể từ khi Fregley vứt sách giáo khoa của tôi, hơi khó cho tôi để làm bài tập của mình.

Then Vice Principal Roy totally **dropped a bomb on me**. He said that if I didn't improve my grades in the next few weeks, I was gonna have to go to summer school.

Sau đó, Phó Hiệu trưởng Roy hoàn toàn thông báo một tin sốc cho tôi. Ông ấy nói rằng nếu tôi không cải thiện điểm số của mình trong vài tuần tới, tôi sẽ phải đi học hè.

That got my attention. I've heard rumors about summer school, and it's not something I really want to be a part of.

Điều đó khiến tôi chú ý. Tôi đã nghe những tin đồn về trường hè, và đó không phải là điều tôi thực sự muốn tham gia.

Dịch bởi HuongLy Nguyen

Link:

[https://docs.google.com/document/d/1B3IAzGIKnClS2BDFleOOWZQ2qTb0wuAavFFM\\_Xiyd\\_0E/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/1B3IAzGIKnClS2BDFleOOWZQ2qTb0wuAavFFM_Xiyd_0E/edit?usp=sharing)

## Page 182 - Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

For one thing, I know they shot off the air -conditioning during the summer to save money.

Vì một lí do gì đó tôi biết được người ta cắt giảm điều hòa trong suốt mùa hè là để tiết kiệm tiền.

The classes are more like detention than school, and none of the regular teachers are there. In fact, I heard the English teacher for summer school is the JANITOR.

Những lớp học có vẻ giống như cầm tù hơn là trường học, và không giáo viên thường xuyên nào ở đó. Thực tế là tôi nghe được rằng giáo viên môn Tiếng Anh dạy hè ở trường là người BẢO VỆ.

I don't know if Vice-Principal Roy was just trying to scare me, but if he was, it WORKED. Because the thought of spending my summer vacation with Mr. Meeks is enough to turn me into a straight-A student.

Tôi không biết là có phải phó hiệu trưởng Roy chỉ đang cố gắng dọa tôi hay không nữa, nhưng nếu có thật, thì việc dọa đó có hiệu quả rồi. Bởi vì ý nghĩ dành kì nghỉ hè của mình với thầy Meeks là đủ để biến tôi trở thành học sinh loại A.

Thursday

I'm not really sure how my grades got so bad, because my year actually started off pretty GOOD. In the first quarter I got A's and B's on my report card, and Mom even **took me out** to get a hot-fudge sundae to celebrate my accomplishment.

Tôi không chắc là điểm của tôi lại tệ như thế nào, bởi vì năm học của tôi khởi đầu khá thuận lợi. Trong quý đầu tiên tôi đã giành điểm A và B trong học bạ của mình, và mẹ đã **dẫn tôi** đi ăn kem sundae để chúc mừng cho kết quả của tôi.

Rodrick **got in on the action**, too, even though his report card that quarter was lousy.

Anh Rodrick cũng **đi theo** mặc dù điểm học bạ của anh ấy quý này không được tốt.

That taught me that even if you try your best, someone's just gonna mooch off your hard work.

Điều này dạy cho tôi rằng thậm chí nếu bạn có cố gắng đến đâu, một ai đó sẽ cướp đi công sức đó của bạn.

I know I'm not the best student or anything, but I've never had to worry about going to SUMMER school.

Tôi biết mình không phải là học sinh xuất sắc nhất về mọi vấn đề nhưng tôi chưa bao giờ phải lo lắng về các lớp học hè.

So this week I've been doing everything I can to get my situation under control. Mom got me a set of used textbooks, and I've been catching up on my assignments every night.

Vì thế tuần này tôi đang làm mọi việc tôi có thể để kiểm soát tình cảnh của mình. Mẹ đã giao cho tôi một đồng bài tập, và tôi phải tiếp tục hoàn thành bài tập hằng đêm.

But some of the classes I'm flunking don't even HAVE homework. One is music, and my problem THERE is that I don't participate. None of the boys really do, which is why Mrs. Norton comes right up in our faces and tries to get us to sing.

Tuy nhiên một số lớp mà tôi trượt thì thậm chí KHÔNG CÓ bài tập về nhà. Có một môn là âm nhạc, vấn đề ở đây là tôi không tham gia. Không một đứa con trai nào thực sự tham gia, đó là lí do mà thầy Norton đến quan sát trực tiếp biểu cảm và nỗ lực của chúng tôi để xem chúng tôi hát.

“Only inches away she, whales, you're a grand old flag for a high flying flag”.

Chỉ vài inch cách xa cô ấy, những con cá heo, bạn là lá cờ cũ cho lá cờ bay cao”.

If Mr. Meeks is the ENGLISH teacher in summer school, then I don't even want to imagine what music class looks like.

Nếu thầy Meeks là giáo viên môn tiếng anh trong lớp học hè của tôi, thì tôi không muốn tưởng tượng lớp học âm nhạc đó sẽ trông như thế nào.

I decided that starting, today I was gonna be Mrs. Norton's best student.

Tôi quyết định là sẽ bắt đầu, hôm nay tôi sẽ là học sinh xuất sắc nhất của cô Norton.

So when she called my name at the start of class, I stood right up and belted out the song we've been working on.

Vì thế khi cô giáo gọi tên tôi đầu tiên, đã lập tức đứng lên hát to bài hát mà chúng tôi mới vừa luyện tập.

“There's a hole in the bucket dear Liza dear Liza there's a hole in the bucket, dear Liza a hole!”

“Có một cái lỗ ở trong xô, Liza ơi Liza ơi, có một cái lỗ ở trong cái xô, Liza ơi, một cái lỗ!”.

Mrs. Norton waited until I was finished, then she said she wasn't asking me to SING, she was just calling attendance.

Cô Norton đã đợi cho đến khi chúng tôi kết thúc, sau đó cô nói là cô sẽ không yêu cầu tôi HÁT, mà chỉ gọi tôi có mặt mà thôi.

All week, Mom's been helping me catch up on my missing homework assignments, but the one thing she says I'm going to have to do on my OWN is the Science Fair project. And that kind of stinks, because science isn't exactly **my strong suit**.

Suốt cả tuần mẹ đã giúp tôi theo kịp những bài tập về nhà bị thiếu, nhưng có một điều mà mẹ nói là tôi sẽ phải làm là tự hoàn thành bài tập của mình là dự án hội chợ khoa học. Và điều đó thật là kinh khủng bởi vì khoa học không phải là **thế mạnh của tôi**.

For LAST year's Science Fair, my experiment was on metamorphosis. I collected a dozen of so caterpillars and put them in a box with leaves to eat, and they all made cocoons.

Vào hội trại khoa học năm ngoái, thí nghiệm của tôi là về biến hóa. Tôi đã thu thập một tá những con sâu bướm và đặt chúng vào một cái hộp với những chiếc lá làm thức ăn, và tất cả chúng đều làm thành tổ kén.

My plan was to open the box at the EXACT moment they turned into butterflies and blow the judges away.

Kế hoạch của tôi là mở hộp đó đúng lúc chúng chuyển hóa thành bướm và bay vút lên.

I worked hard on it, and even turned in my project a day EARLY. But I left the box with the caterpillars on the heater in the Science classroom, and unfortunately that was the end of that.

Tôi đã cố gắng làm, và thậm chí còn nộp dự án của tôi sớm hơn một ngày. Thế nhưng tôi đã đặt chiếc hộp đó chứa những con sâu bướm trước phòng khoa học, thật không may nó lại trưng bày ở cuối cùng.

Today during recess I was in the library trying to get ideas for my Science Fair project, and Betsy Buckles came in to say they needed me in the yearbook office.

Hôm nay trong suốt giờ giải lao, tôi ở thư viện để cố gắng tìm ra ý tưởng cho dự án hội chợ khoa học, và Betsy Buckles cũng đến để nói rằng họ cần tôi có mặt trong bộ ảnh kỷ yếu văn phòng.

She said the Class Favourites results were in, and she asked me to take pictures of the winners.

Cô ấy bảo là kết quả các tiết mục được yêu thích nhất các lớp đã có và cô hỏi yêu cầu tôi chọn những bức tranh của người chiến thắng.

I didn't bother to vote this year, so I wasn't even sure who was on the ballot. But once the winners started filing in through the door, it wasn't too hard to figure out who had won what.

Tôi không định bỏ phiếu cho năm nay, vì thế tôi không chắc ai là người trong hệ thống bỏ phiếu. Nhưng một khi người chiến thắng bắt đầu đi qua cửa, thì không quá khó để nhận ra ai là người chiến thắng cái gì.

Most of the winners were exactly who you'd expect. Bryce Anderson won Best Hair, Cecelia Faramir won Most Talented, and Jenna Stewart won Best Dressed.

Hầu hết những người chiến thắng chính xác là những người mà bạn đã dự đoán. Bryce Anderson giành giải tóc đẹp nhất, Cecelia Faramir chiến thắng giải tài năng nhất, và Jenna Stewart chiến thắng giải mặc đẹp nhất.

The only REAL surprise was Liam Nelson, who won Best-Looking. But Liam works on the yearbook staff and was in charge of counting up the votes, so something tells me he fudged the results.

Điều THỰC SỰ gây ngạc nhiên là Liam Nelson, người mà giành giải ưa nhìn nhất. Tuy nhiên Liam lại là nhân viên làm cuốn kỉ yếu và có trách nhiệm đếm số phiếu bầu, vì thế có điều gì đó mách bảo tôi là nó gian lận kết quả.

When Fregley walked through the door, I got confused. The only category I could see him winning was Class Clown, but I had just finished taking Jeffrey Laffrey's picture.

Khi Fregley đi qua cửa, tôi hơi bối rối. Nhóm phân loại duy nhất mà tôi có thể thấy được là nó chiến thắng được là lớp học về hề, nhưng tôi vừa kết thúc chọn ảnh của Jeffrey Laffrey.

So I looked over the list Betsy gave me and found out Fregley had been voted MOST POPULAR. But the way things have been going lately, I guess I shouldn't have been surprised.

Vì thế tôi liếc qua danh sách mà Besty đưa cho tôi và thấy được Fregley được ủng hộ là nhiều nhất. Tuy nhiên cách mà mọi thứ diễn ra gần đây, tôi đoán là mình đã không nên ngạc nhiên.

I don't know how he did it but he finally got his belly button to blow a chewing gum bubble.

Tôi không biết cách mà nó làm được điều đó nhưng cuối cùng nó cũng có chiếc cúc áo để thổi bóng kẹo cao su.

I was already in a pretty bad mood when the last two people walked in the room to have their picture taken.

Tâm trạng tôi thực sự rất tệ khi hai người cuối cùng đi vào trong phòng đã có bức ảnh được chọn lấy đi.

I looked down at the printout, and when I scanned all the way to the bottom, I felt sick. Tôi nhìn xuống cái máy fax, khi tôi lướt xuống đáy, tôi hơi sốc.

Cutest -couple Rowley Jefferson + Abigail Brown

Cặp đôi đáng yêu nhất Rowley Jefferson và Abigail Brown.

I've had to do some unpleasant things in my life, but believe me NOTHING compares to what I had to suffer through today.

Tôi phải làm những thứ không hề thú vị trong cuộc đời của mình, nhưng tin tôi đi KHÔNG CÓ GÌ có thể sánh cùng với điều mà tôi phải trải qua hôm nay.

After that I officially resigned as yearbook photographer and turned in my camera. Because really, there's only so much one person can take.

Sau đó tôi chính thức từ bỏ công việc như người chụp ảnh kỉ yếu và tập trung vào máy ảnh của tôi, Bởi vì thực sự mà nói chỉ có duy nhất một người có thể chụp được.

Dịch bởi Trịnh Minh Phượng

Link:

<https://docs.google.com/document/d/1yqSyn3euRHWM87dX7KYO0JkJRHLQ9P5oQPd26oeBVGo/edit?usp=sharing>

## Page 192 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

Monday

Thứ hai

Things have really fallen apart from me ever since I dropped my Magic 8 Ball in Mrs. Merritt's class.

Mọi thứ đã thực sự sụp đổ từ tôi kể từ khi tôi làm rơi quả bóng số 8 thần kì của tôi trong lớp của bà Merritt.

After Vice Principal Roy gave it back to me, I noticed it seemed a lot lighter. It turned out when it hit the floor it cracked and the blue liquid behind the little window leaked out. So that meant it was totally useless.

Sau khi Phó Hiệu trưởng Roy trả lại cho tôi, tôi nhận thấy nó có vẻ nhẹ hơn rất nhiều. Hóa ra khi nó đập xuống sàn nó bị nứt và chất lỏng màu xanh phía sau cửa sổ nhỏ bị rò rỉ. Điều đó có nghĩa là nó hoàn toàn vô dụng.

I ended up tossing it over Grandma's fence on the way home from school that day. But lately I've missed having, it because I've had some really tricky decisions to make.

Cuối cùng tôi đã ném nó qua hàng rào của bà nội trên đường về nhà từ ngày hôm đó. Nhưng gần đây tôi đã bỏ lỡ, bởi vì tôi đã có một số quyết định thực sự khó khăn để thực hiện.

I finally caught up on my missing homework assignments, but my Science Fair project is due on Thursday, and I still don't even have an idea for it yet.

Cuối cùng tôi đã bắt kịp bài tập về nhà bị thiếu của tôi, nhưng dự án Hội chợ Khoa học của tôi là vào thứ năm, và tôi vẫn chưa có một ý tưởng cho nó.

So I thought of Erick Glick. I've always heard he could **hook you up** with an old assignment if you were in a pinch, and I figured maybe he could even **get his hands on** a Science Fair project.

Vì vậy, tôi nghĩ về Erick Glick. Tôi luôn nghe rằng cậu ấy có thể kết nối bạn với một bài tập cũ nếu bạn đang ở trong lúc cấp thiết, và tôi nghĩ có lẽ cậu ấy thậm chí có thể có được một dự án Hội chợ Khoa học.

But still, I didn't know if I wanted to get involved with a shady character like Erick. This was just the kind of decision I'd ordinarily leave up to the Magic 8 Ball, but today I was totally on my own.

Nhưng tôi vẫn không biết mình có muốn tham gia với một nhân vật mờ ám như Erick hay không. Đây chỉ là loại quyết định khi mà tôi thường dựa vào quả bóng số 8 thần kì, nhưng hôm nay tôi hoàn toàn là tự bản thân mình.

I was pretty desperate, though, so at recess I found Erick hanging out behind the school and told him about my situation.

Tôi đã khá tuyệt vọng, mặc dù vậy, trong giờ nghỉ giải lao tôi thấy Erick lang thang phía sau trường và nói với cậu ấy về tình hình của tôi.

Erick said he could take care of me. He did some kind of secret knock on the door a few feet away that had no handle on it. Then the door opened from the inside.

Erick nói cậu ấy có thể giúp tôi. Cậu ấy đã gõ một số tiếng gõ cửa bí mật trên cánh cửa cách đó vài bước mà không có tay cầm. Rồi cánh cửa mở ra từ bên trong.

It took a minute for my eyes to adjust to the darkness. The room was apparently some kind of storage area, and there were half a dozen kids crowded around a desk with a pile of papers on it.

Phải mất một phút để mắt tôi điều chỉnh với bóng tối. Căn phòng dường như là một khu vực lưu trữ nào đó, và có nửa tá trẻ em đông đúc quanh bàn với một đồng giấy tờ trên đó.

There were old book reports and history papers, and a bunch of other stuff, too.

Có các báo cáo sách cũ và các giấy tờ lịch sử, và một đồng các thứ khác nữa.

The person who seemed to be in charge was Dennis Denard, who's in eighth grade but got held back twice. I'm guessing he stayed in middle school on purpose because he's got such a good racket going on.

Người dường như chịu trách nhiệm là Dennis Denard, người đang học lớp tám nhưng bị lưu ban hai lần. Tôi đoán anh ấy ở trường trung học với mục đích vì anh ấy đang có một mối làm ăn tốt.

Erick told Dennis I needed a Science Fair project, and he took me to a separate area in the back where there were shelves of old ones.

Erick nói với Dennis tôi cần một dự án Hội chợ Khoa học, và anh ấy đưa tôi đến một khu vực riêng biệt ở phía sau, nơi có những kệ sách cũ.

As far as I could tell, the better the project, the more it cost.

Theo như tôi có thể nói, dự án càng tốt thì càng tốn kém.

One of the projects seemed kind of familiar, and when I took a closer look I knew why. It was Rodrick's Science Fair project from when he was in middle school.

Một trong những dự án có vẻ quen thuộc, và khi tôi nhìn kỹ hơn, tôi đã biết tại sao. Đó là dự án Hội chợ Khoa học của Rodrick từ khi còn học trung học.

I remember Rodrick working on that one. His idea was to see if different types of music have an effect on how fast flowers grow.

Tôi nhớ Rodrick đã làm cái đó. Ý tưởng của anh ấy là để xem liệu các loại nhạc khác nhau có ảnh hưởng đến việc hoa phát triển nhanh hay không.

So he put a potted flower in every place in the house where there was music.

Vì vậy, anh ấy đặt một chậu hoa ở mọi nơi trong nhà, nơi có âm nhạc.

The flowers all died within two weeks, and Rodrick thought the music killed them. But Mom told him the reason the plants died was because he never watered them.

Những bông hoa đã chết trong vòng hai tuần, và Rodrick nghĩ rằng âm nhạc đã giết chết chúng. Nhưng mẹ nói với anh ấy lý do cây chết là vì anh ấy không bao giờ tưới nước cho chúng.

I don't know if seeing Rodrick's old project is what did it, but I started having second thoughts about this whole thing. I think Dennis and Erick could tell I was **getting cold feet**, because they pressured me to make a decision.

Tôi không biết nếu nhìn thấy dự án cũ của Rodrick là nó đã làm gì, nhưng tôi bắt đầu có những suy nghĩ thứ hai về toàn bộ điều này. Tôi nghĩ Dennis và Erick có thể nói rằng tôi đã mất đi dũng khí, bởi vì họ đã ép tôi phải ra quyết định.

I told Dennis I didn't have any money on me and then I come back tomorrow.

Tôi nói với Dennis tôi không có tiền trên người và sau đó tôi quay lại vào ngày mai.

Erick told me to turn my pockets inside out to prove it, but I noticed the door to the outside was open to crack and I bolted.

Erick nói với tôi lộn túi của tôi ra ngoài để chứng minh điều đó, nhưng tôi nhận thấy cánh cửa bên ngoài đã được mở và tôi đã chạy trốn.

I'm not sure I'm ready to get involved for the Dennis Denards and Eric Glicks of the world anyway. Because once you take that first step, there's no turning back.

Tôi không chắc mình đã sẵn sàng tham gia vào thế giới của Dennis Denards và Eric Glicks chưa. Bởi vì một khi bạn thực hiện bước đầu tiên đó, không có đường quay trở lại.

Wednesday

Thứ tư

Well, I didn't see this coming. One week after Rowley and Abigail got voted Cutest Couple, word on the playground is that they are through.

Vâng, tôi không thấy điều này đến. Một tuần sau khi Rowley và Abigail được bình chọn là Cặp đôi đáng yêu nhất, tin đồn trên sân chơi là họ đã chia tay.

I heard that Abigail is back with her old boyfriend, Michael Sampson, and people are saying the only reason she got together with Rowley in the first place was to make Michael jealous.

Tôi nghe nói Abigail đã trở lại với bạn trai cũ của cô ấy, Michael Sampson, và mọi người đang nói lý do duy nhất cô ấy gặp gỡ cùng Rowley ngay từ đầu là khiến Michael ghen tuông.

Apparently, it worked. But from what I heard, the way Rowley found out was kind of harsh.

Rõ ràng, nó có hiệu quả. Nhưng từ những gì tôi nghe được, cách Rowley phát hiện ra khá là khắc nghiệt.

But I can't spend a lot of time feeling sorry for Rowley, because I've got problems of my own.

Nhưng tôi không thể dành nhiều thời gian để cảm thấy tiếc cho Rowley, bởi vì tôi có vấn đề với chính mình.

Yesterday I had to stay after school for the second day in a row doing research for my Science Fair project, which is due tomorrow.

Hôm qua tôi phải ở lại trường sau ngày thứ hai liên tiếp làm nghiên cứu cho dự án Hội chợ Khoa học của tôi, cái mà sẽ đến vào ngày mai.

And by the way, I'm glad I decided not to go the Dennis Denard route, because today somebody **tipped off** a teacher, and a bunch of the faculty members staged a raid on the storage room.

Và nhân tiện, tôi rất vui vì tôi đã quyết định không đi theo con đường Dennis Denard, bởi vì hôm nay ai đó đã mách với một giáo viên, và một nhóm giảng viên đã tổ chức một cuộc đột kích vào phòng lưu trữ.

Dịch bởi Nguyen Huong Ly

Link:

[https://docs.google.com/document/d/1uJLJtY\\_-ui0KQ5Qn51eogNy4w6B8rujXV8VOQTAPzSQ/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/document/d/1uJLJtY_-ui0KQ5Qn51eogNy4w6B8rujXV8VOQTAPzSQ/edit?usp=sharing)

## Page 202 - Dịch bởi HuongLy Nguyen

The kids who got caught were given detention for the rest of the year, and I'm sure the punishment includes an automatic trip to summer school.

Những đứa trẻ bị bắt đã bị phạt trong thời gian còn lại của năm, và tôi chắc chắn hình phạt bao gồm một chuyến đi tự động đến trường hè.

I've still got a chance to get out of summer school, and I really hope I do, because I don't want to be staring at Dennis Denard's sweaty back for the rest of the summer.

Tôi vẫn có cơ hội thoát khỏi trường hè, và tôi thực sự hi vọng mình sẽ làm được, bởi vì tôi không muốn nhìn chằm chằm vào cái lưng đầy mồ hôi của Dennis Denard cho đến hết mùa hè.

Thursday

Thứ năm

I worked on my Science Fair project yesterday from the time I got home until 11:30 at night. I wouldn't say my project is gonna win the Nobel Prize or anything, but I was proud of myself for actually getting it done.

Tôi đã tiếp tục dự án hội chợ khoa học ngày hôm qua kể từ khi tôi về nhà cho đến 11:30 đêm. Tôi sẽ không nói dự án của tôi sẽ giành được giải Nobel hay bất cứ điều gì, nhưng tôi tự hào về bản thân mình vì thực sự hoàn thành nó.

I think Mom was happy, too. But after I was finished, she went over the requirements that Mrs. Abbington sent home, and it said in big bold letters that the written report had to be typed.

Tôi nghĩ mẹ cũng hạnh phúc. Nhưng sau khi tôi đã hoàn thành, bà ấy lướt qua các yêu cầu mà bà Abbington gửi về nhà, và nó nói bằng những chữ in đậm lớn là báo cáo đã viết phải được đánh máy.

Mom said there was no use complaining, and that I needed to get started on typing up the report.

Mẹ nói phàn nàn là vô ích, và tôi cần bắt đầu đánh máy bản báo cáo.

But I had already spent all my energy getting to that point, so I told Mom I was gonna go to sleep and wake up extra early to get the work done.

Nhưng tôi đã dành tất cả năng lượng của mình cho đến thời điểm đó, vì vậy tôi đã nói với mẹ rằng tôi sẽ đi ngủ và thức dậy sớm để hoàn thành công việc.

I set my alarm for 6:00, but when I woke up this morning it was 8:10. I totally freaked out because I didn't remember hitting the snooze bar even once.

Tôi đặt báo thức 6:00, nhưng khi tôi thức dậy sáng nay thì đã 8:10. Tôi hoàn toàn hoảng sợ vì tôi không nhớ đã đập thanh báo lại dù chỉ một lần.

I knew I was in trouble because I had to leave for school in twenty minutes and there was no way I could type it up before then.

Tôi biết tôi đang gặp rắc rối vì tôi phải đi học trong hai mươi phút nữa và không có cách nào tôi có thể đánh máy nó trước đó.

But when I went downstairs my Science Fair project was sitting on the kitchen table, and the whole thing was typed.

Nhưng khi tôi xuống cầu thang, dự án hội chợ khoa học của tôi đang ở trên bàn bếp, và toàn bộ mọi thứ đã được đánh máy.

For a second I thought maybe the Science Report Fairy had come in overnight and sprinkled some pixie dust on the pages, but then I realized it was Mom.

Trong một giây, tôi nghĩ có lẽ bà tiên báo cáo khoa học đã đến vào buổi đêm và rắc một ít bụi tiên lên các trang giấy, nhưng sau đó tôi nhận ra đó là mẹ.

I went up to her room to thank her, but she **was out cold**.

Tôi lên phòng bà ấy để cảm ơn, nhưng bà ấy đang ngủ.

I handed in my Science Fair project during second period, and I felt like a huge weight had been lifted off my shoulders. For the rest of the day, I actually enjoyed myself at school.

Tôi đã nộp dự án hội chợ khoa học của mình trong giai đoạn thứ hai, và tôi cảm thấy như một trọng lượng khổng lồ đã được nâng lên khỏi vai tôi. Đối với phần còn lại của ngày, tôi thực sự vui vẻ ở trường.

Rowley, on the other hand, was not doing so good.

Rowley, mặt khác, không làm tốt lắm.

At recess he just wandered around with a dazed look on his face, and once or twice I saw him near the Find a Friend station.

Vào giờ giải lao, cậu ấy chỉ đi lang thang xung quanh với một cái nhìn ngơ ngác trên khuôn mặt của mình, và một hoặc hai lần tôi thấy cậu ấy gần trạm Tìm một người bạn.

I thought about going over and talking to him, but Mr. Nern beat me to it.

Tôi nghĩ về việc đi qua và nói chuyện với cậu ấy, nhưng ông Nern đã đánh bại tôi với việc đó.

The more I thought about it, the more I realized me and Rowley are probably better off not being friends anyway. We've been going back and forth for so long that enough is enough already.

Tôi càng nghĩ về nó, tôi càng nhận ra tôi và Rowley có lẽ tốt hơn là không phải là bạn bè. Chúng tôi đã qua lại quá lâu đến mức đủ rồi.

But seeing Rowley play checkers on the bench with Mr. Nern made me feel really guilty.

Nhưng nhìn thấy Rowley chơi cờ trên băng ghế dự bị với ông Nern làm tôi cảm thấy thực sự có lỗi.

I couldn't decide what to do about Rowley, so I went to the one place where I knew I could get an answer.

Tôi không thể quyết định phải làm gì với Rowley, vì vậy tôi đã đi đến một nơi mà tôi biết tôi có thể nhận được câu trả lời.

On the way home from school I stopped by Grandma's house to see if I could find the Magic 8 Ball in her backyard. I knew it was broken, but I thought somehow I could get one more good answer out of it.

Trên đường từ trường về nhà, tôi dừng lại ở nhà bà nội để xem liệu tôi có thể tìm thấy quả bóng số 8 thần kì ở sân sau của bà không. Tôi biết nó đã bị hỏng, nhưng tôi nghĩ bằng cách nào đó tôi có thể nhận được một câu trả lời tốt hơn từ nó.

It took a long time, but I finally found it near the wood pile.

Phải mất một thời gian dài, nhưng cuối cùng tôi đã tìm thấy nó gần đống củi.

I was ready to concentrate real hard and ask my question, but that's when I noticed something green and shiny poking out from under a log.

Tôi đã sẵn sàng để tập trung thực sự khó khăn và đặt câu hỏi của tôi, nhưng đó là khi tôi nhận thấy một cái gì đó màu xanh lá cây và sáng bóng lộ ra từ dưới một khúc gỗ.

I forgot all about the Magic 8 Ball and went for the plastic egg.

Tôi quên tất cả về quả bóng số 8 thần kì và đến chỗ quả trứng nhựa.

I gave it a little shake, and when I heard the sound it made, I knew exactly what was inside.

Tôi lắc nhẹ một chút, và khi tôi nghe thấy âm thanh được tạo ra, tôi biết chính xác cái gì bên trong.

I couldn't believe the Magic 8 Ball had led me directly to Meemaw's diamond ring. It probably figured it owed me one for everything that's happened recently.

Tôi không thể tin rằng quả bóng số 8 thần kì đã đưa tôi trực tiếp đến chiếc nhẫn kim cương của Meemaw. Có thể nhận thấy nó nợ tôi cho tất cả mọi thứ đã xảy ra gần đây.

Once I knew I had Meemaw's ring, a million thoughts went through my head, and most of them involved a jet pack.

Một khi tôi biết tôi đã có chiếc nhẫn của Meemaw, một triệu ý nghĩ lướt qua đầu tôi, và hầu hết chúng đều liên quan đến máy bay phản lực.

But I remember what Mom said would happen if someone actually found the ring. And even though I could probably sell it for good money, it's not worth breaking up the family over it.

Nhưng tôi nhớ những gì mẹ nói sẽ xảy ra nếu ai đó thực sự tìm thấy chiếc nhẫn. Và mặc dù tôi có thể bán nó với số tiền tốt, nhưng cũng không đáng để phá vỡ gia đình.

So I took the egg and hid it where nobody will find it, or at least not for a while. But if I'm ever hard up for cash, I know I can always go to the spot between Tickles number four and five to get me out of the jam.

Vì vậy, tôi lấy quả trứng và giấu nó, nơi không ai tìm thấy nó, hoặc ít nhất là không lâu. Nhưng nếu tôi khó tính tiền mặt, tôi biết tôi luôn có thể đi đến chỗ giữa Tickles số bốn và năm để gỡ rối.

Monday

Thứ hai

The Magic 8 Ball might be good for helping out with the little decisions, but I figure the big ones are up to me.

Quả bóng số 8 thần kì có thể tốt cho việc giúp đỡ với những quyết định nhỏ, nhưng tôi nghĩ rằng những quyết định lớn tùy thuộc vào tôi.

So at lunch today I went to the back of the line where Rowley was sitting and asked him if he wanted to come sit with me. And five seconds later it was just like old times.

Vì vậy, vào bữa ăn trưa hôm nay tôi đã đi đến phía sau của hàng nơi Rowley đang ngồi và hỏi cậu ấy nếu cậu ấy muốn đến ngồi với tôi. Và năm giây sau nó giống như những lần cũ.

I know Mom's always saying friends come and go and family is forever, and maybe that's true.

Tôi biết mẹ luôn nói rằng bạn bè đến và đi và gia đình là mãi mãi, và có lẽ đó là sự thật.

But your family isn't gonna be there when Meckley Mingo chases you with his belt on your way home from school.

Nhưng gia đình của bạn sẽ không ở đó khi Meckley Mingo đuổi theo với thắt lưng của anh ta trên đường từ trường về nhà.

I'm sure me and Rowley will get in another fight somewhere down the road and then we'll go through this drama all over again. But for now, we're good.

Tôi chắc chắn rằng tôi và Rowley sẽ tham gia một cuộc chiến khác ở đâu đó trên đường và sau đó chúng tôi sẽ trải qua biến cố này một lần nữa. Nhưng bây giờ, chúng tôi ổn.

Or at least until the yearbook comes out. But I figure we can always deal with that later on.

Hoặc ít nhất là cho đến khi niên giám được xuất bản. Nhưng tôi nghĩ chúng tôi luôn có thể đối phó với điều đó sau này.

THE END.

Dịch bởi HuongLY Nguyen

Link:

<https://docs.google.com/document/d/11F-MkMm6zc6bLjoEADPp8biy9BbazUIAbMoTwgce2fl/edit?usp=sharing>

-----  
📌 Giới thiệu về Group ECCYL (English Can Change Your Life)

<http://bit.ly/2mNGFnL>

📌 Quy trình tham gia đóng góp bài dịch thuật cho group ECCYL

<http://bit.ly/2JTblaL>

📌 Tổng hợp các bài chia sẻ anh [Thomas Amstrong](#)

<http://bit.ly/2LKThH2>

*Hiện tại mình thấy các group tự học trên mạng hiện nay đa số đều quảng cáo, PR là chính chứ ít có group nào giúp đỡ nhau tự học thật sự nên mình và nhóm #learnvocabineltsreading (ECCYL) đã thành lập 1 số group tự học sau:*

- 1. Group song ngữ Anh Việt: <http://bit.ly/2wisPP4>**
- 2. Group song ngữ Pháp Việt: <http://bit.ly/2MXOQMC>**
- 3. Group song ngữ Hoa Việt: <http://bit.ly/2wfe7Zp>**
- 4. Group tự học Writing IELTS Task 2: <http://bit.ly/2LsywPr>**

Link folder ebook các tập trước:

[https://drive.google.com/drive/folders/1vEnpmnavxwOf6fk\\_UxbwVylg5SMpzsrX?usp=sharing](https://drive.google.com/drive/folders/1vEnpmnavxwOf6fk_UxbwVylg5SMpzsrX?usp=sharing)